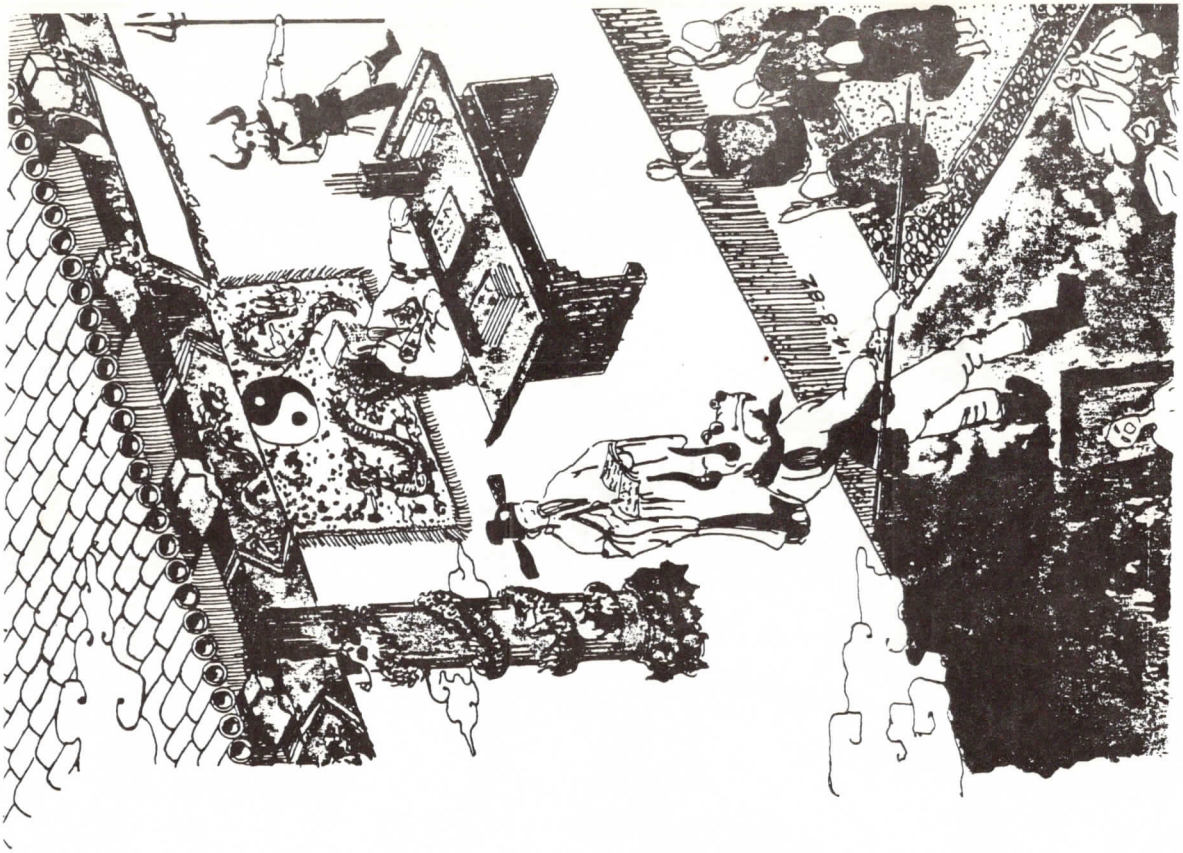
ĐỊA NGỤC DU KÝ

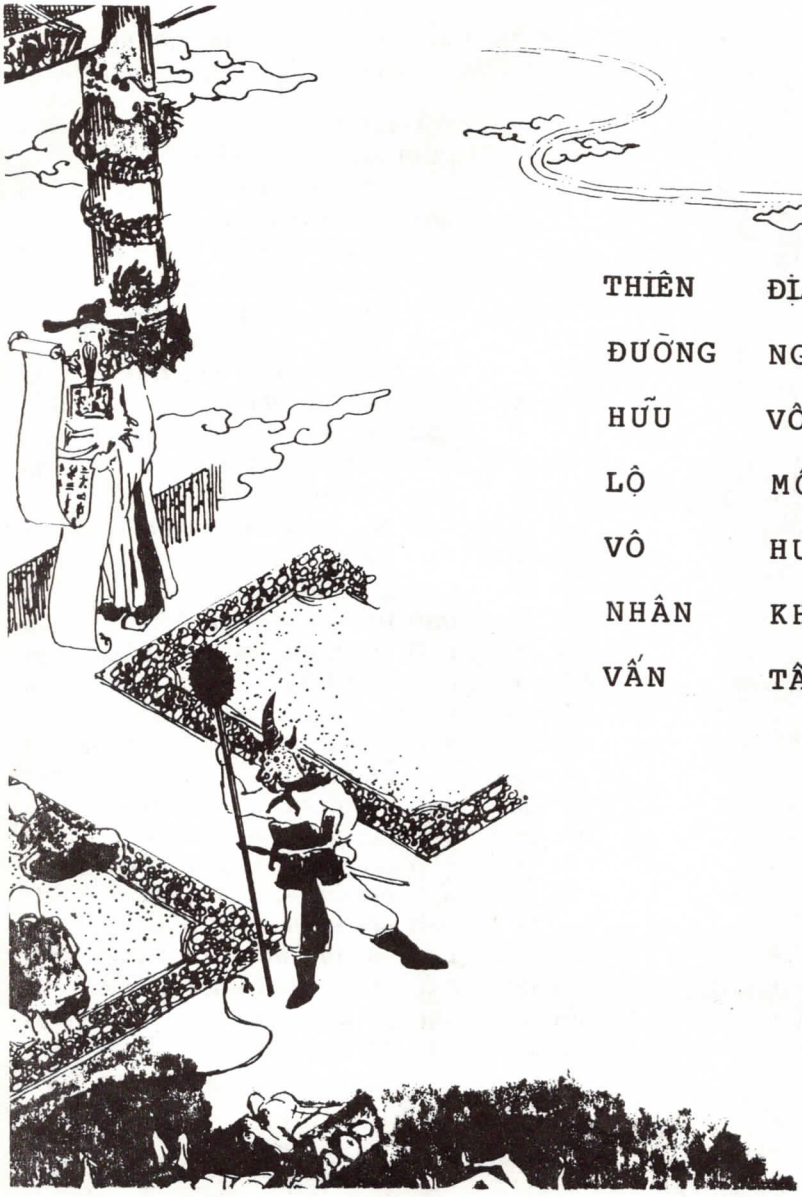
地獄遊記

TRƯỚC TÁC VÀ ẤN TỐNG
THANH HIỀN ĐƯỜNG



HỘI ÁI HỮU VÔ VI
ẤN TỐNG LẦN THỨ HAI NĂM 1983





THIÊN ĐỊA

ĐƯỜNG NGỤC

HỮU VÔ

LỘ MÔN

VÔ HỮU

NHÂN KHÁCH

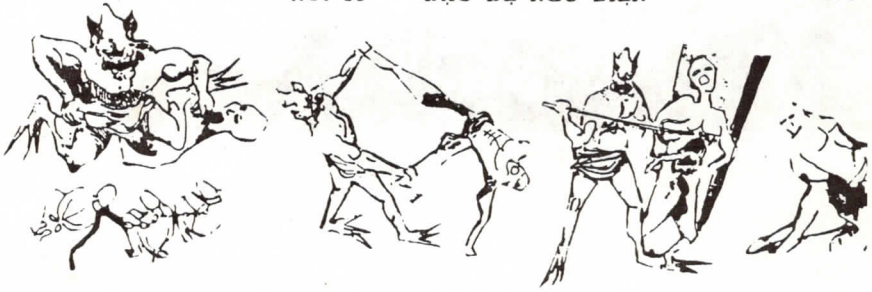
VẤN TẦM



MỤC LỤC

NGỌC CHỈ LỆNH CỦA NGỌC HOÀNG I
ĐỀ TỰA THÁI THƯỢNG VÔ CỰC III

HỒI 1	TỚI NÚI TÂM ĐẦU	1
HỒI 2	CHƠI AO THANH TÂM	4
HỒI 3	DẠO CỐI ÂM DƯƠNG	9
HỒI 4	QUA QUỈ MÔN QUAN	13
HỒI 5	TỚI ĐỆ NHẤT ĐIỆN	19
HỒI 6	DẠO ĐÀI GƯƠNG SOI ÁC...	24
HỒI 7	DẠO SỔ BỔ TÚC KINH ĐIỂN	29
HỒI 8	DẠO THÀNH THÁC OAN	34
HỒI 9	LẠI DẠO THÀNH THÁC OAN	39
HỒI 10	DẠO ĐỆ NHỊ ĐIỆN	45
HỒI 11	DẠO ĐỊA NGỤC BÙN PHÂN	52
HỒI 12	DẠO ĐỊA NGỤC ĐÓI KHÁT	57
HỒI 13	DẠO CẦU NẠI HÀ	64
HỒI 14	DẠO ĐỊA NGỤC GIÁ LẠNH	70
HỒI 15	DẠO ĐỆ TAM ĐIỆN	77
HỒI 16	DẠO ĐỊA NGỤC MÓC MẮT	82
HỒI 17	DẠO ĐỊA NGỤC DAO SẮT	89
HỒI 18	DẠO ĐỊA NGỤC TREO NGƯỢC	94
HỒI 19	DẠO PHỦ HOÀN HỒN	100
HỒI 20	LẠI DẠO PHỦ HOÀN HỒN	106
HỒI 21	DẠO PHỦ HOÀN HỒN...LẦN BA	112
HỒI 22	DẠO ĐỆ TỨ ĐIỆN	117
HỒI 23	DẠO ĐỊA NGỤC ĐỔ THUỐC	123
HỒI 24	DẠO ĐỊA NGỤC NƯỚC SÔI	129
HỒI 25	DẠO ĐỊA NGỤC ĐẦM HỌNG	136
HỒI 26	DẠO ĐỊA NGỤC CẮT GÂN...	142
HỒI 27	DẠO ĐỊA NGỤC ONG ĐỘC	148
HỒI 28	LẠI DẠO ĐỊA NGỤC ONG ĐỘC	154
HỒI 29	DẠO ĐỊA NGỤC ONG...LẦN BA	158
HỒI 30	DẠO ĐỆ NGŨ ĐIỆN	163
HỒI 31	DẠO ĐỆ NGŨ ĐIỆN	171

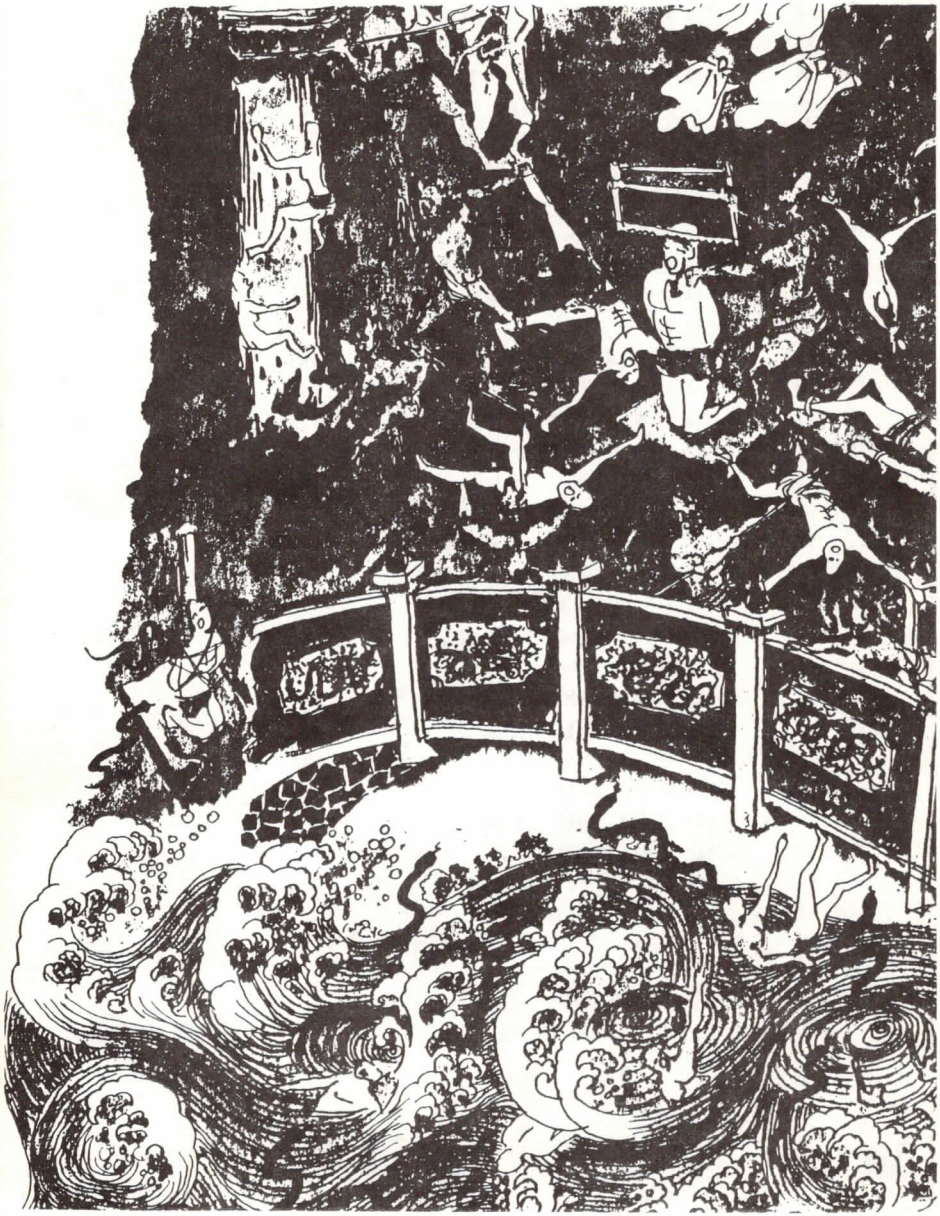


HỒI 32	DẠO ĐỊA NGỤC MOI TIM	175
HỒI 33	DẠO ĐỊA NGỤC MOI TIM	180
HỒI 34	DẠO ĐỊA NGỤC MOI TIM	185
HỒI 35	DẠO ĐỊA NGỤC MOI TIM	191
HỒI 36	DẠO ĐỆ LỤC ĐIỆN	196
HỒI 37	DẠO ĐỊA NGỤC CẮT THÂN	200
HỒI 38	DẠO ĐỊA NGỤC DẠY LÁI XE	206
HỒI 39	DẠO ĐỊA NGỤC DÙNG KÌM KẸP	212
HỒI 40	DẠO ĐỊA NGỤC LƯỠI THÉP	218
HỒI 41	DẠO MIẾU THÀNH HOÀNG	223
HỒI 42	DẠO ĐIỆN THỨ BẢY	231
HỒI 43	DẠO ĐỊA NGỤC NƯỚNG TAY	238
HỒI 44	DẠO ĐỊA NGỤC RÚT RUỘT	244
HỒI 45	DẠO ĐỊA NGỤC OẰN LƯNG	251
HỒI 46	DẠO ĐỊA NGỤC VẠC DẦU SÔI	257
HỒI 47	DẠO ĐỊA NGỤC CẮT LƯỠI	263
HỒI 48	DẠO ĐỆ BÁT ĐIỆN	269
HỒI 49	DẠO ĐỊA NGỤC XE CÁN	274
HỒI 50	DẠO ĐỊA NGỤC CHẶT CHÂN	278
HỒI 51	DẠO ĐỆ CỬU ĐIỆN	282
HỒI 52	DẠO ĐỊA NGỤC DẦU SÔI	290
HỒI 53	DẠO ĐỊA NGỤC RẮN ĐỚ	295
HỒI 54	DẠO ĐỊA NGỤC A TỲ	298
HỒI 55	DẠO ĐIỆN THỨ MƯỜI	303
HỒI 56	DẠO ĐIỆN THỨ MƯỜI	308
HỒI 57	DẠO ĐIỆN THỨ MƯỜI	314
HỒI 58	DẠO ĐIỆN THỨ MƯỜI	320
HỒI 59	DẠO KHU BÌNH DÂN	327
HỒI 60	DẠO SỞ TỤ THIỆN	333
HỒI 61	DẠO AO MÁU NHƠ	339
HỒI 62	LẠY GẶP BỒ TÁT ĐỊA TẠNG	346

NGỌC CHIẾU LỆNH CỦA NGỌC HOÀNG I
ĐỀ BẠT PHẬT TẾ CÔNG III









LỆNH CỦA NGỌC HOÀNG

Chủ tịch của bản đường là họ Quan đăng đài

Đức Thánh dạy: Ngọc chỉ ban xuống, lệnh cho Thành Hoàng trong vòng 5 dặm, Phước Thần trong vòng 10 dặm tới nghênh đón, chư sinh hãy nghiêm chỉnh hầu tiếp giá chỉ.

Kim Khuyết Nội Tướng là họ Từ giáng bút

Thơ

Duy Hoàng thiết thiết niệm nguyên linh
Thánh Phật thinh thinh cứu khổ kinh
Ngọc Chỉ trung thu ban trực hạt
Nhất luân minh nguyệt chiếu u minh.

Dịch

Tiên cầu tha thiết cõi huyền linh
Phật tụng vang vang cứu khổ kinh
Ngọc Đế trung thu vừa giáng lệnh
Vầng trăng ngời tỏa chốn u minh.

Đức Thánh dạy: Ta mang sắc chỉ của Ngọc Hoàng xuống đây, đêm nay tuyên đọc.Thần nhân cúi lạy.

Kính vâng.

Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn, Thượng Đế u linh cao cả dạy rằng:

"Trẫm ở điện Linh Tiêu, lòng lo thế đạo, mắt nhìn bụi đỏ cát đen bay ngợp trời, chốn nhân gian luân thường đảo lộn, nam không trung hiếu, nữ thiếu

tiết trinh, cho Tiên Phật là hão huyền, cho Thần Thánh là chẳng thiêng liêng, phong tục tập quán xã hội thì đổi bại, nhân tình nghĩa lý tiêu tan, lòng Trẫm đau buồn quá đỗi, không nỡ ngồi yên nhìn chúng sinh đọa đày chốn tối tăm mà không cứu. Thấy rằng Thánh Hiền Đường ở Đài Trung thuộc cõi Nam Thiên cai quản có mở trường dạy dỗ chúng sinh phải tốn hao nhiều sức lực của thần nhân mới phổ biến được đạo, nay lại mượn tạp chí Thánh Hiền quảng độ bến mê, nghiệp cơ bút thăng tiến, nghiệp thánh huy hoàng. Nay Trẫm đặc biệt ban lệnh khai mở kho báu kinh điển, mã tên sách là Địa Ngục Du Ký, ra lệnh cho Phật Sống Tế Công chỉ dẫn cặn kẽ cho thuật giả thánh bút Dương Sinh dạo mười điện địa ngục rồi về kể lại tỉ mỉ sự tình cho người đời rõ những thảm cảnh của các linh hồn tội lỗi hầu gặt hái công phu khuyên can giáo hóa. Do đó sách này là sách phi phàm, nhân cảm động vì các vị thuộc Thánh Hiền Đường quyết chí không ngừng nên mới được phú cho mệnh lớn tới mức đó, hy vọng chư vị giữ bền được lòng tin, thay Trời giáo hóa. Đồng thời ra lệnh cho các cửa điện chốn u minh, nếu như mỗi khi có Du Sinh tới phải mở cửa nghênh tiếp, cũng hợp tác để tiện hoàn thành cuốn sách vãng ngọc này, nếu như cãi lệnh chắc chắn sẽ bị nghiêm trị chẳng tha. Kể từ ngày ban lệnh này, cứ mỗi kỳ ngồi đồng là dạo địa ngục viết sách cho tới khi nào xong mới thôi, chư vị đã thay Trời thi hành mệnh lệnh. Ngày nào sách viết xong sẽ luận công tưởng thưởng cho, chớ có trái lời. Đó là lệnh của Trẫm."

Kính vâng không sao nhãng
Cúi đầu tạ ơn.

Vận Trời ngày rằm tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

THÁI THƯỢNG VÔ CỰC HỖN NGUYÊN GIÁO CHỦ NGUYÊN THỦY THIÊN TÔN

Giáng

Thơ

Nhân sinh như mộng độ quang âm
Uổng tự bồi tài dữ tích câm
Thanh sắc dĩ tường thiên địa tính
Tinh thần hựu trục lợi danh tâm
Ái hà phiêu lãng đầu nan xuất
Hỏa trạch tiên ngao nghiệp tiệm thâm
Mạc khả nhất sinh hư quá liễu
Hung dung ưng cải tự Quan Âm.

Dịch

Kiếp người mộng ảo tựa thời gian
Uổng cả vãng tham lẫn bạc ham
Thanh sắc vùi chôn trời đất tánh
Tinh thần đeo đuổi lợi danh tâm
Sông yêu ngụp lặn đầu khôn cất
Nhà lửa nấu nung nghiệp khó an
Chớ để đời mình lầm lỗi mãi
Xấu xa sửa đổi giống Quan Âm.

ĐỀ TỰA

Nhớ thuở hỗn mang trời đất chưa chia, vũ trụ còn chung một khí, ban đầu hút khí từ vô cực, tiêu dao tự tại. Tới khi trời đất mở mang, nhờ chân khí của trung ương con người giáng sinh. Ban đầu tính nó thiện nên lúc chết dễ trở về nơi chất phác ban đầu. Nhưng rồi bụi đất ngày càng phủ dầy nên tính thiện đã bị thay thế bằng tính ác, bởi vậy Trời bèn thiết lập địa ngục để làm chốn hối cải cho thanh tịnh lại. Bởi căn tính của chúng sinh bị ô nhiễm biến chất nên ngày càng trụy lạc, gần đây trở thành quá bại hoại, khiến

địa ngục đông nghẹt chúng sinh. Ngọc Hoàng Thượng Đế thấy vậy không nỡ để cho loãi người đọa trầm hơn nữa, mới tỏa ánh linh quang cho tiết lộ những hình phạt ghê gớm dưới địa ngục để cảnh cáo người đời hầu tránh không đạp lên vết bánh xe đó nữa mới mong trở về được nguồn cội, dứt nghiệp khổ đau luân hồi.

Vì Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trong những năm qua đã vâng theo lòng trời phát huy cơ bút siển dương đạo giáo, cơ công khuyến đời dạy người, tôn chỉ chính đáng hòa nhã, ra công hoằng đạo nên nay được nhận sắc chỉ của Ngọc Hoàng Thượng Đế đảm nhiệm trọng trách nặng nề dạo chốn địa ngục viết sách. Ra lệnh cho Phật Sống Tế Công hướng dẫn hồn phách Dương Thiện Sinh thân hành xuống âm phủ, vào ngục thăm dò để nắm vững bằng chứng, vã do đồng tử của Ngọc Hoàng Thái Hư phò bút, dùng mắt pháp chân truyền chụp lấy các cảnh tượng ở cõi âm ty rồi đem những hình ảnh đó vào trong sách để tạo thành cuốn Địa Ngục Du Ký bầy tỏ hết những bí mật của âm ty, những sự thần kỳ thế gian không thấy được, không tưởng tượng nổi.

Phí mất hai năm, tới nay sách xong, người đời nếu chăm đọc sách này, mau tỉnh thức hồi tâm, bỏ ác làm thiện, khuyên đi theo ngả thiên đường, người người như vậy hẳn là địa ngục trống không, hết thảy về với cực lạc, nội dung sách này mang nhiều ấn chứng, phù hợp với phép tắc trần gian, là một thánh điển cứu đời, thần thánh chẳng thể xâm phạm, hy vọng người đọc phát tâm truyền bá rộng rãi để giáo hóa, cũng phiên dịch phát hành sâu rộng, phàm có sự yêu cầu nên hưởng ứng tích cực, những ai có lòng hẳn rõ điều tốt lành là như vậy. Đồng thời cũng là lời tựa.

Nguyên Thủy Thiên Tôn giáng cơ bãi tựa này tại Thánh Hiền Đường ở Đài Trung.

Vận Trời ngày 13 tháng tư năm Mậu Ngọ (1978)

GIÁO CHỦ CÕI U MINH
BỒ TÁT ĐỊA TẠNG VƯƠNG

Giảng

ĐỀ TỰA

Ôi! thiên đường có lối, người tới vắng vẻ; địa ngục không cửa người đến đông nghẹt. Người đời không kham vắng lặng, khó khửng yên tịnh, theo nống dựa mạnh, chìm đắm trong chốn tửu sắc, nước xoáy, biển khổ mênh mông, biết bao kẻ trượt chân tế sấp, khiến địa ngục đầy người, tiếng khóc than rung chuyển trời xanh! Ta chủ cai quản mười điện địa ngục, mắt thấy tai nghe lời than vang dội khắp động, lòng nào chịu thấu!

Ba giới chúng sinh, nguyên khí chung dõng, từ vô thủy tới nay đều do lòng dục tham cầu không dứt mã sinh tử nối nhau. Than vòng luân hồi khổ hải, nhã lửa thiêu đốt! Nguyện dẹp địa ngục nhưng tiếc không một ngày nào độ hết chúng sinh. Ngọc Đế lòng từ vô lượng, thương xót hãi nhi, nên ban sắc lệnh cho Thánh Hiền Đường ở Đài Trung viết sách Địa Ngục Du Ký, Tế Phật hướng dẫn Dương Thiện Sinh dạo âm phủ. Chốn nào đi tới các ty ở cõi âm đều phải nghênh tiếp khoản đãi, Minh Vương và các Ngục Quan phải đãm đạo trình bày, trải khắp nẻo tối mênh mang mới đủ kinh nghiệm viết thành thiên du ký, quí như vãng ngọc, giáo huấn mẫu mực. Phàm bọn tâm ngu lý tối coi thường coi khinh, quả báo như bóng theo hình. Ấn chứng trong sách dồi dào dễ dàng khảo sát chứng nghiệm, kẻ nghiên cứu sách này giải tỏa hoài nghi, sợ hãi bừng tỉnh canh thâu, sám hối, hành động quang minh, sau khi chết được miễn đày xuống địa ngục để cho âm binh nhục mạ trừng phạt. Nếu kẻ nào coi lời nói của ta như gió xuân thổi qua tai ngựa khi đó vô phương kêu cứu, chớ oán Tiên Phật vô tình. Đúng lúc sách Địa Ngục Du Ký lên khuôn thì ta có mặt ở Thánh Hiền Đường nên thuật ít lời,

mong sách này lúc chào đời độ được hết thảy chúng sinh, địa ngục sớm trống không, cõi ta bà biến thành vườn lạc thú, mong lắm thay.

Bồ Tát Địa Tạng Vương giáng cơ bút tại
Thánh Hiền Đường Đài Trung.
Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978)

CHỦ TỊCH CỦA BẢN ĐƯỜNG LÃ HỌ QUAN ĐẢNG ĐÀI

ĐỀ TỰA

Bản đường thành lập Thánh Hiền Đường là để mở mang đạo giáo, phát huy cơ bút, phát hành kinh sách dạy điều thiện đã gặt hái được nhiều kết quả lớn lao trong việc giáo dục chúng sinh, chận đứng làn sóng dữ, ngăn xã hội đổi phong bại tục đang đà xuống dốc.

Tuy một năm qua đã in nhiều sách thiện khuyên răn hướng dẫn lòng người, nhưng hiềm nỗi còn nhiều kẻ vẫn sống sa đọa, ngoan cố không chịu cải tà qui chánh. Ngọc Hoàng Thượng Đế rất xúc động trước cảnh tượng nầy nên cho mở hội nghị Linh Tiêu, và hội nghị đã đồng thanh quyết định chọn một đàn trường tinh thuần chân chính, có cơ duyên tốt đẹp cùng Thần Thánh, có nhân duyên hòa hảo cùng chúng sinh, nhất là đàn cơ ấy đã từng có nhiều dịp ứng nghiệm thiêng liêng để tiện cho việc xuất hồn dạo cõi âm ty viết sách, đem chuyện thực của âm phủ mà tiết lộ ở thế gian để cảnh tỉnh giáo hóa người đời.

May mắn được lựa chọn, bản đường rất lấy làm vinh dự với chức vụ nầy, ngay lúc đó tôi lo lắng muôn phần, vì việc dạo âm phủ không thể so

sánh với việc thờ phượng cỏ bút cũng siển dưỡng đạo giáo, muốn một nếu như việc phụ đồng có sự sai trật, tâm trí Dương Sinh bị thác loạn thì quả là một sớm đem chuyện đại sự phá hủy đi, tội nghịch quá nặng, Trời người đều khiếp hãi. Tuy nhiên lệnh Trời khó cưỡng, kính cẩn vâng lời thánh dạy ngày rằm tháng tám năm Bính Thìn (1976) toàn thể môn đệ của Thánh Hiền Đường kính cẩn nghinh đón sắc chỉ. Mỗi kỳ hầu bóng xuất hồn đều tịnh tâm họp mặt đông đủ tại bản đường, Dương Sinh ăn chay giữ giìn trai giới đợi chờ... Khi Tế Phật tới, ngài liền hướng dẫn linh hồn Dương Sinh đạo địa ngục quan sát. Đồng tử Ngọc Hư giữ điện truyền chân, đối đáp với Phật và người, đàm thoại với âm ti, nhất là vung bút viết tài liệu để làm sách Địa Ngục Du Ký.

Sau hai năm như vậy mới dạo hết các cửa địa ngục và thảo xong sách, giờ đây nhìn lại lòng tôi vô cùng kinh hãi. Kể từ khi bản đường phát huy cơ bút siển dương đạo giáo tới nay đã phí rất nhiều thời gian, giờ đây mới thực hiện nổi cuốn sách phi phàm này, nội dung của nó hết sức trung thực , quả là sách khuyến thiện thế gian rất linh nghiệm, rất quí giá. Sách này vừa ra đời, địa ngục tối tăm liền phóng hào quang, nguyện phổ độ chúng sinh dưới gầm trời, có duyên đọc được sách nãy đều thoát khỏi bể khổ mà lên thiên đường.

Bản đường Chủ tịch Quan Hưng Phu Tử
kính cẩn đề tựa.
Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978)

CHỦ BÍ KIM KHUYẾT LÀ HỌ LẠC

Giáng

PHÀM LỆ

1. Sách nầy phụng sắc chỉ của Ngọc Hoàng mã sáng tác, văn tuy thô thiển nhưng hãm chứa chân lý sâu xa, quả là pho sách quí để tu thân ngộ đạo, cũng cảm hóa người đời.

2. Trong sách nếu như chữ nghĩa không được văn hoa là bởi chỉ cốt diễn tả sự việc sao cho trung thực, xin độc giả chớ coi thường.

3. Sách nầy đã vắt cạn tâm huyết của Thần và người sau hai năm mới thành được tác phẩm lớn, nội dung toàn thể cuốn sách đã tiết lộ hết những bí mật, lãm sáng tỏ luật lệ cũng hình phạt ở cõi âm, để dóng những hồi chuông cảnh tỉnh cứu đời, vạn thuở khó gặp được một lần, mong người đời đọc nó, quí nó, ngộ nó, tu nó.

4. Sách nầy lại do các ty Thiên Tào, Địa Tào, Nhân Tào hợp tác mã thành nên cũng được huân công, bởi vậy in tặng một bản thì cả Tam Tào đều cảm kích.

5. Kim Khuyết Thánh dạy: phàm những ai in tặng sách nầy để cứu nhân độ thế, chẳng kể tự in, giúp in, khuyên in, giảng giải, phổ biến đều được giảm bớt tội ở thế gian, nếu như công đức sâu dầy sẽ được thăng Thiên tiêu dao tiên cảnh.

6. Phàm cầu thọ, cầu công danh, cầu khỏi bệnh, mong tiêu oan nghiệp, cầu công quả để chuộc tội tình, cầu tổ tiên được siêu thăng, cầu được phước sâu dầy, nếu phát nguyện in tặng sách nầy thì đều được như ý. Phàm cầu xin điều gì thì nên thắp nhang van vái Táo Quân ở trong nhà, bãn ông Thiên ở ngoài sân, Thần Thánh ở chốn miếu đình, chư

thần sẽ tức khắc tâu về Trời được báo ứng liền, Thánh ý chắc chắn có thực.

7. Vì có Thần Thánh mười phương bảo hộ pháp cho nên chốn để sách phải cẩn thận, khi xem xong nên cất nơi thanh tịnh, không được lăm ô uế, phăm những kẻ phỉ báng khinh khi, gây trở ngại cho việc phổ biến sách này sẽ vĩnh viễn đọa địa ngục, tội ác chẳng thể tha. Hy vọng chúng sinh quay về đường thiện, suy nghĩ chín chắn rồi thi hành.

ĐỒNG TỬ NGỌC HƯ ĐĂNG ĐÀI

Thơ

Thiên giáng kỳ thư tác chỉ nam
Âm ti thảm cảnh khởi hư đãm
Hồi đầu địa ngục nguyên vô lộ
Sám hối do như thanh xuất lam.

Dịch

Sách lạ Trời ban hướng dẫn đường
Âm ti thảm cảnh há bằn xuống
Ăn năn ăm phủ đâu còn ngả
Sám hối thiên đường hẳn được thăng.

ĐỀ TỰA

Người đời mải mê hưởng thụ vật chất hữu hình mới nhận ra rằng tinh thần tu dưỡng đạo đức giáo dục hiện bị sa đọa, khiến những tội ác như trộm cướp, giết chóc, gian dâm ngày một gia tăng.

Muốn chặn đứng mối họa lớn lao, khai mở con đường giáo dục đạo đức, thuyết minh nhân quả

báo ứng là có thực, linh hồn bất diệt chẳng sai, họa phước vốn không có cửa nó đều do thiện ác. Người ta nếu như lúc sống tạo nghiệp, sau khi chết linh hồn sẽ bị phiền lụy, đày đọa nẻo ác, nhồi trui luân hồi, đó là lý do tại sao có địa ngục.

Linh khí ta thuần thanh cho nên đắc pháp giới tiêu dao, nay Thánh Hiền Đường Đài Trung lãnh sắc mệnh của Ngọc Hoàng Thượng Đế viết sách Địa Ngục Du Ký, ta may mắn được lãnh chức vụ "Pháp Nhãn Truyền Chân", không dám nghịch ý, mỗi khi gặp giá đồng trong đêm vắng, Tế Phật giáng lâm hướng dẫn hồn phách Dương Sinh dạo cõi u minh tham quan phỏng vấn các ngục, trong lúc Dương Sinh hỏi han các tội hồn, tức thì ta dùng pháp nhãn tiếp thâu thanh âm, hình ảnh truyền chân, nhập vào thể xác Dương Sinh, tay cầm bút giáng cơ tả rõ cảnh thực chốn âm ti ghi chép thành sách để cảnh tỉnh giáo hóa người đời.

Sự việc này thật là ảo diệu, bên cạnh có thiện nam tín nữ vây quanh xem xét, hưởng ứng xác nhận cơ thần thánh linh thiêng. Những kẻ mắt chưa nhìn thấy cảnh này thì làm sao tin nổi? Do đó ta thành thực mong chúng sinh hiểu rõ thiên đường, địa ngục đều ở tại tâm, nếu như bỏ mất lương tri của mình hắn tâm chẳng an sống tại thiên đường. Kẻ tâm chết mỗi khi tâm sống lại đều tự thống trách mình, lúc đó cảnh tượng địa ngục hiện rõ. Do đó địa ngục là nơi giam giữ kẻ phạm tội, chúng sinh không thể tham luyến, nhận lầm mình là quê quán, người do Trời sinh ra, thiên đường mới là chốn nhà xưa, tha thiết mong tránh khỏi chìm nổi giữa sống tử sinh luân hồi mãi mãi.

Nay nhân sách Địa Ngục Du Ký đem ban bố khuyên đời, ta muộn ngọn bút giáng cơ nói ít lời. Những điều mắt thấy một năm gần đây, cảnh địa ngục thảm thiết vô cùng khiến hết còn muốn nhìn, hy vọng những ai xem xong sách này, từ nay

về sau, nhất cử nhất động đều phải thanh bạch không được nhơ bẩn để tránh tiếp tục trở thành chứng tử của địa ngục mới khỏi phụ lòng ta đau đớn khổ não.

Cung Ngọc Hư đồng tử Ngọc Hư kính đề

Vận Trời ngày 13 tháng 4 năm Mậu Ngọ (1978)

HỒI MỘT

TỚI NÚI TÂM ĐẦU XEM HANG ĐỊA NGỤC

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 16 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Thiên đường địa ngục tại tâm đầu
Thiện ác toàn bằng nhất niệm tu
Tế Phật kim tiêu sung dẫn đạo
Dương Sinh tuỳ ngã giá liên du.

Dịch

Thiên đường địa ngục ở tâm ta
Thiện ác thảy nhờ quyết chí tu
Tế Phật đêm nay nguyền dẫn lối
Dương Sinh theo gót cuối sen đi.

Tế Phật : Này Dương Sinh, đêm nay con cùng ta xuống địa ngục dạo chơi, con nghĩ sao?

Dương Sinh : Xin cúi đầu lạy tạ ơn Trời Phật đã ban cho con dịp may xuống thăm âm phủ, lòng con trăn trở hứng khởi.

Tế Phật : Thánh Hiền Đường thuộc cõi Nam Thiên, các đệ tử phải chăm tu đức nghiệp, quảng độ bến mê, phát hành nhiều kinh sách dạy điều thiện để người đời học hỏi cho đạo khí ngập tràn vũ trụ. Ngọc Hoàng đã đặc biệt ban sắc lệnh trước tác sách Địa Ngục Du Ký để nói rõ về âm phủ. Nhưng chốn quan trọng này Dương Sinh lại chưa từng đi đến. Vậy sau khi tỏ đường rõ lối, con phải thuật lại cặn kẽ cho người đời thấu

hiểu. Trong thời gian con trau dồi ngọn bút giảng cơ, thầy đã chỉ dậy cho con rất nhiều, nhờ vậy mối duyên thầy trò giờ đây thật là bền chặt. Hôm nay chốn cao xanh lại sắp xếp cho chúng ta dạo xem địa ngục để viết sách, thầy rất lấy làm mừng, vì nhờ dịp may này mình mới bày tỏ được hết tấm lòng chân thành nồng nhiệt đối với việc cảnh tỉnh, giáo hoá người đời. Chắc chắn tâm lý hướng thượng rồi đây sẽ sống dậy mạnh mẽ trong lòng họ. Thôi chúng ta đi.

Dương Sinh : Cảm tạ những điều thầy vừa chỉ giáo. Con thường nghe người ta nói, dạo địa ngục đều phải cưỡi ngựa thần hoặc ngự đài sen. Sao thầy lại bảo con đi?

Tế Phật : Này Dương Sinh, con quá thiệt thà, đường địa ngục làm sao đi bộ! Há con nghĩ để mây lướt khói được nữa hay sao? Xã hội khoa học tiến bộ ngày nay, ra ngoài cơ xe hơi, xe máy dầu thay cho đi bộ, con cũng tưởng dùng được những phương tiện đó nữa chăng? Sự thực thì địa ngục không có cửa, mọi người phải tự mình đi tới, ngoài ra chỉ là mộng đó thôi. Kiên nhẫn đi hết đường đạo gian nan, mới mong tới được thiên đường.

Dương Sinh : Con thấy hình như đêm nay ân sư uống rượu?

Tế Phật : Đúng, ta có uống vài chén, nhân vì thấy rõ tình đời, lòng người thật đáng sợ, độ họ khó quá. Nghĩ vậy lòng ta đau buồn nên chỉ còn cách mượn rượu để giải sầu. Thầy biết con cũng thích rượu, hãy uống một chén cho say luôn tới âm ti.

Dương Sinh : Con không biết uống rượu. Ân sư thật khéo chọc cười.

Tế Phật : Hay quá, thời giờ gấp gấp, thầy hoá phép cho một bông sen nở, để thầy trò mình cùng cưỡi nha.

Dương Sinh : Phật pháp của ân sư thật quả vô biên, miệng niệm chân ngôn, tức thì một đóa sen trắng hiện ra. Nhưng bạch thầy chân con không sạch, con không dám bước lên đài sen.

Tế Phật : Tâm con cũng như lời con vừa nói đều tinh khiết, nên dầu chân con không sạch cũng chẳng quan hệ gì. Tục ngữ có nơi về hoa sen "Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn".

Dương Sinh : Thầy dậy như vậy con mới dám thử, con đã sẵn sàng rồi, nhưng thưa đi hướng nào?

Tế Phật : Con nhắm mắt lại, ta chỉ đường cho, là đi tới ngay.

Dương Sinh : Xin vâng lệnh.

Tế Phật : Con cớ thể mở mắt ra.

Dương Sinh : Thưa thầy đây là chốn nào? tại sao trước mắt lại có một tòa núi cao, trên vách đá con thấy đề ba chữ "Tâm Đầu Sơn", ánh vàng chiếu lòa cả mắt con.

Tế Phật : Núi này tên là núi "Tâm Đầu", leo tới đỉnh là cửa lên thiên đường, nhìn xuống sườn núi thấy một cái động đen ngòm, không đáy, đó là hang "Địa Ngục". Sau khi chết, kẻ hành động quang minh chính đại tới đỉnh núi lên thiên đường, kẻ làm chuyện tối tăm mờ ám, đi đến đây nhìn thấy ba chữ "Núi Tâm Đầu" hoa mắt, chóng mặt rồi bất tỉnh rớt xuống hố sâu địa ngục. Bởi vậy thánh hiền đời xưa, đã căn cứ vào đó mà chỉ dạy rằng: "Tâm khả tố thiên đường, tâm khả tố địa ngục" (Tâm có thể tạo thiên đường, tâm có thể tạo địa ngục).

Dương Sinh : Như vậy thiên đường hay địa ngục là bởi người tạo ra, tiên do người làm nên, ma quỉ cũng do người làm nên.

Tế Phật : Đêm nay thời gian eo hẹp, tạm ngừng lại ở đây. Chuẩn bị trở lại Hiển Đường, mau lên đài sen.

Dưỡng Sinh : Thưa vâng.

Tế Phật : Mau nhắm mắt lại, nếu mở, gặp gió âm lửa thổi mắt trần khó chống cự nổi.

Dưỡng Sinh : Thưa đúng, thưa đúng, sức gió quá mạnh, con chịu không nổi.....

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiền Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI

CHƠI AO THANH TÂM DẠO CỐI ÂM DƯƠNG

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 19 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Tiên thiên nhất lạp bảo quang châu
Trụy lạc hồng trần nẻ ở đỏ
Khán phá phàm khu thành Phật thể
Thuần khai pháp nhãn chiếu chân ngô.

Dịch

Tiền thân ngọc sáng quí vô vàn
Rớt xuống bùn nhơ cõi thế gian
Thấy được thân phàm ra thân Phật
Thấy nhờ mắt huệ ngó chân tâm.

Tế Phật : Này Dương Sinh, sửa soạn dạo địa ngục.

Dương Sinh : Bạch thầy để bữa khác, bữa nay con mới vừa đi Chương Hoa về, tinh thần quá mỏi mệt, con chỉ muốn ngủ một giấc cho khoẻ.

Tế Phật : Con lười biếng quá, là kẻ tu đạo mà vừa mới trải chút phong sương đã sợ khổ, thì làm sao con cơ đại khí nổi!

Dương Sinh : Bạch thầy, con quả có lỗi lớn, xin thầy tha thứ, con nguyện theo thầy.

Tế Phật : Mau lên đài sen, hai mắt nhắm lại.....rồi, mở mắt, xuống.

Dương Sinh : Bạch thầy, tại sao bữa nay thầy đem con tới chốn đây, trước mặt ao lớn nước trong suốt, phẳng như gương, phản chiếu bầu trời xanh biếc. Chợt ba chữ "Ao Thanh Tâm" từ đáy nước hiện ra.

Tế Phật : Hôm trước con dạo cõi âm, vì thân phàm, mắt tục, do đó không nhìn thấy hết mọi vật. Bữa nay, thầy đưa con đến đây để con có dịp xuống ao này tắm gội cho sạch bụi nhơ, tự nhiên mắt trần sẽ hoá thành mắt tuệ, con mới có thể cùng thầy ngắm cảnh âm ti.

Dương Sinh : Bạch thầy con không dám xuống, vì bây giờ là mùa thu, nước ao này giá buốt vô cùng, lỡ con cảm lạnh thì nguy lắm.

Tế Phật : Muốn dạo cõi âm còn sợ lạnh, ta đẩy mi cho tế xuống.

Dương Sinh : Cứu con, cứu con.....con không biết lội.....thầy nỡ giết con sao.....ối, ối, ối, ối, ối.....

Tế Phật : Ta dìm con vài phút cho tỉnh táo.

Thủ Trì Tướng Quân (Tướng Quân giữ ao): Bái lậy Phật Sống Tế Công, tôi thực vô lễ vì đã không chuẩn bị châu đáo để nghênh tiếp ngài, xin ngài thứ lỗi. Vừa rồi Phật Sống đẩy một kẻ phàm xuống ao, không rõ ngài có dụng ý gì?

Tế Phật : Tướng Quân, người chưa rõ, thế nhân hiện giờ đang sống mê chết muội, bụi bám đầy mình, chôn vùi mất cái tinh linh sáng suốt của thuở chưa dầu thai. Ta bữa nay đẩy kẻ phàm này xuống ao, là muốn rửa sạch viên ngọc quí Mâu Ni bị bao phủ đất bùn, để cho nó lại tỏa chiếu sáng ngời.

Tướng Quân : Hay lắm, nhưng ngài hãy cho phép tôi vớt hắn lên, sợ để lâu hết cứu nổi.

Tế Phật : Lẹ lẹ, kẻo hắn chìm xuống đáy hồ thì phiền lắm đó.

Tướng Quân : Lôi được lên rồi, nhưng hắn ngủng thở, Phật Sống cứu hắn cách nào?

Tế Phật : Không sao, đã rửa sạch đất bùn, tự nhiên được cải tử hoàn sinh, ta dùng quạt bồ, quạt một cái là tỉnh lại ngay, hãy nhìn ta hóa phép.....

Tướng Quân : Hắn tỉnh rồi, hai mắt đã mở.

Dưỡng Sinh : Bạch thầy, có sao thầy lại đẩy con xuống ao?

Tế Phật : Người đời có tính thụ động lại thêm khách sáo. Ngọc của con còn nguyên khối lớn, thầy không nỡ để yên như vậy nên mới đem tẩy rửa.

Dưỡng Sinh : Cảm tạ thầy đã chỉ dậy điều hay, giờ đây thân thể con mát mẻ khoẻ khoắn, cũng sảng khoái vô chừng. Còn thưa, vị mặc đồ võ tướng này là ai?

Tế Phật : Tướng Quân phụ trách việc giữ ao, nếu như kẻ không có sắc lệnh, không được phép xuống ao nầy tắm rửa. Nó cũng cõn được gọi là ao tiên, nên chỉ có ba giới chân tiên mới được phép tắm ao nầy, dân thường không thể tới đây. Cõn con bữa nay thật là cơ phước.

Tướng Quân : Bẩm Phật Sống, bữa nay ngài đưa kẻ phàm nầy tới đây là ngài cơ cao ý chi?

Tế Phật : Nhân vì Thánh Hiền Đường phụng mệnh trước tác sách Địa Ngục Du Ký, do đó ta mới đưa Dương Thiện Sinh đi coi âm phủ, song vì kẻ phàm trần chưa sạch tục khí, nên khó nhìn thấu cõi âm ti, bởi vậy ta phải đem hắn tới ao Thanh Tâm nầy rửa mắt, hầu lợi cho việc dạo xem địa ngục của hắn.

Tướng Quân : À ra thế, kinh quá, kinh quá.

Tế Phật : Tự giã tướng quân, thầy trò ta đi dạo âm ti, thì giờ quá eo hẹp, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh : Bạch thầy, bây giờ mình đi đâu?

Tế Phật : Chẳng cần hỏi, lúc đến nơi sẽ rõ, mau khép hai mắt lại.....mở mắt ra được rồi.....rồi đài sen.

Dương Sinh : Con đường nầy tại sao không tráng nhựa, gió tung bụi mù trời, đi té lên té xuống.

Tế Phật : Đây chính là cửa ải nối biên giới giữa quỉ và người.

Dương Sinh : Ô, phía bên kia có nhiều người đang đi tới, miệng kêu khóc rền la.

Tế Phật : Đó là những linh hồn người chết, vừa mới đến cõi âm.

Dương Sinh : Bạch thầy, trước mắt có một tấm bảng trên đề ba chữ "Âm Dương Giới". Vậy thưa thầy đây là đâu?

Tế Phật : Đây là biên giới của hai cõi âm và dương.

Dương Sinh : Phía trước có hai tòa lầu cao, mời thầy tới coi.

Tế Phật : Ừ ừ, mình đi mau.

Dương Sinh : Trên các cửa cửa hai tòa lầu này đều thấy đề Giao Bộ Sảnh, đệ nhất khoá, đệ nhị khoá...và có tất cả vào khoảng hơn mười phòng.

Tế Phật : Mình thử vào trong hỏi xem sao.

Giao Bộ Quan : Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh, chủ đàn cơ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tới thăm. Bản sảnh đã nhận được sắc chỉ của Ngọc Hoàng từ ngày rằm tháng tám, nên được rõ quí Hiền Đường vì nhu cầu trước tác sách Địa Ngục Du Ký, sẽ xuống âm ti quan sát tình hình.

Tế Phật : Thưa thời giờ đã trễ, bữa khác chúng tôi xin trở lại hầu chuyện.

Giao Bộ Quan : Thưa được, kính chào.

Tế Phật : Này Dương Sinh, chúng ta chuẩn bị trở lại Hiền Đường, mau rồi sảnh lầu lên đài sen. Nhắm chặt hai mắt lại.

Dương Sinh : Tuân lệnh ân sư.

Tế Phật : Đã về tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA

DẠO CÕI ÂM DƯƠNG THĂM GIAO BỘ SẢNH

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 30 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Phật hải vô ba tuyệt điểm trần
Tiên sơn hữu lộ vấn tâm lân
Kim Ô Ngọc Thố như hào chuyển
Lục đạo phân phân cảm khái thân.

Dịch

Biển Phật bình yên nước lắng trong
Non tiên sẵn lối hỏi ngay lòng
Vầng Ô bóng nguyệt như giao hảo
Sáu mối tơ vò hẳn gỡ xong.

Tế Phật : Này Dương Sinh, hãy chuẩn bị đi dạo âm ti.

Dương Sinh : Xin vâng lệnh, con đã lên đài sen, mắt nhắm lại rồi.

Tế Phật : Lên đường.....hay quá, xuống đài sen.

Dương Sinh : Thưa thầy, ngả đường này tại sao lại có một đám đông ồn ào náo nhiệt thế kia, là người dương thế họ xuống đây làm gì?

Tế Phật : Đây là biên giới giữa âm phủ với dương gian, đám đông đó đều là những vong hồn vừa mới xuống âm ti nên đang trình báo. Chớ có hỏi

nhiều, để ta đưa người tới thăm Giao Bộ Sảnh, xem xét Giao Bộ Quan. Những gì thắc mắc người hỏi cho kỹ, đừng có ngại ngùng.

Giao Bộ Quan : Hoan nghênh Tế Phật và Dương Thiện Sinh tới thăm, xin mời vào sảnh đường. Bữa trước đón tiếp không được nồng hậu, xin thứ lỗi cho. Mới ngồi, vì thời giờ eo hẹp, nên chưa báo cáo với các viên chức của bản sảnh được, không rõ Dương Thiện Sinh có chi thắc mắc không?

Dương Sinh : Xin cho biết biên giới giữa cõi âm và cõi dương là chỗ nào?

Giao Bộ Quan : Biên giới của cõi âm và cõi dương là chỗ dương gian và âm phủ tiếp giáp nhau, nhưng đây gần âm phủ hơn. Người đời sau khi chết phải tới đầy trình sở hộ tịch với bản sảnh đường. Sau khi đăng ký đăng hoàng rồi, kẻ thiện đức được phúc thần dẫn xuống âm phủ tham quan, kẻ ác đức bị thần quỉ Hắc Bạch dẫn tới quỉ môn quan, giao cho đệ nhất toà xử trị.

Dương Sinh : Có bao nhiêu sở hộ tịch ghi tên tuổi người trần thế?

Giao Bộ Quan : Thế nhân có ba cuốn sổ hộ tịch. Nguyên tịch là sổ đầu tiên ở thiên đường, ghi chép những linh hồn thuở mới đầu thai, gọi là sổ gốc. Ký tịch là sổ ghi lúc còn tại thế. Phân tịch là sổ ghi ở âm phủ. Kẻ không làm điều phước ở thế gian, khi chết về cõi âm không được lên cõi trời. Địa ngục cũng giống như nhà giam ở cõi trần, là chỗ để trừng phạt kẻ phạm tội. Chốn đó không phải là chốn quê cha. Chỉ khi nào ở cõi thế chăm lo tu đạo, chết mới có thể trở lại thiên đường là chốn nhà cũ quê xưa đích thực.

Dương Sinh : Người dương thế khi chết, bên chân họ thường thấy con cháu đốt giấy tiền, gọi là đốt giấy cước ví, thắp đèn dầu gọi là đốt đèn cước ví không hiểu có dụng ý gì?

Giao Bộ Quan: Người trần thế khi chết hồn phách thoát ly nhục thể, ban đầu tuy có âm binh dẫn đường song vẫn mơ mơ hồ hồ, lửng lơ, lắng đắng, khó cơ thể tự chủ. Cho nên người thân ở cõi trần sợ đường đi của tổ tiên ở cõi âm tối tăm mờ mịt, do đó muốn cầu cho đường đi của tiền nhân thuận lợi, nên đốt giấy tiền là nghĩ rằng tiền nhân cơ thể dùng làm lộ phí, đốt đèn dầu nghĩ rằng đèn chiếu sáng được đường tối tăm. Việc làm này do lòng hiếu thảo của con cháu đối với người trên thật là chu đáo, đáng khen ngợi. Nhưng đường âm phủ chẳng thể hối lộ, qua được hay không đều tự mình thôi. Lúc sống nếu như tâm địa đen tối, chỉ ỷ vào vài chén dầu, dăm ngọn bấc chắc chắn sẽ không cứu chuộc nổi.

Dưỡng Sinh : Hiện thời dương gian khoa học phát đạt, cuộc sống được đề cao đúng mức, tổ tiên tạ thế, con cháu đời sau dùng giấy và hồ làm thành nhà cao, TV mầu, quạt máy, xe hơi, xa lông giường nệm mút hảo hạng cung cấp cho tổ tiên xài. Chẳng hiểu những món đó có tới được âm phủ để kẻ chết dùng không?

Giao Bộ Quan : Người trần thế quá ngây ngô, nghĩ ngợi thật thà chân chất, lúc sống không dùng những phương tiện đó cho thỏa thích, xuống âm phủ đường sá nhỏ hẹp quanh co, đường đi có lắm vấn đề, nếu đi xe nhất định gây ra tai nạn, vả lại âm phủ không có trạm xăng, dùng xe hơi không thích dụng. Đến như mấy thứ quạt máy, giường nệm mút, sử dụng ở dương gian rất tốt, còn ở âm phủ đã chuẩn bị sẵn ván kê dưới đất để đón tiếp tội hồn khi lâm ngục. Ví bằng cầu cho được bình yên còn khó, huống nữa lại còn cầu hưởng thụ. Lúc sống cờ bạc rượu chè, không ác nghiệp nào là không phạm, khi xuống âm phủ đã bị nhốt vào ngục để thọ hình, lại còn muốn có những thứ đó để tiêu khiển, thì quả thực người đời hiện tại mộng hảo quá nhiều.

Dương Sinh : Thưa ân sư, hôm trước thầy dẫn con dạo địa ngục, thoạt tiên thấy núi Tâm Đầu, sao bây giờ lại là biên giới Âm Dương, con thấy quá mơ hồ?

Tế Phật : Con đi theo thầy, thầy chỉ cho con sẽ rõ. Này Giao Bộ Quan, thầy trò chúng tôi xin cáo từ.

Giao Bộ Quan : Thưa có điều chi sơ xuất, xin lượng thứ cho.

Tế Phật : Chớ khách sáo.

Dương Sinh : Cảm tạ Giao Bộ Quan đã chỉ dậy rõ bến mê, chúng tôi xin cáo biệt. Thưa ân sư, xin thầy chỉ dậy ngay cho con được rõ về núi Tâm Đầu cũng biên giới Âm Phủ Dương Gian như thầy đã hứa.

Tế Phật : Hôm trước thầy đã đưa con tới chốn này.

Dương Sinh : A, ba chữ Tâm Đầu Sơn hiện ra sáng rõ, cảnh sắc Âm Dương Giới tự nhiên biến mất.

Tế Phật : Núi Tâm Đầu cũng như biên giới Âm Phủ Dương Gian. Người cõi thế nếu như lúc sống chuyên làm điều ác, một sớm chết đi, bị âm binh áp giải tới đây, nhân vì tinh thần cũ không trong sạch, thấy ánh sáng chói ngời trên đỉnh núi, hai mắt khó mở, khuỵu chân rớt xuống hang không đáy nơi sườn núi Tâm Đầu. Hang không đáy ăn thông với Âm Dương Giới dưới âm phủ. Nếu là người tu đạo có đức lớn, nhờ công quả tròn đầy, linh hồn đi tới chốn này gặp được luồng sáng huy hoàng rực rỡ xuất hiện từ trên đỉnh núi đưa thẳng tới đường lớn nhà trời. Rồi được tiên đồng, ngọc nữ nghênh đón vào cửa nhà trời. Nếu là hạng đức thiện ở bực trung và tiểu thì gặp được con đường rộng hai trượng, do phúc thần dẫn tới Âm Dương Giới trình

diện, rồi sau đem vào địa ngục giao cho Minh Vương điều tra. Lúc sống công đức nhiều được dẫn vào Chúng Thiện Sở hoặc nhỏ có duyên Tiên Phật độ, được đem về các tầng trời tu luyện lại. Hôm nay thời giờ đã trễ, chúng ta trở lại Hiền Đường.

Dương Sinh : Thưa tuân mệnh, con đã lên đài sen.

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập vào thể xác.

HỒI BỐN

QUA QUỈ MÔN QUAN

NGHE PHÁP CỬA VẠN PHÁP TÔNG MÔN

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 26 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Nhất phiến tiên tâm độ hữu tình
Bồ đoàn vị tọa hạ bồng doanh
Thu phong bất giác đơn y lãnh
Viêm nhiệt từ hoài vị chúng sinh.

Dịch

Một tấm lòng tiên chan chứa tình
Giờ thiền chưa tọa đã băng mình
Gió thu áo mỏng quên thân lạnh
Sưởi ấm niềm thương bởi chúng sinh.

Tế Phật : Bữa nay chuẩn bị dạo âm phủ, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh : Thưa vâng, con đã sẵn sàng, xin thầy khởi hành.....

Tế Phật : đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Phía trước có một cái thành, trên cửa đề ba chữ Quỷ Môn Quan, cửa ải quỷ là đây rồi, cớ sao cửa thành lại không mở, chỉ nghe tiếng động của nhiều thứ khí cụ va chạm nhau ở bên trong.

Tế Phật : Cửa Quỷ vốn không mở, người đời đều tự nhiên bước vào, ta dùng quạt bồ quạt một cái, tự nhiên nó mở liền.

Dương Sinh : Thật hay quá, thầy phất nhẹ quạt Phật, cửa quỉ mở lớn ngay. Nếu như kẻ mới chết, không có quạt Phật, làm sao vào được cửa ải quỉ này.

Tế Phật : Người chết làm quỷ, đi hết đường trần đến nơi đây, cửa ải quỷ tự nhiên khai thông. Cửa trần đóng, cửa quỷ mở, đó là lẽ kỳ diệu của tạo hóa âm dương. Đi lẹ lên, thầy đưa con tới coi nơi này. Đừng lo nghĩ vẩn vơ nữa.

Dương Sinh : Xin vâng. Nhưng trong cửa ải quỷ tại sao lại đông đúc người ta quá vậy, y như một cái chợ , không rõ họ còn muốn đi đâu nữa đây?

Tế Phật : Đó là các hồn quỷ đi thụ án ở mười cửa diện, âm binh đều làm nhiệm vụ dẫn đường, chúng ta hôm nay không cần xem xét kỹ việc này. Hãy mau theo ta.

Dương Sinh : Dạ dạ, nhưng sao con đường này trắc trở chông chênh quá, và cuối cùng dẫn tới đâu đây?

Tế Phật : Con đi thêm hai dặm nữa thì rồ liền.

Dương Sinh : Phía trước có một người đang bị âm binh dẫn đi như thế kia là tại sao vậy?

Tế Phật : Người đó lúc còn sống là đạo sĩ của phái tu đồng thiếp, nhân vì chưa ngộ được chân lý, huỷ báng các tôn giáo khác, cho nên bây giờ chết xuống âm ti phải chịu hình phạt.

Dương Sinh : Phía trước có một tòa lầu, đề bốn chữ "Vạn Pháp Qui Tông" vậy đây là đâu?

Tế Phật : Bởi nơi đây, hiện thời ngàn "môn" vạn "giáo" mọc lên như nấm, tín đồ không rõ chân lý, công kích lẫn nhau, làm mất ý nghĩa của đạo, nên phạm vào khẩu nghiệp, khi chết phải vào "Vạn Pháp Qui Tông" để tu luyện lại. Phía trước có các thầy dạy đạo tới kia. Dương Sinh, mau đến vái lậy đi con.

Dương Sinh : Xin cúi lậy quý thầy.

Tông Chủ : Hoan nghinh Phật Sống Tế Công và thánh bút Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường tới thăm. Chúng tôi đã sớm nhận được lệnh phải tiếp đón quý vị. Miễn lễ, mời đứng dậy.

Tế Phật : Hôm nay tôi dẫn Dương Sinh tới đây, nhờ Tông Chủ đưa đi thăm các nơi cũng giảng giải cho y hiểu.

Tông Chủ : Xin chớ khách sáo, mời nhị vị vào trong sảnh. Mời ngồi.

Dương Sinh : "Vạn Giáo Qui Tông" thật là có ý nghĩa, nhưng tôi chưa hiểu tường tận, mong Tông Chủ giảng rõ nghĩa cho.

Tông Chủ : Thế giới ngày nay có năm tôn giáo lớn: Nho, Đạo, Thích, Gia, Hồi có thể nói đó là

các chính giáo nổi tiếng, nhưng nguồn gốc sâu xa của năm tôn giáo đó cũng xuất phát từ "Đạo". Từ thượng cổ vốn không có danh xưng "tôn giáo". Về sau Trời giáng xuống những bậc thánh triết, chia ra ở các nước, thay Trời mà lập ngôn, dạy người hành đạo theo phép của Trời, nhân loại vốn có cùng một tôn giáo, không hề chia rẽ. Nhân các giáo chủ về Trời, môn đồ hiểu sai, phân chia nhiều ngả khác biệt, tạo ra cảnh các phe phái chống đối nhau. Họ không hiểu rằng trăm sông đổ về một biển, ngàn cửa đều thuộc một nhà, nên mới tranh giành không tường nhượng nhau, lập môn phái riêng, tự khen là tôn giáo mình cao siêu, dám nói là tôn giáo khác thấp kém. Do đó sau khi chết, linh hồn không thoát khỏi được khí số, rơi hết xuống đây. Ngọc Hoàng vì không nỡ để chúng sinh trụy lạc, do đó mới mở pháp môn "Vạn Giáo Qui Tông" tại đây để dạy dỗ các tu sĩ u tối giác ngộ chân lý, rồi sau mới được siêu thăng.

Tế Phật : Thưa, Tông Chủ nói rất có lý, nhưng Dương Sinh chưa rõ hết được điều kỳ diệu, chi bằng đưa hắn xem xét tại chỗ, đó chính là trăm nghe không bằng một thấy.

Tông Chủ : Phải đấy, đi theo tôi.

Dương Sinh : Phòng này rộng hàng mấy mẫu, bên trong giống như nhà giảng, ngồi đây mấy vạn người, có đủ nhân sĩ các nước, hình như họ đang chuẩn bị nghe giảng.

Tông Chủ : Chính phải, họ đang sửa soạn nghe giảng. Mời hai vị theo tôi ngồi nơi chiếu dành riêng cho quí khách ở phía trước để dự thính.

Dương Sinh : Phòng học quá lớn, thật ít thấy ở cõi dương gian, bảng đen phía trước đề bốn chữ "Vạn Giáo Qui Tông", một vị giáo sư đầu trọc lóc bước lên bục giảng, hình như là một vị tỳ kheo, tất cả đứng dậy thi lễ xong bèn ngồi xuống.

Giáo Sư : Hôm nay có ngài Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trên đường thế xuống đây tham dự cuộc hội thảo với chúng ta, xin mọi người vỗ tay hoan nghênh.

Dương Sinh : Bạch thầy, các nhân sĩ ở đây thuộc nhiều chủng tộc, làm cách nào họ có thể nghe hiểu được tiếng Trung Quốc.

Tế Phật : Thế giới lớn rộng, tuy có nhiều giọng khác nhau, nhưng tín ngưỡng của họ không ngoài mục đích ký thác tinh thần. Do cũng một "tâm" tín ngưỡng này, mà sau khi chết bản tính của linh hồn sẽ thông suốt, không thể vì có chủng tộc mà cái "tâm" chung đó phân chia, giống như nghe một tiếng sấm nổ, nhân sĩ các nước đều hiểu là trời sắp đổ mưa. Nay chỉ cần nghe tiếng của giáo sư hẳn rõ được hết ý nghĩa. Y hệt Phật dùng một tiếng diễn giảng pháp, chúng sinh tuỳ loại đều giải được hết ý pháp của Ngài. Thôi đừng hỏi nhiều, hãy nghe giáo sư giảng đạo.

Giáo Sư : Người tuy vạn loài, nhưng tánh cũng một lẽ, sống thì khác đường, chết cũng quay về một chốn. Thế giới loài người có nhiều màu da khác nhau, nhưng đói thì biết ăn, tới thì biết ngủ, trời che đất chở, mặt trời mặt trăng cùng chiếu, mưa pháp thấm nhuần, đều được hưởng ơn trời đất. Có thể nói là cũng một "tâm" sống chỉ vì khác tín ngưỡng tôn giáo mà thành bãi bác, công kích nhau. Cho đạo ta mới có thể lên thiên đàng, còn đạo khác thì xuống địa ngục, đem cái nguồn cội thông suốt tròn đầy, tự do, tự tại của thiên đường xây thành lầu son gác tía ở giữa không trung, rồi tự giam hãm mình trong đó, chẳng khác nào chui vào lồng chim treo lơ lửng giữa trời, tự cho là cao thượng không gì sánh nổi, mừng mừng rỡ rỡ, đắc chí hớt vang, đó là thứ địa ngục ở thiên đường, tội nhân ở cõi trời, tất cả đều là những con chiên chờ cứu rỗi, là những kẻ không được cứu chuộc. Các vị lúc còn tại thế đều nói lên thiên đường, nhưng hôm nay lại rớt xuống

địa ngục, các vị đến âm phủ với nhục thể đấy phải không? Xác thân có các giống đen, trắng, vàng; áo mặc có in hoa các màu đỏ, vàng, xanh. Duy có cái "tâm" ban sơ chẳng thể nhuộm màu, nếu nuôi ý bãi xích thì thiếu cái tâm cũng tu và những tiếng từ bi, bác ái từ lời nói nào mà ra? Mặt trời, mặt trăng từng chiếu người thiện lẫn kẻ ác khắp cổ kim, không sinh "tâm" phân biệt, đối đãi nên mặt trời mặt trăng luôn sáng mãi, lưu mùi thơm vạn thuở. Các vị phải giác ngộ, tự chiếu sáng bản tính mình, đừng sinh lòng oán ghét, vì hiện giờ đang là thời kỳ phổ hóa "Vạn Giáo Qui Tông", mã qui tông tức qui tâm. Kết hợp tâm của chúng sinh, lấy nhân ái đối xử với nhau, phát huy giúp đỡ lẫn nhau, tốt lành với nhau. Các tôn giáo phải mở lớn cửa, tùy duyên mà độ người, mặc dù không cùng giáo chủ, nhưng tâm nguyện và mục tiêu lại cùng đường, hy vọng toàn nhân loại đồng qui thiên đạo, đem thế giới ta bà biến thành nước hoa sen hoan lạc. Giáo chủ vốn chỉ cứu được tâm tính và linh hồn, chẳng thể cứu nổi xác thân. Do đó phát hiện được thực tướng của nội tâm mới có thể giải thoát sống đời tự tại. Chỉ có như vậy mới mong hoàn thành được thế giới đại đồng, để mỗi người có thể trở thành Tiên Phật, khả dĩ làm thánh hiền. Còn như phản bội đường lối này, ắt trở lại kiếp luân hồi.....

Tế Phật : Đã tới giờ, hướng về phía vị Tông Chủ từ giã, có duyên còn gặp lại. Dương Sinh mau mau bái tạ để trở về.

Dương Sinh : Thưa Tông Chủ, thật là khiếm khuyết, vì thời giờ đã trễ, phải mau trở về Thánh Hiền Đường, bỏ dở cuộc họp nửa chừng thật quả là thất lễ, xin rộng lòng tha thứ.

Tông Chủ : Không sao, chúng tôi xin đưa tiễn.

Tế Phật : Dương Sinh mau lên đài sen, hôm nay nghe thuyết pháp cảm tưởng của con ra sao?

Dương Sinh : Vị giáo sư đó giảng rất rõ lẽ đạo, hiện tại các tôn giáo chỉ trích lẫn nhau, giống kẻ bán dưa nói dưa mình ngọt. Nếu như đúng, người đời có thể rủ nhau tới ăn thử xem, như người uống nước, lạnh ấm tự biết, do sự cảm nhận tự trong lòng mới chân thực, ngon dở do khách chiếu cố phê bình, con cảm thấy so sánh như vậy mới khách quan.

Tế Phật : Thế nhân cố chấp không thông, do đó khó lên được thiên đường. Tiền Phật, thánh hiền, đều thay Trời lập ngôn, đạo Trời chỉ công. Như chuyện con giáng trần, đầu thai nơi nước ngoài, con tin rằng đại khái tôn giáo ở đó cũng như đây, vì vậy mà ta sẽ không độ con chăng? Nếu thế ta không còn xứng đáng là "Phật", và cuộc đi này chỉ là "tiểu đạo vị tư" (đạo nhỏ cho riêng mình). Hy vọng người đời thi thố được công tâm, vất bỏ được tư niệm, còn không thiên đường của con chỉ rộng có năm thước, không thể dung nạp thiên hạ chúng sinh. Hay quá, đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI NĂM

TỚI ĐỆ NHẤT ĐIỆN
LUẬN BÀN CÙNG MINH VƯƠNG

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 29 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Lục dục thất tình ngộ nhất sinh
Kế đề kim bảng diệc phù danh
Đào Nguyên tối hảo tu thần địa
Ẩn sĩ tiêu dao bộ Ngọc Kinh.

Dịch

Sáu dục bảy tình đã ngộ xong
Bảng vàng chẳng thiết được ghi công
Đão Nguyên chốn ấy tu thần dễ
Ẩn sĩ thảnh thơi dạo suối trong.

Tế Phật : Bữa nay chuẩn bị dạo âm ti, này Dương Sinh tại sao tâm thần con lại không được yên tịnh?

Dương Sinh : Bạch thầy, tâm thần việc đời trói buộc, tấc lòng lo nghĩ miên man, do đó tinh thần con tán loạn.

Tế Phật : Dạo cõi âm ti không phải trò chơi con nít. Tâm nếu không tịnh, linh hồn khó vào âm phủ. Nếu như bữa nay không dạo âm ti, việc viết sách ắt bị trễ nải. Ta cho con một viên thuốc định thần, uống mau đi, chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh : Cảm tạ ân sư, con đã uống rồi, cảm thấy tinh thần sảng khoái, nỗi buồn tan biến hết.

Tế Phật : Mau lên đài sen, khởi hành.....đã tới nơi.

Dương Sinh : Thưa thầy, đây là chốn nào? phía trước có một ngôi điện lớn, người đông lố nhố, nhìn không được rõ.

Tế Phật : Phía trước là Đệ Nhất Điện của âm phủ. Chúng ta mau tới gặp Tần Quảng Vương (vua cõi âm ti).

Tần Quảng Vương (Minh Vương, vua âm phủ): Nghinh tiếp Phật Sống Tế Công cùng thánh bút Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tới thăm tệ điện.

Dương Sinh : Xin tham kiến Minh Vương, bữa nay tôi theo Tế Phật đến lãm rộn quí điện, có điều chi lầm lỗi, xin rộng lòng tha thứ.

Minh Vương : Chớ khách sáo, xin theo tôi vào điện. Mời an tọa tại nhã khách. Này Tướng Quân mau dâng trà tiên.

Tướng Quân : Xin tuân lệnh.

Minh Vương : Kính mời Tế Phật, Dương Thiện Sinh dùng trà.

Tế Phật : Dương Sinh, chẳng có gì quan trọng cả, uống đi, cớ sao lại trù trừ?

Dương Sinh : Con không dám uống vì nghe người ta nói, nếu kẻ phàm tới âm phủ ăn uống bất cứ thứ gì, ắt chẳng thể về lại dương gian. Vậy xin mời thầy và Minh Vương cứ dùng đi.

Minh Vương : Dương Thiện Sinh nói sai rồi. Thế tục tương truyền người cõi trần không thể ăn các món ở âm phủ, đó là nói chung cho mọi người. Âm dương mỗi nơi đều có chủ, đương nhiên không thể rối loạn kỷ cương. Nhưng còn trường hợp người vâng lệnh Ngọc Hoàng xuống đây thuộc hàng quí khách, vả lại còn có Tế Phật hướng dẫn, hà không trở lại được cõi trần sao?

Tế Phật : Dương Sinh, con cứ yên tâm, có sắc chỉ của Ngọc Hoàng trong mình. Đứa quỉ con nào còn dám chận đường, nếu có đứa dám cả gan phạm sắc chỉ, nhất định sẽ bị trừng phạt chẳng tha. Đừng sợ, cứ uống!

Minh Vương : Người thế gian đều ham sống sợ chết. Đến như Dương Sinh sợ chết, không dám uống nước trà còn có lý do. Chứ ở dương gian có một loại người đã hiểu rõ được rằng, lắm điều sái quấy, ám muội, chỉ có một con đường chết, nhưng vẫn chẳng chịu quay đầu, cứ xông miết tới trước,

lao thẳng xuống mồ chôn. Thật quả đáng thương.

Dương Sinh : Tôi đã uống xong trà, miệng cũng khát quá. Xin hỏi ngài, bên ngoài có nhiều người xếp hàng đi tới là bởi lẽ gì?

Minh Vương : Tôi trông coi Đệ Nhứt Điện, người phàm sau khi chết, trước tiên phải đến Giao Bộ Sảnh thuộc Âm Dương Giới khai báo. Sau đó âm binh áp giải vong hồn tới bản điện. Bản điện lại chuyển hồ sơ lý lịch và đương sự tới tòa án âm phủ, để tôi tra xét cho rõ thiện ác. Kẻ làm điều thiện được dẫn đi xem các điện ở âm phủ. Hay tùy theo có duyên với vị ân sư nào đó thì được đi về để tu luyện lại. Cũng có trường hợp được đưa tới Ty Thượng Thiên hoặc Sở Tu Thiện. Kẻ phạm nhiều tội lỗi bị giải tới Đệ Nhị Điện hoặc Ty Tội Ác. Nếu phạm tội quá nặng, trước tiên bị áp giải lên Nghiệt Cảnh Đài, chiếu cho hiện nguyên hình để tội nhân phải tự cúi đầu chịu tội. Sau đó mới giải trở lại Đệ Nhị Điện.

Dương Sinh : Bên ngoài có tiếng khóc than đau đớn, thê lương không ngớt của các vong hồn. Chẳng hiểu tại sao mà tất cả trẻ già, lớn bé lại đều thảm thương như vậy?

Minh Vương : Người trần tới bản điện mới biết rõ rằng mình đã tự bỏ cõi thế, lúc còn sống họ không tin có quỉ thần và báo ứng nhân quả. Lúc tới đây mới vỡ lẽ rằng khi chết không phải là mọi sự, mọi vật tiêu tan hết. Do đó có câu: *Nhất đán vô thường vạn sự không, âm lộ chỉ hữu nghiệt tùy thân*" (Một sớm đổi thay muôn sự chẳng còn chi, chỉ còn cái nhân xấu đeo theo mình nơi ngả đường âm phủ). Vong hồn biết rõ sẽ bị luật âm phủ xử và phải chịu hình phạt. Nên có nhiều kẻ lòng lạnh buốt, thân run rẩy, vừa khóc lóc vừa hỏi han. Họ phải từ bỏ người thân ở chốn dương gian, như vợ đẹp con khôn, nhà cao cửa rộng, ngọc ngà vàng bạc, dứt tuyệt ái ân. Hiện tại chỉ còn cái thân trơ trọi ở chốn suối vàng. Mỗi lần nhớ

tới dĩ vãng không cầm nổi những giọt nước mắt bi ai.

Dưỡng Sinh : Tại sao các âm binh không tôn trọng những vong hồn, lại dùng binh khí, hoặc dùng roi đánh đập khiến các vong hồn nức nở như ve sầu mùa đông, thực đáng thương quá!

Minh Vương : Những vong hồn này ăn ở không có đạo đức ở thế gian, do đó các âm binh không những không giữ lễ mà lại còn xử tệ tuỳ theo tội của họ, quả là: *"Ác nhân tự hữu ác nhân ma. Kiểu hãnh đầu cơ độ nại hà."* (Kẻ ác cơ ngày người ác dạy. Đầu cơ trục lợi độ sao đây). Nếu như ở cõi thế họ biết để lòng thương xót cứu đời, lúc chết đi hẳn là âm binh, thần phục đối xử tốt với họ gấp bội lần. Chẳng cần phải bênh vực họ.

Dưỡng Sinh : Khi sống nếu như không tu tâm dưỡng tính, sau khi chết thật đáng thương hết sức. Đời sau con cháu nếu như biết được là tổ tiên mình lúc chết đi bị coi ngang hàng với tội phạm, bị âm binh khinh khi đánh đập, chắc chắn sẽ chẳng thể cầm lòng. Cách đền ơn của người đời đối với tổ tiên là tu đạo hành thiện, lấy công đức siêu độ linh hồn tổ tiên sớm cõi ngày thoát khỏi sự khổ đau.

Tế Phật : Người đời nếu như không giữ gìn được khuôn phép của gia cang, hành động bừa bãi thì tổ tiên họ ắt sẽ bị liên lụy. Cho nên nói "Cửu Huyền Thất Tổ" huyết mạch tương quan, nhân quả tuần hoàn mật thiết, do đó phải hết sức thận trọng! Bữa nay đã cận giờ, sửa soạn trở lại Hiển Dương.

Minh Vương : Kính tiễn.

Tế Phật : Dương Sinh mau lên đài sen sửa soạn trở về.....Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập xác thân.

HỒI SÁU

DẠO ĐÀI GƯƠNG SOI ÁC NGHIỆP
XEM TỘI HỒN HIỆN NGUYÊN HÌNH

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày mồng 6 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Hồn đăng Nghiệt kính hiện nguyên hình
Giảm tự thâu văn ấm bổ kinh
Âm luật vô tư thực phán đoán
Dương nhân tác ác thụ nghiêm hình.

Dịch

Hồn soi gương ác hiện nguyên hình
Bớt chữ gom văn ngầm sửa kinh
Luật xử công minh nơi địa ngục
Người đời tạo ác chịu nghiêm hình.

Tế Phật : Đã tới giờ dạo địa ngục của bửa nay, Dương Sinh chuẩn bị lên đường.

Dương Sinh : Thưa, con đã sửa soạn xong, xin thầy khởi hành.....

Tế Phật : Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Thưa đây là đâu? Còn đám người đông đúc kia, cớ sao lại bị âm binh áp giải lên đài?

Tế Phật : Đây là Nghiệt Kính Đài (đài gương soi ác nghiệp). Còn đám đông là những kẻ không giữ đạo đức, chuyên làm việc phi nghĩa, xấu xa ở chốn dương gian, giờ đây đều là quỉ phạm tội. Sau khi chết họ phải đến khai báo ở Đệ Nhất Điện, rồi bị áp giải lên đài, để gương soi ác nghiệp chiếu hiện nguyên hình tất cả những tội ác mà họ đã làm khi còn ở cõi dương gian. Một khi những tội lỗi ở thế gian đã bị phanh phui thì tội hồn chẳng còn che mắt được hình luật ở cõi âm. Hầu hết những quỉ hồn này, lúc bị đem lên đài, tâm can run rẩy vì họ sợ những tật xấu của họ lộ ra sẽ làm trò cười cho bao kẻ. Mình hãy theo họ lên đài xem.

Dương Sinh : Thưa phải lắm, có coi rõ mới hiểu hết sự tình.

Thủ Đài Tướng Quân (Tướng quân giữ đài): Hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung tới thăm.

Tế Phật : Xin thứ lỗi cho, thầy trò chúng tôi phụng mệnh dạo âm ti để viết sách, hôm nay tới đây, xin Tướng Quân đưa Dương Thiện Sinh lên đài để tham quan.

Dương Sinh : Mời ân sư cũng lên với con, kẻo không con lạ cảnh lạ người, chẳng dám tự tiện một mình xử trí.

Tế Phật : Được, chúng ta theo Tướng Quân lên đài.....Trước hết, mình đứng ở một bên để quan sát.

Dương Sinh : Ồ! Ông lão kia bị âm binh áp giải tới trước gương. Tại sao thân hình già nua vừa rồi lại biến thành chàng thanh niên, đang đêm leo tường vào nhà kẻ khác. Anh ta khom lưng cậy cửa sổ, nhảy vô phòng của một cặp vợ chồng đứng tuổi, trong lúc họ đang ngủ say. Chàng thanh niên chuyên bẻ khóa, cậy rương đó còn đang loay

hoay kiếm vật gì, chợt người chồng tỉnh giấc, thất kinh la lớn. Chàng liền rút dao, nhảo tới đâm khổ chủ. Ôi! máu tươi phọt ra, tôi chẳng dám nhìn.

Tướng quân : Đừng sợ hãi, đây chỉ là ảo ảnh Đài Gương Soi Ác Nghiệp. Ông già lúc còn là thanh niên, có lần leo tường vào nhà người trộm đồ vật, bị phát giác, liền rút dao đâm chết chủ nhà. Bây giờ phải đến soi mình trước đài gương soi ác nghiệp, cho hiện rõ những hình ảnh lúc thi hành tội ác.

Dưỡng Sinh : Đài Gương Soi Ác Nghiệp này chế tạo cách nào mà ảo diệu quá vậy?

Tế Phật : Đài gương soi ác nghiệp, do khí thiêng trời đất kết tụ thành. Linh hồn phạm nhân tới đây, bản chất thực của họ bị chiếu rọi ra hết. Sự thực thì cũng chẳng kỳ ảo gì, người ta từ nhỏ tới lớn, trải qua một kiếp, ác nghiệp trùng trùng. Con người có linh tính, nên những việc mình làm, tự mình biết rõ. Tâm linh của mình như một cái máy chụp hình, có thể thâu hết những hành vi ở cõi thế vào trong ống kính, không sót mảy may , nên nó chính là "Tâm kính". Kẻ phạm lỗi trong bóng tối, người ngoài không biết. Nhưng trước khi hành động, đã tự vấn, cân nhắc kỹ càng rồi mới ra tay, thì hẳn là có sự chỉ dạy của "Tâm". Do đó, thần thức âm thầm ghi lại hết những hành vi lớn nhỏ. Nghiệt Kính Đài ở âm phủ do hai khí âm dương kết hợp, khi gặp hai khí hồn phách của người, lập tức hai luồng điện giao nhau, đem hết những hình ảnh của cả một kiếp người đã ghi chép được chiếu rọi rõ ra. Cho nên kẻ làm ác đến trước Nghiệt Kính Đài thì những điều sâu kín lộ ra hết, không giấu diếm nổi. Kinh Phật có nói *"Vạn pháp do tâm sở sanh"* (mọi pháp do tâm đẻ ra) đó cũng là dựa theo nguyên lý này vậy.

Dưỡng Sinh : A, thì ra thế đấy, những hồn kẻ

lương thiện tới đây, Nghiệt Kính Đài chắc chẳng còn tác dụng?

Tướng Quân : Hồn người lương thiện không cần phải hiện nguyên hình trên Nghiệt Kính Đài. Trên đài có viết *"không có người lương thiện trên Nghiệt Kính Đài"* mà Dương Sinh không nhìn. Người lương thiện khi chết đi, tính linh của họ trong sáng trước Nghiệt Kính Đài, nên chỉ thấy một mãu trắng toát, như lúc chụp hình bị ánh sáng chói lòa. Lòng họ không cất giấu bóng tối, do đó không thấy được nguyên hình. Quang tuyến của linh hồn người lương thiện nếu như cực kỳ trong sáng thì hẳn là công đức quá lớn, họ sẽ hướng thiên đường đi tới. Hoặc được giao thẳng tới các điện để điều tra riêng về công lao lẫn lỗi lầm nên không phải tới đây. Nghiệt Kính Đài còn gọi là "Nghiệp Kính", phàm khi ở cõi trần mà phạm vào "ác nghiệp" đến đây lập tức hiện rõ nguyên hình. Dương Thiện Sinh, người thử xét lại thêm một lần nữa xem sao.

Dương Sinh : Còn thiếu nữ đang bị âm binh áp giải lên Nghiệt Kính Đài, cô ta quá sợ hãi không dám bước tới, cứ than gào thảm thiết, tình cảnh thật đáng thương, đau lòng hết sức. Âm binh tại sao không thương hoa tiếc ngọc, lại dùng chĩa sắt đẩy lên đài, cách đối xử chẳng khác nào với một phạm nhân.....A! còn chỗ kia có khá nhiều đàn ông ra ra vào vào, trong nhà đèn hồng cửa lục, giống hệt cảnh ở dương gian quen gọi là chốn ăn chơi.

Tướng Quân : Đúng là chốn ăn chơi ở cõi dương gian, nhà ngươi xem xét kỹ càng coi.

Dương Sinh : Mỗi phòng trong nhà yến oanh riu rít, đúng là chốn mê đắm lòng người, chẳng dám nhìn lâu, thưa ân sư mình về thôi.

Tế Phật : Nhìn lâu con cảm thấy khó chịu, là con có cái lòng "Lễ, nghĩa, liêm, si" quả không thẹn là một môn sinh đắc ý của thầy. Còn có gái

giang hồ, buôn linh hồn bán xác thân, gạt gẫm người để lấy tiền, lời nói thô lỗ cộc cằn, mất hết nữ tính, quả đắc tội quá lớn. Cô ta vì mắc bệnh hoa liễu nên sớm thác, vì thế hồn đến âm phủ khó thoát khỏi thảm hình. Khuyên phái nữ ở cõi thế gian, nên kính trọng, giữ gìn tấm thân, tuyệt đối không được trụy lạc ở chốn yên hoa, không được buôn sắc bán hương, để tới nỗi đôi tay ngọc trăm ngàn kẻ gối, còn bị phường tục tử sỉ nhục. Chỉ vì tham tiền bạc, đã tạo biết bao tội lỗi. Đàn ông ham chơi bời cũng phạm tội dâm ô, hy vọng mau sửa đổi tật xấu đó. Dương Sinh! Thôi mình sửa soạn trở lại Hiền Đường.

Tướng Quân : Rất tiếc hai vị không thể lưu lại đây lâu hơn nữa.

Dương Sinh : Nghiệt Kính Đài đã thấu hiểu kỹ càng, không dám ngơ thêm. Các tội hồn đã bị lộ hết những tật xấu xa, tôi hiện còn là kẻ phàm nhân, ở lại càng tăng thêm sự xấu hổ của họ, bởi vậy tôi xin cáo biệt.

Tế Phật : Đa tạ Tướng Quân đã chỉ dẫn cho, chúng tôi phải sửa soạn trở lại Hiền Đường, ngày khác sẽ tới thăm viếng "Bổ Kinh Sở" (sở bổ túc kinh điển), đi thôi Dương Sinh, mau lên đài sen, sửa soạn trở về Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh : Con sợ hãi quá!

Tế Phật : Sợ chi? gắng làm người lương thiện sẽ tránh khỏi phải tới đây để lộ bộ mặt xấu xa.....Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh mau xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BẢY

DẠO SỞ BỔ TÚC KINH ĐIỂN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày mồng 9 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Ám thất vi đăng bổ khổ kinh
Tăng ni đạo sĩ quyện khu hình
Đồng linh dao động kim tiền hưởng
Địa ngục thân ngâm tự tế thinh.

Dịch

Phòng tối đèn mờ học lại kinh
Tăng ni đạo sĩ cực thân mình
Chuông đồng lay chuyển tiền vàng động
Địa ngục nghe than rõ sự tình.

Tế Phật : Bữa nay sắp dạo địa ngục, Dưỡng Sinh lên đài sen, tâm không được hoang mang.

Dưỡng Sinh : Dạ dạ, nhưng thưa ân sư, thảm cảnh ở địa ngục hiện thời con không dám ngó.

Tế Phật : Những tội hồn đó đều đắc tội, con chẳng thể về hứa bênh vực họ. Lên đường ngay.....đã tới, mau xuống đài sen.

Dưỡng Sinh : Những phòng ốc sao đen ngòm ngòm thế kia, bên trong hình như lại có cả tiếng khóc than?

Tế Phật : Đó là "Bổ Kinh Sở" (Sở bổ túc kinh

điển), mình có thể tới thăm cho biết.

Dương Sinh : Xin theo.....trên cửa phòng thấy đề ba chữ "Bổ Kinh Sở", có hai vị tướng quân từ ngoài tiến vào, không rõ họ là ai?

Tế Phật : Đây là Tướng Quân giữ cửa.

Tướng Quân : Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường ở Đài Trung đã tới.

Tế Phật : Miễn lễ, bữa nay ta đưa thánh bút Dương Sinh tới thăm Sở Bổ Túc Kinh Điển, mong được Tướng Quân hướng dẫn.

Tướng Quân : Dạ dạ, mời theo tôi, hai vị có thể vào cửa bên hông, vì cửa lớn chỉ mở vào hai ngày mồng một và mười rằm. Trong hai ngày này, Sở Bổ Túc Kinh Điển đều có Phật Tổ cùng Đạo Tổ Tiên Thánh cao minh từ Tây Phương giáng lâm, dạy pháp cho các đạo sĩ, tăng ni

Dương Sinh : Được tới đây là vinh hạnh lắm, còn các cửa khác đều không quan trọng. Sở Bổ Túc Kinh Điển ảm đạm tối tăm, tôi đứng đây quan sát cũng đủ rồi, khỏi cần vô trong.

Tướng Quân : Chớ ngại, để tôi dẫn đường, đừng sợ chi cả.

Dương Sinh : Hay quá, gian phòng này đều làm bằng gỗ, có lẽ đã quá lâu đời, nên nhiều chỗ mục nát, vách lủng lỗ chỗ đó đây. Trong phòng có hàng ngàn người phục sức đúng vẻ tăng ni, đạo sĩ. Dưới ánh đèn leo lét, họ đang lật kinh mở sách, miệng ê a tụng, coi vẻ rất khổ sở.

Tế Phật : Những tăng ni, đạo sĩ này lúc còn tại thế, chuyên tụng kinh siêu độ hầu giúp người ta tai qua nạn khỏi để lấy tiền nuôi thân. Nhưng vì họ thiếu lương tâm, nên chỉ một mực lý tài,

nên lén bỏ bớt kinh, không hề căn cứ theo sách, hoặc tụng sai chữ trong kinh. Sau khi chết đều bị đày xuống Sở Bổ Túc Kinh Điển để học lại kinh. Hằng đêm họ nhờ ánh sáng của con đom đóm tụng lại kinh sách, hễ cứ bỏ sót một chữ phải tụng lại một trăm lần, bổ túc xong mới căn cứ vào công lao đó mà phán xét.

Dưỡng Sinh : Tướng Quân nói như vậy thì Kinh Thánh Ngọc Hoàng Phổ Độ cũng Chân Kinh Thái Thượng Vô Cực Hỗn Nguyên của bản Hiền Đường lãm ra ai còn dám tụng? Có rất nhiều người thành tâm tụng niệm, nhưng âm chữ không đúng, liệu tướng lai có bị đày xuống Sở Bổ Túc Kinh Điển này không?

Tướng Quân : Không, chỉ những kẻ lực còn tại thế, lấy việc tụng kinh lễ bái làm kế sinh nhai mới phải tới Sở Bổ Túc Kinh Điển mà thôi. Lấy tiền của người để giúp người trừ tai họa, nhưng lại không tụng đủ kinh của đạo Phật đạo Thánh nên phải tới đây. Nếu như tụng kinh cho mình hoặc phục vụ cho người khác, sự phát tâm tuy không đồng đều nhưng không thủ lợi, không giả dối để lấy tiền, lỡ đọc sai, luật trời sẽ đặc biệt khoan thứ.

Dưỡng Sinh : Ngọn đèn tù mù, nhỏ bằng con đom đóm, còn bị gió cối âm lửa thổi chập chờn như muốn tắt. Các tăng ni đạo sĩ tuổi cao, mắt lòa, đọc kinh sách chữ nhỏ bằng đầu của con ruồi. Người nào người nấy đáng vẻ tiều tụy khổ đau, thực quả đáng thương.

Tướng Quân : Nhận tiền thì phải trao hàng, vậy mà lấy tiền của chủ nhân lại không lo giải quyết công việc của người ta cho thoả đáng, đương nhiên bị quả báo.

Tế Phật : Các tăng ni, đạo sĩ khuyến hóa thế gian, tụng kinh có thể giác ngộ được đạo. Còn kẻ dựa vào sự tụng niệm để kiếm cơm ăn áo mặc, thì

phải hết sức cẩn trọng. Một chữ một câu không được thâu ngắn, giảm bớt hoặc niệm sai. Dối trá, không làm tiêu tan được tai họa cho người thì mình phải gánh thế tai ương của họ.

Tướng Quân : Cứ vào ngày mồng một, mười rằm lại có hai vị giáo chủ đạo Phật và đạo Lão tới đây kiểm soát kinh điển, cùng chỉ dạy cách phát âm trong kinh sách cho thật chính xác. Chúng sinh tạo ra nguyên nhân lầm lỗi liên lụy đến Tiền Phật, khiến các ngài phải đích thân đến tận địa ngục để cứu khổ cho. Tiên Phật thực quả từ bi, thiên hạ chúng sinh phải tự giác ngộ, vì mỗi hành vi cử chỉ nhỏ nhặt đều không tránh khỏi được luật pháp của cõi âm trừng trị.

Dương Sinh : Tôi đã tỏ tường, xin đa tạ sự chỉ giáo của Tướng Quân.

Tế Phật : Dương Sinh, con hãy đến thỉnh giáo vị đạo sĩ để tìm hiểu vì sao ông ta phải tới đây?

Dương Sinh : Thưa vâng, xin đạo trưởng cho biết tại sao mà ông phải tới đây?

Đạo sĩ : Xin đừng kêu tôi là Đạo Trưởng, vì lúc còn tại thế, tôi chỉ là Đạo Sĩ Đỏ Đầu (Hồng Đầu Đạo Sĩ) chuyên lo việc lễ bái, cầu siêu để tế độ cho người chết. Xong vì học thức kém cỏi, không có căn bản, thuộc lốm bỏm chút kinh kệ, chỉ é a theo tiếng chuông, tiếng mõ mà tụng cho qua, gia chủ cũng chẳng hiểu tôi niệm những gì. Để ăn gian thời giờ, hai trang kinh tôi thường chỉ đọc có một còn bỏ một, cốt sao lấy được tiền bỏ túi thôi, còn người chết có tới được Tây Phương cực lạc hay không mặc họ. Sau khi chết tôi bị âm binh áp giải tới Đệ Nhất Điện rồi chuyển giao qua Bổ Kinh Sở. Tôi tới đây đã được một năm, hai tháng ngoài, khi sống thâu kinh giảm tụng quá nhiều, cho nên phải chịu khổ sở tới giờ mà vẫn chưa bổ túc xong kinh điển, lại thêm đôi tròng mắt sưng đỏ, đau nhức không chịu nổi. Hoàn tất

việc bổ tức kinh điển, có thể tới bị tống hoãn Đệ Nhị Điện, để quan tòa ở đây xét tội bởi lẽ lúc sống tôi cũng phũ phép hại người. Hiện giờ tôi rất hối hận, nhưng đã quá muộn, chỉ mong sự thành tâm hối cải của tôi được chuyển tới các pháp sư, đạo sĩ ở dương gian, để nhắc nhở họ phải luôn luôn hành sự cho có lương tâm, nếu không sẽ giống như tôi, hiện thời chỉ còn biết trông mong ở người khác siêu độ.

Dương Sinh : Vị đạo sĩ này thật đáng thương, xin ân sư độ dùm cho họ thoát cảnh khổ này.

Tế Phật : Tội của hắn là tội báo ứng, tự làm tự lãnh. Ở dương gian hắn quá sung sướng, khiến hiện tại phải chịu khổ, chịu sở. Chớ có lo lắng chuyện không đâu, chúng ta chỉ là kẻ phụng chỉ dạo cõi âm, ngoài ra chớ cơ để tâm thắc mắc về chuyện can thiệp. Việc này thuộc về luật pháp của âm phủ. Thời giờ đã trễ, chuẩn bị trở lại Hiển Dương, cảm tạ Tướng Quân.

Dương Sinh : Đa tạ tướng quân, các vị đạo trưởng, sư phụ đều cố gắng tu luyện lại, thực quá tốt.

Tế Phật : Mau lên đài sen.....đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI TÁM

DẠO THÀNH THÁC OAN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 16 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Lưỡng độ trung thu khánh nguyệt viên
Hồn tù địa ngục hữu thùy liên
Tự tầm đoản kiến nan như ý
Hoành họa phi lai khốc cửu tuyền.

Dịch

Rằm nhuận trăng thu mấy lượt mừng
Vong hồn địa ngục có ai thương
Tự tìm cái chết không như ý
Vạ gió tai bay khóc suối vàng.

Tế Phật : Năm nay nhuận, hai rằm trung thu, kể từ lúc lãnh sắc chỉ viết sách Địa Ngục Du Ký tới giờ, thấm thoát đã tròn một tháng. Thời gian như nước chảy, mong người đời giác ngộ mê lầm, tỉnh thức mộng ảo. Trăng sáng đã mấy lần tròn? tuổi nào mới gặp lại được năm nhuận hai rằm trung thu? Người đời tận bộ chuyện phiếm dưới trăng, có chi sung sướng, nhìn lại địa ngục chỉ thấy tối tăm, hồn qui khóc than thê thảm, khiến mọi người chẳng dám ngó. Dương Sinh, chuẩn bị dạo địa ngục.

Dương Sinh : Xin vâng lệnh, thời gian qua mau quá, đã tròn một tháng mà chưa hoàn tất nổi một phần mười việc dạo địa ngục để viết sách. Con sợ

trách nhiệm lớn lao nầy khó đạt thành.

Tế Phật : Chỉ cần giữ vững niềm tin, vì người xưa có nói: *"Tinh thành sở chí, kim thạch vi khai."* (Có công mài sắt có ngày nên kim). Tâm đạo của con kiên định, mười cửa điện của địa ngục tự mở, con chỉ nhìn một lượt là tổ tường hết cả, chớ quá lo âu. Mau lên đài sen.

Dương Sinh : Con đã sửa soạn xong, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật : Đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Thưa chốn nầy có phải là "Uổng Tử Thành" (Thành Thác Oan) không? Phía trước có cửa thành khép kín, trên đề ba chữ "Uổng Tử Thành" có nên vào trong thăm không?

Tế Phật : Đúng, hôm nay mình thăm Thành Thác Oan, con hãy theo thầy vào trong thành.

Dương Sinh : Thưa cửa thành tại sao lại khép chặt, làm cách nào vào được?

Tế Phật : Cửa thành nầy là cửa tự động, giống cửa siêu thị ở thế gian. Phàm những linh hồn thác oan, vì chết một cách không bình thường chính đáng, oan khí không tiêu. Khi quỉ vô thường dẫn tới đây, oán khí tương xung, cảm ứng với nhau, cửa nầy tự nhiên mở rộng. Mọi vật ở cõi âm đều do hai khí âm dương của tạo hoá làm nên, tùy tâm ứng biến, ta dùng quạt bổ quạt một quạt, cửa tự nhiên mở lớn.

Dương Sinh : Thưa ân sư, công phu của thầy quả mãnh liệt, thầy có thể cho con mượn chiếc quạt nầy mang về dương gian, biểu diễn phép thần thông một lần cho thiên hạ lé mắt.

Tế Phật : Con chớ vọng niệm, vọng niệm dễ bị ma nhập, tu đạo chẳng cần phép thần thông biến

hóa, chỉ cần luôn luôn tâm an lý đắc, một ngày vô sự, tinh thần thanh sảng cũng đủ là một "Tiểu Thần Tiên". Cần gì phải cầu mong có được quạt bồ này, để gây thêm phiền não.

Dương Sinh : Thưa đúng, xin đa tạ ấn sư đã khai thị cho con, con thật đáng hổ thẹn. Phía trước có một toán người đi tới, họ là ai vậy?

Tế Phật : Đó là Tướng Quân cùng quan viên của thành Uổng Tử, hãy chuẩn bị chào đón họ.

Thành Quan : Cung kính nghinh tiếp Phật Sống Tế Công cùng thánh bút Dương Thiện Sinh từ Thánh Hiền Đường tới, xin mời theo chúng tôi vào trong thành tham quan.

Tướng Quân : Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh đã tới. Chúng tôi đã nhận được sắc lệnh phải sửa soạn nghinh đón quí ngài từ lâu. Rất hân hoan được biết các ngài đi thăm các ngục để viết sách khuyên đời.

Dương Sinh : Theo gót các vị Tiên Trưởng, hôm nay tôi cũng ấn sư tới thăm quí bản địa, xin chỉ giáo nhiều cho.

Thành Quan : Thưa không dám, mời đứng dậy, xin theo chúng tôi vào trong thành.

Dương Sinh : Đây y hệt một nhà ngục lớn, rộng rãi vô cùng. Trong thành thác oan này có chừng bao nhiêu người?

Thành Quan : Hàng ngày đều có người thác oan tới đây, xin theo tôi tuần tự đi thăm từ gian đầu của nhà giam.

Dương Sinh : Gian này có hàng bầy con nít, máu me đầy mặt, kêu gào luôn miệng, có đứa lăn lộn trên sàn đất thật là thê thảm, đáng thương hết sức. Tại sao không thả chúng ra?

Tướng Quân : Những hài nhi này là kết quả của sự trụy thai của người đời, vì người đời không chịu nuôi nấng, hoặc kết tinh không chính đáng. Chúng đã thành hình, không diệt được thiện tính, nên sau khi chết đều phải tới đây. Mỗi người là một sinh mệnh, vậy mà đời sống của những hài nhi này lại bị vứt bỏ, không cho chào đời. Do đó lòng chúng oán hận không nguôi, luôn ngấm ngầm hại lại cha mẹ, khiến cha mẹ phải tan nhà nát cửa, chỗ cho tới khi cha mẹ chết chúng níu kéo, đeo theo không dứt. Bởi vậy, khuyên người đời không được tuỳ tiện phá thai. Hành động này không những tổn đức mà còn tạo thành thói dâm đãng quá mức.....Phàm kẻ đã lỡ phá thai làm chết oan hài nhi, phải lo tạo nhiều công đức để chuộc lỗi lầm, thì luật cõi âm cũng có thể chiếu theo đó mà giảm khinh cho.

Dương Sinh : À thì ra là vậy. Nhưng xin hỏi Tướng Quân, những kẻ bất đắc kỳ tử cũng đều phải tới Thành Thác Oan này cả hay sao?

Tướng Quân : Không phải. Như quân lính, tướng sĩ vị quốc vong thân, vì bảo vệ giang sơn mà hy sinh tính mệnh, có thể nói họ đã hy sinh tiểu ngã để hoàn thành đại ngã. Chẳng những họ không bị giam ở thành Thác Oan này mà trái lại các anh hồn trung liệt đó còn được đặc biệt chiếu cố. Các vị đó được lên cõi Trời tiêu dao, có vị vì còn mắc vòng nhân quả mới phải về cõi Thần, hoặc tái đầu thai nơi phước địa làm người. Ở dương gian còn thiết lập đền thờ các vị trung liệt đó, có cả hàng vạn người tới chiêm bái để tỏ lòng biết ơn. Tự cổ tới giờ, phàm những vị tận trung báo quốc, đều tiếng thơm lưu vạn thuở, được người đời sau sùng bái, ngưỡng mộ không ngớt.

Dương Sinh : Tướng Quân nói rất đúng.

Tế Phật : Trời đất rất thường kẻ hiền lương trung nghĩa. Từ xưa tới giờ, các vị ái quốc, liều mình hy sinh cho chính nghĩa đều khiến trời

đất sợ, quỉ thần khóc. Do đó có nhiều người chỉ dốc lòng vì chữ trung mà thành được đạo. Bữa nay thời giờ đã cạn, Dưỡng Sinh mau sửa soạn trở lại Hiển Đường, ngày khác sẽ trở lại tìm hiểu thêm. Hướng Tướng Quân, Thành Quan cáo từ.

Dưỡng Sinh : Đa tạ Tướng Quân, Thành Quan đã chỉ giáo cho, xin cáo biệt.

Thành Quan : Có điều chi thất thố, xin Tế Phật cũng Dưỡng Thiện Sinh lượng thứ cho.

Tế Phật : Xin chớ khách sáo. Thầy trò chúng tôi xin phép trở lại Hiển Đường.

Dưỡng Sinh : Thưa ân sư, con đã lên đài sen.

Tế Phật : Than ôi! người đời vì mê lầm, chỉ biết tắm sông yêu, coi rẻ máu thịt nên đã phá thai, quăng bỏ hài nhi, thê thảm biết là bao? Đến Tiên Phật cũng chẳng dám nhìn. Khuyên chúng sinh phải sửa đổi, lên thuyền từ, vâng ý Trời, xây dựng đạo vợ chồng để nối dõi tông đường, điều hòa hạnh phúc gia đình êm ấm. Sung sướng tinh thần còn hơn sảng khoái tình dục, quí trọng giữ giữ tinh khí, máu huyết không được quá phung phí, vì nó chỉ có hạn. Hãy cố gắng trở thành người hữu ích cho nhân quần xã hội quốc gia. Đã tới Thánh Hiền Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI CHÍN

LẠI DẠO THÀNH THÁC OAN

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Tuyên dương chân lý độ phàm phu
Chấn khởi cương thường hóa tục ngu
Vạn giáo qui tông triều thánh chúa
Nhân nhân học đạo niệm nam mô.

Dịch

Nêu cao lẽ thực cứu người ngu
Nâng giấc mối giềng giúp họ tu
Muôn giáo quay về chầu một đấng
Người người học đạo niệm nam mô.

Tế Phật : Lòng người trên thế giới chạy ùa theo cái học về khoa học, coi cái học về siêu hình huyền bí, về tinh thần tín ngưỡng là chuyện không tưởng. Họ không hiểu rằng vật chất sẽ tan biến, chỉ tinh thần mới vĩnh cửu mà thôi. Thiên đường hay địa ngục cũng đều do ý nghĩ của mình mà có hoặc không. Thiên đường không xa, ngoảnh đầu lại thấy ngay; địa ngục há gần, tu đạo ắt xa. Trong Thành Thác Oan thế lương vô cùng. Dương Sinh, bữa nay thầy trò mình sửa soạn dạo âm ti, tinh thần ráng phấn khởi, mau lên đài sen.

Dương Sinh : Thưa ân sư, con đã sửa soạn xong xuôi, xin thầy khởi hành.

Tế Phật : Đã tới.

Dương Sinh : Thưa chốn này giống như bữa trước đã đến thăm. Tại sao thầy không hạ đài sen phía ngoài Thành Thác Oan, vì chỉ cách có một bước đường?

Tế Phật : Phật cho bốn tướng sinh, trụ, hoại, diệt đều là không, nên cửa địa ngục cũng sẽ bị phá bởi tướng không, qua lại tự do, mây lồng không trở ngại. Bữa trước dẫn con tới lần đầu, hạ đài sen phía ngoài thành Thác Oan, rồi đi bộ vào là vì bữa đó có nhiều thời giờ, còn bữa nay thời giờ eo hẹp, cho nên phải vào thẳng địa ngục. Mong người đời giác ngộ, tu đạo nếu như trừ khử được sắc tướng, tự nhiên không còn sự trói buộc của địa ngục, giống như thầy tự do lui tới.

Dương Sinh : Thưa, thầy vừa giảng về "Thượng Thừa Đại Pháp" con thành tâm thụ giáo. Phía trước Thành Quan cùng Tướng Quân đang đi tới.

Tế Phật : Mau mau đến vái chào.

Dương Sinh : Kính chào Thành Quan cùng Tướng Quân. Bữa trước quí vị đã tận tình chỉ giáo cho, lòng ghi nhớ mãi ơn này. Bữa nay, lại tới làm phiền, xin được chỉ giáo thêm.

Thành Quan : Không dám, mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh theo chúng tôi vô thăm lại thành Thác Oan, hầu tỏ rõ sự tình để còn tả vào sách mà khuyên giải người đời.

Dương Sinh : Chân thành cám ơn. Bạch ân sư, mình cùng quí vị đó vào thăm.

Tế Phật : Con cùng Thành Quan và Tướng Quân vào trước đi. Ta còn bận chút việc riêng, tạm rời khỏi nơi đây.

Dương Sinh : Thưa, thầy đi như vậy, chút nữa ai đưa con về?

Tế Phật : Con chớ lo, tới giờ đương nhiên thầy về đón con.

Tướng Quân : Dương Thiện Sinh cứ yên tâm theo tôi.

Dương Sinh : Hai gian phòng có vách ngăn ở giữa, mỗi bên nhốt đầy thanh niên nam nữ, theo như tôi thấy, họ đầu bù tóc rối, vóc dáng tiều tụy. Xin hỏi Thành Quan vì lý do gì họ lại bị giam giữ ở đây?

Thành Quan : Những kẻ đó đều là thanh niên nam nữ, lúc còn ở dương gian vì yêu đương dang dở, lại thêm tính tình nông nổi, uống độc dược quyên sinh, sau khi chết đều bị giam giữ ở đây. Mong người đời chớ quá si mê, thất trí mà coi rẻ mạng sống, chẳng ích lợi gì. Nếu như không làm chim liền cánh thì làm sao có thể là cây liền cành được.

Dương Sinh : Còn trong nhà ngục kia tại sao lại toàn những kẻ cụt chân, cụt tay, bể ốc, mình mẩy ướt đẫm máu tươi? khóc than rền siết, trông thật đáng thương.

Thành Quan : Những người đó đều chết vì tai nạn xe cộ ở dương gian, vì chưa tròn tuổi thọ nên cứng thuộc loại thác oan, nên hồn tới địa ngục bị tạm giam ở đây, cho đến khi đúng tuổi thọ thì giao lại cho vua âm phủ. Vua âm phủ sẽ chiếu theo luật âm dương vô tư mà xét xử công và tội.

Dương Sinh : Trong đó có thứ đạo lý ấy được sao? Bất hạnh chết vì tai nạn xe cộ, đã đáng thương lắm rồi, lại còn đem họ nhốt tù, khiến chẳng thể siêu sanh, tôi cho như vậy là vô nhân đạo.

Thành Quan : Nhà ngươi biết một mà chẳng biết hai, đâu phải ai bị tai nạn xe cộ cũng vào đây. Có kẻ tuổi thọ đã trọn đầy, song nghiệp chướng còn trói buộc thân mà phải chịu cái họa oan nghiệt tai nạn xe cộ thì không phải vào đây. Sở dĩ người đời nhiều kẻ oán trời, trách đất là tại sao lúc sống họ tu nhân tích đức mà lại bị chết ở dưới bánh xe? Đạo trời quá bất công! Thử hỏi thầy Nhan Hồi là người hiền đức, lưởng thiện tại sao lại sớm thác? Thế Tôn Như Lai một lòng vì đạo tại sao không ngớt gặp tai nạn quỉ ma? Đâu phải tại trời xanh không mắt, mà là số kiếp trời định để rèn luyện tâm tính con người. Huống thân xác nhỏ nhoi tuy tiêu vong mà tinh thần bất diệt.

Dưỡng Sinh : Đã có ba kiếp thiện ác báo ứng quy định, tại sao lại còn chết oan, chẳng mâu thuẫn lắm sao? Vì vậy, nếu nói nhân quả người sẽ không tin nữa. Xin Thành Quan khai thị để giải trừ nghi hoặc.

Thành Quan : Ba kiếp nhân quả chỉ là một chặng ngắn mà thôi. Con người từ muôn kiếp vô thuỷ tới nay, không biết trải qua bao nhiêu đời, nhân quả tích tụ lại đếm không hết. Sở dĩ Phật nói ba kiếp nhân quả là chỉ để luận về nhân duyên trước và sau của con người, gồm kiếp trước, kiếp này và kiếp sau. Tiền kiếp không phải chỉ có một đời trước, mà là cái nhân của toàn bộ kể từ lúc bắt đầu có tính linh tới khi tích chứa lại. Người đời đều ngộ nhận kiếp này là kết quả của toàn bộ kiếp trước, do đó chưa thông lẽ đạo. Kiếp trước định bảy phần, còn kiếp này định ba phần, cho nên nói *"Mệnh nan cải, vận khả di"* (Mệnh khó cải, vận có thể dời)

Dưỡng Sinh : À thì ra là thế. Một số người phàm chuyện gì cũng cho là nhân quả kiếp trước, hoặc ngược lại tin là trời cao sắp xếp, đó là tư tưởng tiêu cực, thực tế không đúng. Mấy căn nhà giam phía trước, tiếng kêu thê thảm không dứt, họ bị giam cầm như vậy là phạm phải tội gì?

Thành Quan : Đó là vong hồn những kẻ bị chết vì mưu sát hoặc giết lẫn nhau.

Dương Sinh : Cảnh này thật không nghĩ nổi, kẻ giết, người bị giết đều là nhân quả báo ứng, sự chết tới là lẽ đương nhiên, nhưng tại sao sau khi chết còn bị đày ở Thành Thác Oan này?

Thành Quan : Lý luận vậy cũng đúng. Có kẻ giết lẫn nhau vì nhân quả báo ứng, nhưng cũng có một số người kiếp này không tu nhân tích đức, nguyên nhân gây nên sự tương tranh, làm thương tổn lẽ trời, đó là lý do của sự thác oan. Mong người đời hiểu rõ lẽ này. Không thể nói rằng ta giết kẻ đó vì kiếp trước kẻ đó còn thiếu nợ ta. Tục ngữ nói *"Oán khả giải, bất khả kết"* (Oán nên cởi, chẳng nên buộc). Nếu kẻ khác thiếu nợ mình mà không đòi, mình có được vô lượng công đức. Nếu như kẻ lòng không dấy ý niệm riêng tư, đối đãi thuận thảo với nhau, giống như trời không che riêng ai, đất không chở mình ai, ắt địa ngục thành không có, nhân quả chẳng thành. Sở dĩ người đời hiểu rằng thân mình khó được, phải gắng tu tâm dưỡng tính. Nếu như tham hoa mà nói kiếp trước hoa thiếu nợ ta, tới đâu cũng săn bẻ hoa đẹp thì đó không phải là cái "nhân" của kiếp trước báo ứng. Cái "nhân" của kiếp trước phải là vô tình mà gặp gỡ, còn như kẻ cố ý hành động bất lương là kiếp này tạo thêm "nhân" mới sẽ kết thành quả của kiếp sau.

Tướng Quân : Điều Thành Quan phát biểu, câu nào cũng là chân lý, người đời nên hiểu mà giác ngộ. Nếu như không tin cái lý này, người đời sẽ không tu đạo, nói thác là chỉ những kẻ có căn Tiên, cốt Phật mới có thể thành đạo. Hoặc nói kiếp này mình chỉ cầu có một tài sản ngàn muôn vạn hẳn sẽ chẳng cần phải làm việc thì đều là sai cả.

Tế Phật : Ta đã về tới. Điều Thành Quan và Tướng Quân vừa nói thực là chí lý, có thể phá tan

được sự mê lầm của thế nhân. Hãy nhớ lại cái thuở ban đầu thiêng liêng vô thuỷ, từ cõi trời, người người đều là Tiên Phật, nhưng vì rơi xuống cõi thế gian, bụi hồng lấm mê muội, lu mờ chân tính, do đó không thể trở về nguồn cội. Tới nay được Trời ban đạo lớn, dạy dỗ mọi người tu đạo, đấy là thời kỳ kết thúc nhân quả mà trở về chân không. Chúng sinh chẳng thể lại si mê, kẻ chịu tu có cái phận của Tiên Phật; kẻ không tu, rớt trở lại sáu ngã luân hồi như cũ. Tiên quỉ do người làm nên, số mệnh chẳng phải do Trời sắp xếp, thấy cảnh trong thành Thác Oan, hẳn là đã thấu tỏ. Đã tới giờ, Dương Sinh chuẩn bị trở lại Hiển Đường. Đa tạ Thành Quan cùng Tướng Quân đã tận tình giúp đỡ việc hoàn thành cuốn sách qua sự chỉ dẫn rành rọt về thực trạng của thành Thác Oan, cùng đả phá về mê tín.

Dương Sinh : Lẽ đạo sâu như biển, nếu không được sự chỉ dạy của Thành Quan và ân sư, hẳn là người đời chẳng thể tỏ tường. Mong ân sư khai thị về chân lý nhiều hơn nữa để giáo hóa được người đời, để kẻ tu đạo có được đường hướng đứng đắn, nhận định mấu mực, mới mong tránh được cảnh cho tới chết mà chân lý vẫn chưa được giác ngộ.

Tế Phật : Đó là trách nhiệm của ta, từ đây về sau sẽ tăng cường việc phát huy chân lý của đạo giáo. Thánh Hiền Đường được lệnh của Trời lo việc đó để phổ độ chúng sinh, hầu giúp thiên hạ chúng sinh quay về chính đạo mà thăng chính quả. Mau sửa soạn trở lại Hiển Đường.

Dương Sinh : Xin vâng lệnh, con đã lên đài sen, mời thầy trở về.....

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.


一殿秦廣王
鏡
孽


二殿楚江王

HỒI MƯỜI

DẠO ĐỆ NHỊ ĐIỆN BÀN BẠC VỚI SƠ GIANG VƯƠNG CÙNG THĂM NƠI GIẢNG ĐẠO

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 8 nhuận năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Tam Tào phổ độ qui thần nhân
Địa ngục cơ quan nhật nhật tân
Nhiệm nhĩ dương gian đa ám thất
Nan đào pháp nhãn dạ du tuần.

Dịch

Ba ngôi cứu chuộc đủ muôn loài
Địa ngục cơ quan đổi mới hoài
Cho dẫu gian manh trong xó tối
Tránh sao mắt thánh dõi theo người.

Tế Phật : Dạo địa ngục viết sách, lăm khổ tâm cả thần lẫn người là mong độ kẻ mê lầm trên dương thế, nên chẳng quản công lao, do đó cơ thể nói là *"Vi thiện tối lạc"* , làm việc thiện một cách rất vui vẻ. Các đệ tử đêm nào cũng cố gắng công phu cho tới canh khuya, khiến Phật ta thực lã cảm động. Tam tào (Thiên Tào: trời, Địa Tào: âm phủ, Nhân Tào: các bậc đạo cao đức rộng) phổ độ, trên độ khí tinh tú sống Ngân, giữa độ muôn vạn chúng sinh cõi thế, dưới độ hồn qui địa ngục. Lúc nãy Trời và người cũng hoang mang, cửa Thánh mở rộng, chánh đạo ban xuống, có duyên gặp đạo tu đạo, vô duyên thấy Phật chê Phật, tự xa lánh thiên đường. Nhìn lại cõi thế gian, chốn chốn thiền

đường mọc lên như nấm, đạo khí toả khắp mọi nhà. Lúc này văn hóa phục hưng, đạo xưa được kính trọng và thi hành, hiện ra cảnh tượng tốt lành. Hồn quỉ ở dưới địa ngục mong chờ lúc nầy để được cứu chuộc. Hôm nay đưa Dương Sinh dạo địa ngục thăm qua một lượt, để hiểu rõ sự tình, hầu thuật lại cho người đời rõ. Dương Sinh sửa soạn dạo âm ti.

Dương Sinh : Thưa con đã sẵn sàng.

Tế Phật : Chốn dạo thăm bữa nay là Đệ Nhị Điện, tinh thần con phải hăng hái lên.

Dương Sinh : thưa vâng, nếu như con thất thố hoặc sái quấy, xin ân sư cứ trách mắng, đừng quản ngại.

Tế Phật : Không có chi, mau lên đài sen, khởi hành thăm âm phủ.....đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Phía trước là đâu? Thấy có người ta đông cứng, lại thêm bọn đầu trâu mặt ngựa áp giải các vong hồn đi tới.

Tế Phật : Đây là Đệ Nhị Điện, mình đi lẹ tới gặp Sở Giang Vương.

Dương Sinh : Toán người từ đằng trước đi tới, ở giữa có một vị thần thể to lớn, khoẻ mạnh, mình bận bộ đồ xưa, giống như lễ phục ở dương gian người ta thường mặc vào các dịp cúng tế thần linh, hào quang toả lấp lánh, vẻ oai phong lẫm liệt, hai bên có quân tướng hộ giá.

Tế Phật : Đây chính là Sở Giang Vương ở Đệ Nhị Điện, mau tới ra mắt.

Dương Sinh : Xin ra mắt Sở Giang Vương cùng Tiên Quan.

Sở Giang Vương (Minh Vương, Diêm Vương, vua

âm phủ): Miễn lễ, mời đứng dậy. Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường quá bộ tới thăm. Bản điện đã sớm nhận được chiếu chỉ của Ngọc Hoàng, nên rõ quí Hiền Đường vì nhu cầu trước tác Địa Ngục Du Ký cần phải đi thăm mười điện địa ngục, đồng thời cũng vừa nhận được thư tay của Tế Phật, báo là hôm nay sẽ tới thăm bản điện, do đó chúng tôi đã tới trước, chờ nghênh tiếp quí vị. Mời hai vị theo tôi vào điện để chúng ta cùng bàn bạc.

Tế Phật : Đa tạ Sở Giang Vương đã tiếp đãi chúng tôi một cách nồng hậu. Dương Sinh, mình theo Sở Giang Vương vào trong điện.

Sở Giang Vương : Mời hai vị vào nhà hội nghị ngồi một chút. Tướng Quân, mau dâng trà.

Dương Sinh : Đa tạ, đêm nay thầy trò chúng tôi tới quấy rầy là vì muốn được giải toả những điều thắc mắc, vậy kính mong Sở Giang Vương trình bày cho chúng tôi được rõ sự tình của lương điện.

Sở giang Vương : Quá khách sáo, bản điện sẽ tường trình các sự việc của mười điện địa ngục, sở hình phạt chính thức, phàm những vong hồn từ Đệ Nhất Điện giao tới, công tội đã được xét xử tỉ mỉ. Còn loại tội hồn ác độc, xảo quyệt, vì lúc ở thế gian nó đã quá quen thuộc với tánh đó rồi, nên bây giờ âm phủ chỉ tạm sửa trị căn bệnh của nó mà thôi; bởi vốn biết nó chẳng thể giác ngộ. Những tội hồn này lúc tới bản điện, bản điện phải đem sổ lý lịch của âm phủ ra đối chiếu với những tội mà nó đã phạm, nhất nhất đều tỏ tường. Nhân vì tình trạng thế gian đổi khác, nên địa ngục cũng phải đổi mới và tăng thêm nhiều nhà ngục, cho nên nói *"Thời thiên pháp diệc thiên"* (Thời đổi pháp cũng đổi). Nhiều hình luật ở cõi âm cũng phải sửa chữa để đáp ứng nhu cầu thời đại mới, hầu sửa trị nổi những kẻ không tuân theo khuôn phép.

Tế Phật : Sự thay đổi của lý số, thành tượng ở trời, thành hình ở đất, nhân gian cũng theo cảnh vật mà biến đổi. Bóng thiên đường địa ngục tức khắc hiện hình, nên nhất cử nhất động của người đời, một gốc cây một ngọn cỏ ở thế gian, trời như tấm gương lớn lập tức phản chiếu ra. Địa ngục lại do gương trời phản chiếu, một mực trong sáng rõ ràng. Đừng nói là khoa học tiến bộ, quỉ thần có thể tiêu diệt, thế nhân ỷ hữu hình muốn thắng vô hình, mới hay rằng vô hình chủ tể của hữu hình. Tiên Phật là chủ động lực trong cõi tối tăm mà người chỉ là bị động ở ngoài cõi sáng suả.

Dương Sinh : Nguyên lai là như vậy. Thế nhân đều cho địa ngục là cõi ta không thấy được, kỳ thực lại hiển hiện rõ ràng ngay trước mắt ta thật là kỳ diệu, quả là đáng sợ. Bổng dưng thần tôi tới được một thế giới mới hoàn toàn khác lạ.

Sở Giang Vương : Ta vì công việc bề bộn, chẳng tiện giúp đỡ nhiều, nhờ Tướng Quân dẫn Dương Thiện Sinh đi thăm các ngục được chăng?

Tướng Quân : Xin vâng lệnh.

Dương Sinh : Nhưng các vong hồn ở trước điện kia, có kẻ cổ mang gông, tay bị xích, giống như các tội phạm ở dương gian thật đáng thương. Diêm Vương đăng đường xử án, đập bàn la hét, y hệt người nông phu chửi mắng trâu bò.

Tướng Quân : Thời giờ eo hẹp, xin Dương Thiện Sinh chớ có lan man, mau theo tôi rời khỏi điện.

Tế Phật : Đi thôi, đừng ngó nữa.

Dương Sinh : Nơi đây đám đông tụ tập, không một tiếng chim kêu. Họ đang làm chi vậy?

Tướng Quân : Vì hiện thời đúng là lúc Tam Tào

Phổ Độ nên Bồ Tát Địa Tạng Vương đều cho thiết lập tại mỗi điện một sở giảng đạo, phàm tội hồn trong ngục còn có thiện căn, trong lúc thụ hình còn tỏ ra tốt lành, đều có thể lần lượt tới sở giảng đạo, lắng nghe Tiên Phật thuyết pháp, do đó họ mới thận trọng bước đi nhẹ nhẹ, không dám gây tiếng động. Chắc nhà ngươi cũng thấy họ đang lục tục kéo vào.

Dương Sinh : Thì ra địa ngục cũng độ hồn quỉ mà giảng kinh thuyết pháp. Có thể so sánh với dương gian, khắp nơi thiết lập đền thánh giáng cơ để phát huy đạo giáo. Kẻ tu đạo tại gia không thiếu, hiện thời Tiên Phật quá từ bi, không quản gian khổ giáng xuống cõi phàm trần, địa ngục để cứu độ chúng sinh tại chốn dương gian và quỉ hồn nơi địa ngục.

Tế Phật : Mình hãy theo chân đám quỉ hồn kia mà tiến vào.

Dương Sinh : Thưa rất phải. Trên cửa lớn có một cái biển, đề "Nhất Điện Giảng Đạo Sở" (Sở giảng đạo điện số một). Mỗi quỉ hồn vào cửa tất phải tới một gian phòng nhỏ ở bên cạnh, giống như cổng xưởng, kêu là "Thủ Vệ Thất" báo cáo, rồi sau mới vào trong điện.

Tướng Quân : Đây là nơi cư trú của Tướng Quân giữ cửa, chuyên phụ trách việc kiểm soát các tội hồn vô ra, nếu như không có giấy chứng nhận được phép tới dự hội của các tiểu ngục đều không được vào cửa. Tôi phải tới trước để báo cáo về việc quí vị tới thăm với mục đích để viết sách. Hai vị chờ tôi một lát tại đây..... Tôi đã báo cáo và ghi tên quí vị xong, mời theo tôi vào trong giảng đường, ngồi chiếu trên, đợi Tiên Phật giáng lâm.

Tế Phật : Lúc này xe pháp chở Nam Hải Bồ Tát Quan Thế Âm, Dương Sinh hãy quì lậy đón chào.

Dương Sinh : Thưa tuân lệnh.....Quan Âm Đại

Sĩ đã lên đài chuẩn bị thuyết pháp. Trong nhà giảng các ghế ngồi cũng cùng một kiểu ghế học trò ở nhà trường thế gian, có khoảng hai ngàn người, tất cả đều lộ vẻ vui mừng. Quan Âm Đại Sĩ ngồi trên tòa sen, toàn thân lụa trắng, cầm cành dương liễu nhúng nước cam lồ trong bình Tịnh Thuỷ rảy xuống. Xin hỏi ân sư như vậy có dụng ý gì?

Tế Phật : Mưa pháp nhuần thấm, nước cam lồ rưới khắp, có duyên tự nhiên được độ, biểu thị lòng trời từ bi, không phân biệt tứ sinh lục đạo. Chỉ cần chịu quay đầu, chịu sửa lỗi để tự làm mới mình thì đều được thuyền tử tế độ, đó là đại nguyện của Quan Âm Đại Sĩ. Thôi chớ hỏi nữa, hãy lắng nghe Quan Âm Đại Sĩ thuyết về pháp "Cứu Khổ Cứu Nạn".

Quan Âm : Bữa nay có Dương Thiện Sinh cũng Phật Sống Tế Công thuộc Thánh Hiền Đường Đài Trung tham dự buổi hội, ta rất vui mừng. Mong rằng sau khi nghe ta thuyết pháp, trở lại trần gian, Dương Thiện Sinh sẽ tận lực khuyến can giáo hoá người đời. Quí Hiền Đường vì phổ hoá thế nhân, tất cả đệ tử hiến trọn tâm lực, hy sinh tất cả, tạo được thuyền tử, quảng độ thiên hạ chúng sinh, tinh thần thật đẹp đẽ, tương lai ắt thành quả vị thánh hiền. Mong gắng sức thi hành.

Tế Phật : Dương Sinh mau lạy tạ lời khuyên từ ái của Đại Sĩ.

Dương Sinh : Cảm tạ những điều Quan Âm Đại Sĩ chỉ giáo, khi trở lại Hiền Đường con sẽ chuyển lời dạy này đến toàn thể bạn đạo để khỏi phụ lòng trông cậy của Đại Sĩ.

Đại Sĩ : Bây giờ bắt đầu bài thuyết pháp: "Người tự vô thuỷ tới nay sống sống chết chết, mà hình thể tuy chết, tinh linh bất diệt. Hôm nay các người tới âm phủ, vẫn chưa liễu ngộ thân huyễn ảo là giả, tính huệ giác mới là chân. Các mối tình ái khó xả, oán than không dứt, phải liễu

ngộ thế giới như mộng ảo, duyên thân thuộc là do nhân quả tựu thành, báo ứng tuần hoàn một cường một thuận, không thể lại si mê chẳng ngộ. Như ý niệm trong đầu không dứt, tính đời trong tâm không diệt, sẽ mãi mãi luân hồi. Nay gặp lúc mạt pháp, lòng người điên đảo, gốc huệ thui chột, hãi nhi ra đời thông minh khôn khéo. Nói ra thì sẽ lộ thiên cơ, nhưng lửa đèn trước gió khó giữ cho cháy được lâu, bởi vậy thói đời ngày một nhiễm, chân bản tính dễ mất. Cho nên dẫu thông minh tự ngộ, tuệ quang cũng bị lu mờ, lầm thường tổn thiên lý, hành động thất đức, bất nhân cứ tăng thêm mãi. Thế gian nhân vì hỗn loạn, nhân luân đổi bại, các ngươi là những kẻ rơi xuống huyệt sâu, thần thịt đã mất, nghiệp ác đeo theo. Phải hiểu là bóng theo người, chớ nói là không có ánh sáng mà ảnh không hiện. Mỗi nghĩ mỗi nhớ cơ quan tâm thần đều phát sinh ảnh hưởng, nghiệp chướng lập tức buộc thân. Giờ đọa chốn tối tăm, vẫn còn một điểm lương tri chưa đen, phải biết sám hối lỗi lầm. Nay ta khuyên các ngươi liễu ngộ, cố gắng chịu sự hành hạ của hình phạt để tội ác tiêu tan. Rắng chịu đựng thống khổ, dẹp bỏ lòng oán than, ta sẽ tới cứu độ." Giảng xong.

Tế Phật : Mau tiễn xa giá.

Dưỡng Sinh : Tuân lệnh. Đa tạ lời vàng của Quan Âm Đại Sĩ.....Toàn thể quỉ hồn đều quì lạy xa giá. Nhiều kẻ sau khi nghe xong cảm động, khóc than lệ chảy.

Tế Phật : Đại Sĩ thường xót quỉ hồn, ban lời vàng ngọc để khuyên răn, về về, quả đã phát bồ đề tâm, mong thiên hạ chúng sanh hiến thân ngộ đạo. Nếu như còn có kẻ tiếc thân, chẳng sớm tu đạo, khi chết, tới địa ngục chịu khổ nghiệp, rồi sau mới tu luyện lại, hẳn là khó khăn gấp bội. Thời giờ eo hẹp, Dưỡng Sinh sửa soạn trở lại Hiển Đường.

Tướng Quân : Bản điện cơ điều chi khiếm lễ,

kính xin Tế Phật cũng Dương Thiện Sinh tha tội.

Dương Sinh : Ở đây, tôi là người phàm, cớ sao lại nói xin "tha tội" thực quá hạ mình. Xin hỏi lại ân sư, các điện ở địa ngục đều thiết lập các nơi giảng đạo? Cuối cùng, tới bao giờ tội hồn mới có thể hết tội mà thành đạo?

Tế Phật : Các sở giảng đạo do các điện thiết lập là cấp thấp nhứt, cốt để khảo nghiệm tâm tính các tội hồn xem sự giác ngộ nông hay sâu, sau đó còn có sở giảng đạo cấp cao hơn để họ tu luyện lại. Thôi đừng hỏi thêm nữa, thời giờ đã muộn, mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Hiền Đường, xin đa tạ sự tiếp đãi của Tướng Quân.....Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh mau xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI MỘT

DẠO ĐỊA NGỤC BÙN PHÂN NƯỚC TIỂU

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày mồng 3 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Tĩnh thủ phiên khai bối diệp thư
Tâm vô quản ngại lạc hà như
Hồng trần nan nhiễm liên hoa thể
Tiên Phật thiên tông sanh tử trừ.

Dịch

Tay sạch lật tờ lá bối kinh
Tâm không ràng buộc khổ xa mình
Bụi hồng khôn nhuốm ta sen trắng
Nối gót Phật Tiên vượt tử sinh.

Tế Phật : Sinh tử là việc lớn của con người, nên khó tránh nổi hai chữ tử sinh, bởi vậy Trang Tử nói *"Ngã bản bất nguyện sinh, hốt nhiên sinh ư thế. Ngã bản bất nguyện tử, hốt nhiên tử kỳ chí"* (Ta vốn chẳng muốn sinh, hốt nhiên sinh ra đời. Ta vốn chẳng muốn chết, hốt nhiên hạn chết tới.) Dù biết con người không làm chủ được sự sống chết tuy nhiên cũng không thể nói con người hết phương cách làm chủ sự sống chết. Chỉ vì người đời không hiểu đạo sống chết, sinh từ đâu tới? chết đi về đâu? hắn là hoang mang chẳng rõ, nên mới để cho Diêm Vương cai quản, nên nói: *"Diêm Vương chú định tam canh tử, nan lưu hoạt đáo ngũ canh thiên."* (Diêm Vương đã định canh ba chết, khó lòng sống nổi tới canh năm). Nay gặp kỳ phổ độ, nếu như người đời thấu hiểu, quay về với lẽ thực, hoặc theo đại đạo, tu tâm dưỡng tánh, tự nhiên siêu sanh khỏi chết, không trở lại luân hồi. Người đời nên quí báu cái thân mình đã được sinh ra, lại được sống ở giữa đất. Giờ này phút này, giác ngộ lo tu kẻo cũng chùa muộn. Dương Sinh sửa soạn dạo địa ngục.

Dương Sinh : Dạ dạ, ân sư chẳng quản khó nhọc, ân cần tha thiết giáo hóa người đời, hiện tại làm cho người ta rất cảm động.

Tế Phật : Trách nhiệm của ta là do người. Tiên Phật lấy từ bi độ người, cứu đời làm chức vụ của mình, mau lên đài sen.

Dương Sinh : Con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành.....

Tế Phật : Đã đến điện thứ hai, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Đêm nay sao lại đến chốn này?

Tế Phật : Trước bái kiến Diêm Vương, sau thăm lại các ngục.

Dương Sinh : Diêm Vương đã đổi điện, phải tới gấp.....Bái kiến Diêm Vương cùng chư vị Tiền Quan.

Diêm Vương : Miễn lễ, mau đứng lên, mời Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh vào trong điện nghỉ ngơi.

Tế Phật : Vì thời giờ eo hẹp, tôi thấy không cần thiết, chỉ xin dẫn Dương Thiện Sinh đi thăm ngục hình phạt là đủ rồi.

Diêm Vương : Thôi được. Tướng Quân hãy hướng dẫn Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh đi thăm ngục.

Tướng Quân : Xin tuân lệnh. Mời hai vị theo tôi.

Dương Sinh : Ô, hơi hướm chốn này sao khó ngửi quá, hình như là mùi hôi thúi của phân và nước tiểu.

Tướng Quân : Phía trước là "Phẩn Niệu Nê Địa Ngục" (Địa ngục bùn phân nước tiểu) do đó nơi đây hôi thối, xin lượng thứ.

Dương Sinh : Mùi xú uế càng đi tới càng nồng nặc, hô hấp cũng cảm thấy khó khăn, thưa thầy con chịu không nổi, con không muốn đi nữa.

Tế Phật : Đừng sợ hãi, ta có bảo vật này, con cầm lấy đi.

Dương Sinh : Thưa vật này là vật gì?

Tế Phật : Cái lồng lọc bụi bậm, con hãy đội lên, không khí tự nhiên trong sạch, mùi xú uế nào cũng tan biến.

Dương Sinh : Thực quá hay, chẳng còn ngửi thấy mùi vị gì nữa hết. A, phía trước có treo một tấm bảng gỗ, trên đề Địa Ngục Bùn Phân Nước

Tiểu, tiếng than khóc từ phía trong vọng ra. Nhìn vào thấy đầu người nhấp nhô, hai tay quờ quạng, giống như đang bơi lội.

Tướng Quân : Đây chính là Địa Ngục Bũn Phân Nước Tiểu, mau tiến lại gần xem.

Dương Sinh : Được được. Thừa ân sư không ngửi thấy mùi hôi thối hay sao?

Tế Phật : Làm gì có mùi vị, ta đã thành Phật, đồ ô uế này, ta thấy cũng như không thấy, mùi của nó không hề xâm nhập khứu giác ta khác với người là kẻ phàm nhân, hễ thấy thanh sắc là bị xúc cảm và mê hoặc.

Dương Sinh : Cái ao lớn này giống như biển rộng, không thấy bến, thấy bờ. Trong ao có đủ cả già trẻ nam nữ, họ ngụp lặn nổi chìm cũng cứt đái. Mỗi lần há miệng kêu la là lại nuốt thêm phân và nước tiểu. Thực quá dở dáy! Thầy ơi! con muốn ói!

Tế Phật : Hãy kiên định tâm thần, đừng để mùi ô uế ảnh hưởng tới tâm chí.

Dương Sinh : Quả thực tôi không hiểu nổi, xin hỏi Tướng Quân, những kẻ tới đây đã phạm phải tội gì mà bắt họ phải chịu cực hình này?

Tướng Quân : Họ là những gái giang hồ, lúc sống chuyên bán thân lấy tiền, dụ dỗ con gái nhà lành đem bán cho khách phá trinh, cầm đồ cho vay nợ lãi. Ăn nhau người để cho bộ béo. Chân không lấm đất, chỉ dũng miệng lưỡi xảo trá để lường gạt người khác lấy tiền. Kẻ chơi bời dâm dục quá độ, kẻ lãm chứng gian, nói trắng ra đen. Kẻ vỏ kẻ người chơi hụi rồi giựt hụi, hùn hạp buôn bán rồi giựt vốn. Kẻ lãm quan ăn hối lộ. Kẻ đứng trung gian ăn lời. Kẻ lãnh xây cất nhà của ăn bớt tiền công và vật liệu. Những kẻ lúc sống thân ô uế, nhiễm độc cũng mồm miệng

không được thanh sạch, khi chết đều bị đày xuống ngục này để họ nếm mùi hôi thối. Những vong hồn ở đây vạn phần thống khổ, thở hít toàn là mùi phân và nước tiểu, mỗi lần mở miệng là có vật ô uế trời vào, bụng vừa đói vừa khát, muốn ăn không có cái ăn. Những kẻ lúc sống ăn toàn đồ dơ bẩn để sống, khi chết xuống địa ngục lãnh quả báo ứng như vậy thì kể cũng xứng đáng. Do đó, giữa đám bùn phân nước tiểu, họ càng cựa quậy để mong thoát khỏi thì lại càng bị chìm sâu.

Dưỡng Sinh : Thực đáng thương quá, hiện thời dương gian đã sử dụng cầu tiêu máy, làm mất hẳn mùi hôi thối, cùng các chất hóa học làm tiêu các chất độc, nhà giàu còn dùng dầu thơm để diệt mùi hôi. Nhưng họ lại tham lam ăn chận tiền tài không trong sạch, thân thể coi bề ngoài đẹp đẽ nhưng trong tâm lại nực mùi cứt đái dơ bẩn, nên bị đày xuống ngục này kể cũng hợp lý.

Tế Phật : Dưỡng Sinh nói rất phải, mỗi gia đình người đời sửa soạn giàu đẹp đường hoàng, mình mặc y phục lộng lẫy. Nhìn bề ngoài thấy sạch sẽ tươm tất, kỳ thực cái tâm bên trong chứa muôn ngàn mưu kế. Nào như chuyện đầu cơ trữ gian, chẳng hề mưu cầu chính đạo, có thể nói giống hệt mùi vị và hình dáng của phân cùng nước tiểu. Lúc sống tuy nhất thời hưởng thụ, nhưng khi tới địa ngục thì chuyện lại khác xa, bởi vì chỉ được ăn đồ dơ dáy để sống qua ngày.

Tướng Quân : Không thể đồng tình với họ, mấy kẻ đó đều là loại sâu bọ đáng thương, giống như bọ trộ, chuyên ăn đồ dơ bẩn để lớn lên. Khuyên người đời phải quang minh chính đại, không được thấy tiền liền dùng thủ đoạn, mưu gian để hại người. Những kẻ chuyên hành nghề bất lương để kiếm đồng tiền dơ bẩn, chắc chắn sau khi chết sẽ phải tới đây để trả nợ.

Dưỡng Sinh : Không rõ những tội hồn này bao giờ mới hết khổ?

Tướng Quân : Căn cứ theo tội của họ nặng hay nhẹ mà xử, nhưng tối thiểu cũng phải tới lúc da thịt của tội phạm nát nhừ. Tới lúc mãn hạn tù ở đây thì giao qua điện khác để xét xử các tội còn lại.

Dương Sinh : Địa ngục ngày nay thực sợ quá.

Tế Phật : Thời giờ đã trễ, bữa nay cuộc hành trình tới đây ta thấy đã đủ. Dương Sinh sửa soạn trở lại Hiền Đường. Đa tạ Tướng Quân đã chỉ dạy. Cũng nhờ Tướng Quân thay mặt cám ơn Diêm Vương đã chiếu cố.

Dương Sinh : Cái lồng con đang đội thưa có phải lấy xuống không?

Tế Phật : Lên đài sen rồi mới được gỡ nó ra, còn không con sẽ chịu không nổi đâu.

Dương Sinh : Thưa, con đã lên đài sen.

Tế Phật : Con có thể lấy nó xuống, bắt đầu trở lại Hiền Đường. Gió cõi âm lạnh lẽo, uế khí trùng trùng, bụi hồng muôn trượng, chốn vùi biết bao anh hùng hảo hán. Khuyên người đời mau tu sửa để thoát khỏi cảnh địa ngục ưu sầu.....Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI HAI

DẠO ĐỊA NGỤC ĐÓI KHÁT

Phật Sống Tế Công
Giảng ngày mồng 9 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Cao ca nhất khúc vọng xuân phong
Nữu bãi yêu chi túc đạp trừng
Thế thái văn minh đa ấm lộ
U hồn tận đọa võng la trung.

Dịch

Xuân về ngóng gió miệng ca vang
Uốn éo lưng tay căng đạp trừng
Tấn tiến thói đời đường tối ám
Hồn đen lọt trúng lưới trời giăng.

Tế Phật : Phải bôn ba cực nhọc để viết sách, vì ai khổ sở, vì ai phiền não? Ngả đường trần gian tuy người xe nào nhiệt nhưng đạo đức lại suy vi, phong tục ngày càng sa đọa. Tiếng khóc than của các oan hồn ở cõi âm rung chuyển cả núi non địa ngục. Thánh Hiền Đường phụng mệnh Ngọc Hoàng viết sách Địa Ngục Du Ký. Tả lại những hình phạt và thảm cảnh ở địa ngục là có ý dùng những cảnh ấy hầu giảng giải về chân lý để mọi người thấy rõ bến mê, cho nên sách này không phải là cuốn tiểu thuyết giải trí. Mong người đời hiểu rõ như vậy. Dường Sinh sửa soạn lên đường dạo địa ngục.

Dường Sinh : Con đã sửa soạn xong, mời thầy khởi hành.

Tế Phật : Người phàm được ngồi tòa sen là một đặc ân, vậy Dường Sinh phải quí trọng sự ban thưởng này..... Đã tới, mau xuống đài sen. Bữa nay mình thăm Ngục Đói Khát.

Dường Sinh : Nơi đây như đồng hoang, bốn phía đều vắng bóng người, thưa mình đi hướng nào?

Tế Phật : Không xa đây lắm, qua khỏi khúc đường gập ghềnh này là tới Ngục Đói Khát.

Dương Sinh : Đã không có một bóng người thì hồn quỉ đi ngả nào mà vào được trong ngục?

Tế Phật : Con nhìn về hướng bên trái hẳn rõ lý do.

Dương Sinh : A! quả nhiên thấy một con đường nhỏ ở về phía bên trái, có hai ba quỉ đầu trâu mặt ngựa đang áp giải tội hồn đi.

Tế Phật : Chúng ta qua bên phải để cũng đi với họ.

Ngưu Tướng Quân : Người phàm ở xứ nào tự tiện đến đây?

Tế Phật : Hãy mở mắt nhìn cho kỹ cũng chưa muộn.

Dương Sinh : vị Tướng Quân đầu trâu này xấu xí coi thật đáng sợ, tay cầm chĩa sắt, lưỡi sắt coi vẻ rất hung bạo. Không hiểu có tính làm dữ với mình không?

Tế Phật : đừng sợ, ta sẽ nói trắng ra cho hắn rõ.

Ngưu Tướng Quân : Hai vị là ai? hãy nói mau, nếu không tội sẽ trói lại, giải giao cho Chúa Công phán xử.

Tế Phật : Tướng Quân, nhà người làm âm binh được bao lâu rồi, tại sao không biết ta?

Ngưu Tướng Quân : Tôi đảm nhiệm chức âm binh chỉ mới ngoài hai tháng, nhất thiết thi hành lệnh trên, phàm những ai không có giấy phép đều bị bắt giữ, đó là trách nhiệm của tôi.

Tế Phật : Tôi là Phật Sống Tế Công, còn vị này là môn sinh của Quan Thánh Đế Quân thuộc Thánh Hiền Đường Đài Trung ở dương gian, phụng

chỉ dạo địa ngục viết sách khuyên đời. Bữa nay, muốn tới Ngục Đói Khát nhưng mới đi được đến đây. Tướng quân phải biết là chúng tôi có Ngọc Chỉ tùy thân, không được ngăn cản, trái lệnh nhà người sẽ lãnh hình phạt.

Ngưu Tướng Quân : Ngọc Chỉ trước mắt, xin cúi lạy nghinh chào. Thì ra người dương thế vốn kêu ngài là vị hòa thượng khùng Tế Công. Tôi cũng rồi dương gian cách nay cũng không lâu, chưa từng được diện kiến Đại Phật, xin ngài cùng Thiện Sinh xá tội. Nếu như muốn đến Ngục Đói Khát, vượt qua trái đồi nhỏ kia là tới, tôi xin dẫn hai vị đi.

Tế Phật : Hay quá. Dương Sinh, chúng ta hãy theo Tướng Quân đi đến đó.

Dương Sinh : Tốt lắm. Con đường nhỏ này đầy đá vụn, mặt đường nhiều ổ gà ngập nước, đi thật là khổ cực, gan bàn chân nhức nhối như thể kim đâm. Phía trước có thêm hai vị Tướng Quân khác, họ áp giải một phụ nữ, nhìn cách trang sức có vẻ rất giàu có nhưng chân lại bị xiềng. Bà ta tới đây vì tội gì vậy?

Tế Phật : Những kẻ giàu có ở chốn dương gian hưởng thụ quá nhiều, không tiếc ngũ cốc, mặc sức vứt bỏ thực phẩm, ăn uống quá no nê thừa mứa, do đó bị áp giải tới Ngục Đói Khát này để có dịp cho sống và hiểu cái khổ của sự đói khát.

Dương Sinh : Quả đồi này không cao, cây cối tốt tươi, mọc đầy lau cũng loại cây dây leo, giống hệt đời ở dương thế, trên đồi chỉ có một con đường nhỏ, vừa đủ ba người đi lọt.

Tế Phật : Qua khỏi đồi này, con nhìn về phía trước sẽ thấy Ngục Đói Khát thiết lập ở dưới chân đồi.

Dương Sinh : Con thấy rồi, vách ngục bốn phía toàn bằng gang cứng, sơn đen, có then gài, đã tới chân đồi rồi.

Ngưu Tướng Quân : Quí vị chờ tại đây một lát, tôi vào báo cáo trước.

Dương Sinh : Bốn chữ Địa Ngục Đói Khát được khắc sâu vào bảng gỗ nhìn không rõ răng lắm, hai bên có binh tướng canh phòng cẩn mật. Người đàn bà áp giải đi trước đã bị dẫn vào trong ngục.

Tướng Quân : Tôi đã vào trong báo cáo vớiquan coi ngục, mời hai vị theo tôi.

Ngục Quan : Hoan nghênh Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường đã hạ mình tới thăm. Chậm ra nghinh tiếp, thất lễ quá, xin tha tội.

Tế Phật : Không có chi, chúng tôi tới đây quấy rầy, nhân vì Thánh Hiền Đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Ký, tôi dẫn linh hồn Dương Sinh xuống âm phủ quan sát rõ tình hình, để rồi viết thành tài liệu để khuyến cáo người đời, bữa nay tới đây, mong Ngục Quan chỉ dẫn nhiều cho.

Ngục Quan : Bản ngục là Ngục Đói Khát trực thuộc Đệ Nhị Điện, tôi hướng dẫn Dương Thiện Sinh đi thăm. Mời Tế Phật lưu lại đây uống trà nghỉ ngơi.

Dương Sinh : Hay, tôi theo Ngục Quan đi..... nhà ngục này, mỗi gian lớn bằng ba cái chiếu, những kẻ bị giam giữ trong đó, tuy mình bận quần áo đẹp đẽ, nhưng về mặt tại sao lại vẫn vô ốm o, miệng không ngớt oán than?

Ngục Quan : Những người đó đều là các thương gia ở thế gian, ăn mặc dư thừa, vung tiền như rác, không biết dè sẻn, đối với kẻ nghèo khổ hay ăn xin, không hề có lòng thương xót, sau khi chết đều bị đày xuống ngục này. Tôi kêu một nam tội hồn ra đây để nhà người hỏi han họ.

Dương Sinh : Xin hỏi tiên sinh, cớ sao phải tới đây chịu tội?

Nam Tội Hồn : Tôi lúc sinh tiền mở công xưởng để kinh doanh, vã buôn bán phát đạt, kiếm quá nhiều lời. Bởi quan hệ việc buôn bán, hàng ngày phải thù tiếp xã giao, nhà hàng, khách sạn, cao lầu chơi bời, mỗi bữa tiệc xài phí cả chục ngàn đồng cũng không tiếc, nhưng đối với việc phúc lợi cuả nhân viên lại khắc nghiệt vô cùng, nên các công nhân thường oán hận. Nếu như có những đoàn thể từ thiện đến nhờ giúp đỡ, tôi đã chỉ cho được khoảng 500$, thực quả thiếu thiện tâm. Như có kẻ ăn xin hoặc bạn bè thân quyến nghèo túng tới mượn tiền, thì sai đầy tớ ra nói dối là đi vắng. Trong nhà thì ăn uống sơn hào, hải vị chẳng hề tiết kiệm, ngoài thì nuôi nhiều tình nhân, xây nhà vàng để chứa người đẹp, mỗi tháng tiêu phí hàng bao chục ngàn đồng. Hai năm trước đây chết vì bệnh áp huyết cao, liền bị án đày xuống Ngục Đói Khát, tuy mặc đồ Âu phục nhưng không có sơn hào hải vị mà ăn, mỗi tuần lễ chỉ được một chén rau, chén cháo thay cơm, ba ngày đã đói là hôn mê. Âm binh đầu trâu mặt ngựa lấy nước xối cho tỉnh lại, thật là thống khổ vô cùng, bụng đói, ruột quặn từng cơn chịu không nổi, ngài có đồ ăn, xin làm ơn cho tôi chút ít, tôi đói lắm.

Ngục Quan : Quân súc sanh, mau lại đây, không được làm rộn, mi tự làm tự lãnh, hưởng thụ quá nhiều, không được kêu khóc. Rồi kêu nữ tội ra, mau khai rõ những tội mà người đã phạm ở chốn trần gian cho Thiện Sinh đây nghe.

Nữ Tội Hồn : Khi còn sống tôi là vợ cuả một người giàu có, nhân chồng tôi mở công xưởng kinh doanh, chuyên xây cất nhà cửa, nên từ nhà nhỏ mà được ở nhà lớn. Vì nhiều tiền nên ngày càng nhiễm thói bất lương, học đánh bài, ngày đêm say mê cờ bạc, quên hết trách nhiệm gia đình. Thường hẹn bạn bè tới vũ trường, hoặc ăn uống thâu đêm, một đời ăn chơi cờ bạc hoang phí, không hề tiết kiệm tiền bạc. Đối với việc cứu tế người nghèo hoặc việc từ thiện thì lơ là, không đếm xỉa đến. Suốt đời hưởng thụ, sau khi chết, vua địa ngục

không thường, phán giao tôi đến ngục này chịu tội, hiện thời đóikhát chịu không nổi.

Dưỡng Sinh : Nữ tội hồn này, nét mặt hiện rõ sự thống khổ, đưa ngón tay vào mồm nhai nhai, y như đói khát quá không chịu nổi.

Ngục Quan : Mau vào trong ngục.

Dưỡng Sinh : Mong Ngục Quan nói rõ, tôi thấy tội hồn trong mấy gian nhà ngục, bất luận nam nữ tuy bận đồ đẹp đẽ, nhưng tại sao họ lại như lũ ăn mày bến đường, rên xiết không ngừng, đầu tóc rối bời, nhai ngón tay cho đỡ đói?

Ngục Quan : Phàm người đời phá hại cuả trời, không tiếc ngũ cốc, tiêu xài hoang phí không biết tiết kiệm. Có tiền chỉ lo tiêu pha hưởng thụ cho riêng mình, không bố thí cho người nghèo khổ, hoặc làm việc công ích. Đàn ông có tiền thì bỏ bê vợ con nhà cửa, lập tổ uyên ương ở ngoài sống với vợ bé, tình nhân. Hoặc đàn bà một sớm nổi danh, như ca sĩ hiện nay thì coi chồng mình không ra gì, tự ý ly hôn, hưởng thụ danh vọng giả tạo thế này thế kia. Phàm khi giàu có thì thay lòng đổi dạ, sinh ra nhiều hành vi đê tiện. Sau khi chết tất cả đều sa xuống địa ngục này chịu khổ; mong kẻ hưởng sung sướng, phú quí, vinh hoa ở thế gian, nên bớt chút tiền của giúp người, không nên xài phí cho riêng mình nhiều quá. Nếu không vậy, ăn uống chơi bời thoả thích, phước hết thì họa đến. Kiếp này hưởng được vinh hoa phú quí là do kiếp trước tu nhân tích đức mà được phước báo. Nếu được phú quí nhưng không dâm dục, lại làm điều thiện để tích đức giúp người giải thoát tai nạn, thường làm chuyện "cứu nhân độ thế" hoặc in kinh sách khuyên đời, sau khi chết không những nhân gian lưu truyền tiếng tốt, mà hồn còn được lên cõi cực lạc, được người đời nhang khói.

Tế Phật : Thời giờ đã hết. Dưỡng Sinh, ta hãy sửa soạn trở lại Hiền Đường.

Ngục Quan : Thưa vâng. Nếu như có điều chi thất thố, xin lượng thứ.

Dương Sinh : Đa tạ Ngục Quan đã giảng giải rõ ràng rành mạch. Chúng tôi sắp sửa trở lại Hiền Đường.

Tế Phật : Mau lên đài sen..... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BA

DẠO CẦU NẠI HÀ THĂM NGỤC VŨ TRỤ

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 19 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Nại Hà kiều hạ tội hồn đa
Chính lộ phất hành truỵ vống la
Hợp lý đường tu bồ đề đạo
Tu thân lập đức hóa can qua.

Dịch

Chấn cầu Hà Nại tội hồn đông
Đường thẳng không đi kiếm lưới giăng
Đáng lẽ phải theo lời Phật dạy
Sửa mình nuôi đức hết đao cung.

Tế Phật : Các môn sinh của Thánh Hiền Đường đã nhận ra chân lý mà tu đạo, nên dầu khó nhọc vẫn không nản lòng, tinh thần đó thật đáng mừng. Nay được dịp phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Ký

là do Ngọc Hoàng một lần nữa khẩn thiết ra lệnh dạo địa ngục viết nên cuốn sách muôn đời kỳ lạ, công khuyên răn giáo hoá đời đời bất tuyệt, do đó ta rất vui mừng hướng dẫn Dương Sinh dạo địa ngục.

Dương Sinh : Đa tạ sự dạy dỗ của ân sư. Toàn thể môn sinh của bản Hiển Đường đang dâng hiến tất cả tinh thần lẫn vật chất, ra công phục hưng văn hoá đạo đức, in tặng kinh sách dạy điều thiện để phổ biến giáo hoá người đời, cầu nguyện Trời xanh phù hộ để giảm bớt công lao cực khổ của những bạn cùng tu.

Tế Phật : Cơ lòng tu đạo bao giờ cũng gặp hoàn cảnh khó khăn, ta từ trong cõi tối chuyển hoá thiện cơ, để cho các con được thuận buồm xuôi gió. Bữa nay chuẩn bị dạo địa ngục.

Dương Sinh : Thưa, con đã lên đài sen.

Tế Phật : Đã tới, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Thưa đây là đâu? tại sao tiếng khóc than không dứt? Phía trước có một cây cầu, người đi trên cầu đều trượt chân rớt xuống, tiếng kêu khóc vang trời.

Tế Phật : Đây là cầu Nại Hà, người trần phàm tới khi chết phần lớn phải qua cầu này.

Dương Sinh : Cầu này lắc lư không ngớt, chẳng khác nào loại cầu treo, trên cầu có khá nhiều quỉ đầu trâu, mặt ngựa ấp giải tội hồn đến giữa cầu liền đẩy xuống, thật quá tàn nhẫn.

Tướng Quân Giữ Cầu : Vừa nhận được điện văn của giáo chủ Địa Tạng Vương, được biết Phật Sống Tế Công hướng dẫn Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường Đài Trung trên dương thế xuống thăm bản âm ti để viết sách Địa Ngục Du Ký, hầu khuyên răn giáo hóa người đời, xin tha lỗi cho sự đón tiếp chậm trễ.

Tế Phật : Không sao, không sao. Chính chúng tôi mới làm phiền quí vị.

Tướng Quân : Mời hai vị đi theo chúng tôi, chúng tôi sẽ dẫn quí vị lên cầu.

Dưỡng Sinh : Tôi chẳng dám lên, đứng ở đầu cầu nhìn cũng đủ rồi.

Tế Phật : Đừng sợ, hai Tướng Quân trâu ngựa sẽ không đẩy con xuống cầu đâu.

Dưỡng Sinh : Vậy thì được, xin thầy nắm tay con cho thật chặt, cái cầu này đong đưa dữ quá, con cứ sợ té xuống.

Tế Phật : Dĩ nhiên thầy phải nắm chặt tay con, mau lên cầu.

Dưỡng Sinh : Ái a! ái a! dưới cầu toàn là rắn, hàng mấy vạn con, gồm đủ loại, có con mãng xà lớn bằng cây cột, há miệng lè lưỡi, nhiều người rớt xuống cầu, bị rắn ăn thịt kêu la thảm thiết, hồn vía tôi cũng lên mây, hết dám ngó. Thầy ơi! mình về thôi.

Tướng Quân : Xin Dưỡng Sinh đừng sợ, dưới cầu Nại Hà này là hố rắn độc. Phàm những ai tâm địa xấu xa, lường gạt tiền bạc và nhan sắc, gây chuyện thị phi, giết chóc, tạo tai họa cho người khác để mua vui. Sau khi chết ruột những kẻ bất nhân đó sẽ hóa thành những con rắn ác độc này. Tội hồn đi tới cầu Nại Hà tự nhiên tâm hoảng kinh, chân bủn rủn, bị hai Tướng Quân trâu ngựa đẩy xuống cầu cho những con rắn độc đó ăn thịt. Những kẻ rớt xuống cầu cố vùng vẫy để tìm đường thoát, nhưng hễ cựa quậy liền bị độc xà nhai ngấu nghiến.

Dưỡng Sinh : Ôi kinh quá, nhìn thấy rắn độc là hết hồn rồi, nếu như kẻ nhát gan, quỉ đầu trâu mặt ngựa chẳng cần phải đạp, cứ đi tới giữa cầu

tức khắc hôn mê, không còn làm chủ được lục thần, tự động rớt xuống.

Tế Phật : Chúng ta mau vượt qua cầu này, bữa nay tội hồn quá đông khiến cầu đầy nghẹt, kẻ khóc người la thực là thảm thiết, ai bảo họ lúc sống làm chuyện bất lương ác độc, khiến bây giờ đi đứng run rẩy, rớt xuống cầu chịu hình phạt độc xã ăn thịt.

Dưỡng Sinh : Mau đi tới đầu cầu, lòng con quá sợ hãi, thì ra cầu Nại Hà là như vậy, bên cầu không có lan can để nắm, đi qua tay lạnh chân run, lại nhìn thấy dưới cầu toàn là rắn độc, khiến người ta lạnh hồn, bủn rủn đôi chân.

Tế Phật : Gan mật con quá nhỏ, ta cho con ba viên thuốc định thần, mau uống đi để cho mất khỏi xanh xao, mồ hôi hết chảy..... Mau từ giã Tướng Quân giữ cầu, chúng ta còn phải thăm nơi khác.

Dưỡng Sinh : Đa tạ Tướng Quân giữ cầu đã tận tình hướng dẫn, vì thời giờ có hạn, không lưu lại lâu hơn được.

Tướng Quân : Xin tạm biệt.

Tế Phật : Dưỡng Sinh mau lên đài sen, chúng ta đi thăm nơi khác.

Dưỡng Sinh : Con đã sẵn sàng, mời thầy lên đường.

Tế Phật : Đã tới nơi, mau xuống đài sen. Ngục Vũ Trì trước mặt là ngục mới thiết lập ở cõi âm, thuộc quyền cai quản của Đệ Nhị Điện.

Ngục Quan : Cung kính đón chào Phật Sống Tế Công cùng thánh bút Dưỡng Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường tới thăm. Tôi vừa nhận được chỉ dụ của Chúa Công, báo cho biết hai vị thân hành tới thăm bản ngục để viết sách khuyên đời, mời quí vị vào trong xem xét.

Dương Sinh : Đa tạ Ngục Quan. Xin hỏi Ngục Quan tại sao trong ngục lại có ánh đèn màu mờ ảo, tiếng chân nhảy, tiếng khóc than thảm thiết?

Tế Phật : Những kẻ bị giam ở đây lúc còn tại thế lăm vũ nữ hoặc ham nhảy nhót, vào trong xem rồi biết.

Dương Sinh : Dạ, bên trong đầy cả nam lẫn nữ. Nam thì già trẻ đều có, bận âu phục chỉnh tề, thiếu nữ trẻ trung mặc các thứ hàng lụa mỏng manh, đẹp đẽ. Cũng có đủ các thứ người ngoại quốc, mỗi khi họ bước trên mặt sàn, lập tức kêu la, nhảy cốn không ngừng, trai gái ôm nhau từng đoàn. Xin hỏi ngục quan đó là hình phạt gì vậy?

Ngục Quan : Phàm tại thế lăm vũ nữ không chính đáng, hoặc mượn cớ khiêu vũ để ăn chơi, sau khi chết đều bị giam ở ngục này để họ hưởng thú vui khiêu vũ. Nhưng đến đây thì không được phiêu diêu quên mình, hoặc hưởng trọn thú khoái lạc hưởng sắc mê hồn nữa đâu. Trong ngục Vũ Trì (Ao khiêu vũ) sàn nhảy được tạo bằng sắt nung đỏ nên rực sáng hừng hực. Nam nữ một khi đạp lên, tức khắc đau đớn vô cùng, khiến phải nhảy cốn, lúc sống vui với khiêu vũ thì khi chết cũng lại nếm hưởng vị cũ, khó mà quên được. Gan bàn chân của mỗi kẻ bị phồng sưng phồng, lở loét.

Dương Sinh : Ngục Quan nói rất hợp lẽ đạo. Lúc sống ham khiêu vũ, khi chết cho họ nhảy đã đời, nhưng mỗi thời đại, trào lưu lại khác nhau, khiêu vũ không phải là hoàn toàn xấu, nó cũng có tác dụng lăm cho thân thể cùng tâm hồn khoẻ khoắn. Do đó tất cả những kẻ khiêu vũ đều phải tới đây chịu khổ hình thì hóa ra luật pháp ở cõi âm chẳng thiên lệch lắm sao?

Ngục Quan : Tôi đã nói rõ, không phải tất cả những người ưa khiêu vũ đều bị đày ở đây. Kẻ bị phạt ở địa ngục là vì lúc còn sống muốn khiêu vũ để ăn chơi, hẳn là không phải lối khiêu vũ cốt để

cho thân thể khoẻ mạnh mã lã đam mê nữ sắc. Con gái thì ham giao du rộng, đem thân cho người ta ôm ấp kiếm tiền một cách vô liêm sỉ. Sau khi khiêu vũ xong còn bằng lòng để cho khách dẫn ra khỏi vũ trường tìm nơi trao ân đổi ái, hoặc là lúc còn sống không vâng lời cha mẹ, đến những khiêu vũ trường sa đọa, vui chơi nhảy nhót, hoang dâm vô độ. Nếu khiêu vũ để cho thân thể khoẻ mạnh, tâm thần minh mẫn bản ngục đâu có xử phạt. Kẻ bị phạt giam vào ngục là kẻ dâm ô, lãm thường tổn phong hoá, khuyên người đời đem tinh lực, tiền tài dùng vào việc giải trí lành mạnh, nếu không sau khi chết sẽ bị giải tới "Ao Khiêu Vũ Địa Ngục" chịu cực hình.

Dưỡng Sinh : Nói thế mới hợp lẽ đạo, nếu không thời đại ngày một thay đổi, cứ ưa theo trào lưu mới, nước ta cũng có thuật lãm cho thân thể khoẻ mạnh, người ngoại quốc cũng có lối của họ. Kẻ thụ hình tại địa ngục là mượn danh khiêu vũ để lãm chuyện bất chính.

Tế Phật : Bữa nay thời giờ đã cận, thầy trò mình phải trở lại Hiền Đường. Đa tạ Ngục Quan đã chỉ dạy tỏ tường. Dưỡng Sinh mau lên đài sen.

Dưỡng Sinh : Xin tuân lệnh. Cám ơn Ngục Quan đã chỉ rõ. Con đã sẵn sàng.

Tế Phật : Trở về Hiền Đường..... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BỐN

DẠO ĐỊA NGỤC GIÁ LẠNH

Phật Sống Tế Công
Giảng ngày 29 tháng 9 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Hàn phong thích cốt tiệm sơ đông
Lạc thiện do như nhất thạch tũng
Vạn lục sơn di thành tuyết hải
Trúc mai kính ngạo ngật cao phong.

Dịch

Cắt xuống gió lạnh lúc sang đông
Vui đạo gan bền tựa đá thông
Non chuyển ngàn xanh thành biển tuyết
Đỉnh cao mai trúc chẳng xiêu lòng.

Tế Phật : Mùa thu qua dần, mùa đông khắc nghiệt đang tới, thời tiết thay đổi lạ kỳ, chúng sinh đau ốm ngày càng nhiều, là bởi không biết thích ứng với khí hậu. Bữa nay ta đùa Dương Sinh dạo thăm Ngục Giá Lạnh ở cõi âm, cũng gặp cái cảnh gió lạnh thấu xương, không hiểu con có chịu nổi hay không?

Dương Sinh : Thưa ân sư, con vừa mới bị cảm, bữa nay trời lại giá buốt, con nghĩ để bữa khác hãy tới Ngục Giá Băng. Bữa nay dạo thăm chốn khác, không rõ ý kiến của thầy như thế nào?

Tế Phật : Đâu có được, đã thông tri là mình

dạo thăm Ngục Giá Băng xong xuôi rồi, nửa chừng chẳng thể thay đổi, như con sợ không chịu nổi lạnh, thầy cho con ba viên thuốc nguồn ấm này, uống mau đi, không được kéo dài thời gian.

Dường Sinh : Cảm ơn thầy đã ban cho con thuốc tiên.....con đã uống xong. A, con cảm thấy khắp mình nóng ran, không còn lạnh nữa.

Tế Phật : Mau lên đài sen.

Dường Sinh : Con đã sửa soạn xong, xin thầy khởi hành.....

Tế Phật : Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dường Sinh : Phía trước tại sao không có lấy một bóng người, chỉ thấy một trái núi hoang phủ tuyết trắng, hình như tuyết vừa rơi, không thấy cây xanh tốt, chỉ có ít cây khô trụi lá, đây là chốn nào?

Tế Phật : Nơi đây gần Địa Ngục Giá Băng, núi đó vì chịu ảnh hưởng băng lạnh quanh năm có tuyết, lạnh lẽo lạ thường. Chúng ta không đi đường âm phủ nên không thấy bóng người, với lại mình ngồi đài sen bay trên không nữa. Con theo thầy đi tới sườn núi phía bên trái là mình gặp Địa Ngục Giá Băng.

Dường Sinh : Chốn hoang vu này chẳng có đường sá chi hết, cây cỏ chết rụi vì băng, tất cả đều khô héo, càng đi tới càng cảm thấy giá lạnh, phải chăng vì ba viên thuốc tiên hết còn công hiệu?

Tế Phật : Công hiệu của thuốc không hề bị giảm, vì tính dược của thuốc tiên là quan hệ qua lại, đợi một lát sẽ thấy thân thể nóng trở lại, đủ sức chịu đựng nổi ba ngày, con cứ yên tâm, ta không nỡ để con đông lạnh, chết cứng đâu.

Dường Sinh : Phía trước có một dẩy phòng, đều

làm bằng gỗ, sơn đen, trên nóc đầy hoa tuyết nở. Phía trước dựng hai trụ gỗ, giữa có tấm bảng trên đề "Địa Ngục Giá Băng". Trước ngục có một lối đi hẹp ăn thông với các phòng, tại sao phía trong không có bày biện chi cả?

Tế Phật : Ngục này thiết trí bằng băng lạnh, các tội hồn đều bị ướp lạnh, đông cứng lại, không cách gì trốn thoát nổi, cho nên không cần trang bị chi cả.

Dưỡng Sinh : Trên đường có vài âm binh áp giải chừng mười người vừa nam vừa nữ, không rõ có phải dẫn tới ngục này chịu tội không?

Tế Phật : Đúng đấy, phía trước Ngục Quan và Tướng Quân đã tới, Dưỡng Sinh sửa soạn vái chào.

Dưỡng Sinh : Kính chào Ngục Quan cùng Tướng Quân, chúng tôi phụng chỉ dạo địa ngục, xin các vị chỉ bảo tường tận cho.

Ngục Quan : Miễn lễ. Chúng tôi vừa nhận được sắc chỉ của Chúa Công Sở Giang Vương, nên đã rõ Tế Phật cùng Dưỡng Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Dương trên dương gian sẽ xuống thăm bản ngục cho thấu tỏ sự tình, để viết sách Địa Ngục Du Ký hầu thức tỉnh giáo hoá người đời. Mời hai vị theo chúng tôi vào thăm ngục.

Dưỡng Sinh : Xin đa tạ.....

Tế Phật : Chúng tôi vào thăm thẳng Ngục Giá Băng, chẳng cần vào trong nhà làm chi nữa.

Ngục Quan : Cũng tốt.

Dưỡng Sinh : Ngục Giá Băng ở giữa hai trái núi, phía trong giống như hồ tắm ở dưỡng gian, vì rất nhiều hồ ở xa nên ngó không rõ. Trong hồ có đủ cả gái lẫn trai, mình chỉ mặc áo lót, phần dưới nhìn không thấy vì bị băng đóng đính cứng, kẻ nào kẻ ấy mặt xanh ngắt, môi đen, tay run rẩy,

không kêu khóc nổi nữa, chỉ còn rên rỉ thôi. Trước mặt có hai ông già, nhìn tôi với ánh mắt cầu khẩn thiết tha, hình như muốn nói với tôi điều gì. Thưa thầy, có cách gì cứu họ thoát khỏi cảnh khổ băng lạnh đông cứng không?

Ngục Quan : Để tôi lôi vãi tội hồn lên để Dương Sinh muốn hỏi gì thì hỏi.

Dương Sinh : Tốt tốt. Xin hỏi lão tiền bối, ở dưới đó cảm thấy thế nào?

Tội Hồn : Băng trời tuyết đất, chỉ mặc quần áo lót mỏng manh, tôi không còn đủ sức nói nữa. Thân thể đông cứng, sắp hết cầm cự nổi.....

Ngục Quan : Tướng Quân mau đem nước gừng cho nó uống để giúp đỡ nguyên khí.

Tướng Quân : Uống mau đi, rồi cung khai hết các tội lỗi đã làm khi còn sống, để viết vào sách khuyến thiện hầu giáo hóa người đời đừng bắt chước làm chuyện bậy giống người, để sau khi chết khỏi rơi xuống địa ngục này.

Tội Hồn : Tôi, lúc còn tại thế rất ưa thích sưu tầm tem thư, tiền xưa, đồ cổ các loại. Lúc 45 tuổi, kết bạn với một người cũng sở thích. Khi rảnh rang chúng tôi uống trà tâm sự, tình nghĩa thật đậm đà. Bỗng một bữa, bạn tôi phải ra nước ngoài, sợ những báu vật tem xưa tiền cũ, đồ cổ cất giấu sẽ bị đánh cắp, bèn nhờ tôi giữ dùm. Tôi vì một phút tham lam, đem tất cả đồ bạn gửi dời đi nơi khác. Khi người ấy trở về hỏi xin lại tôi các món đã gởi, tôi trả lời: "khó nói quá nửa tháng trước đây đã bị trộm đánh cắp mất rồi, tất cả những báu vật của tôi sưu tầm cũng bị nó lấy luôn không còn một món nào." Người bạn tri kỷ của tôi nghe xong, thốn tim buốt óc, than tiếc không dứt. Đã bị đánh cắp làm sao lấy về được, bèn bỏ luôn. Khi tôi 56 tuổi, bị ung thư gan chết, hồn xuống âm phủ, dẽ đầu cởi âm đã biết rõ

tôi giấu các món đồ đó ở nhà riêng. Khi đi qua đài gương soi ác nghiệp, những cảnh đó chiếu rõ lại, kết cục tôi phải cúi đầu nhận tội, bị Sở Giang Vương ở Đệ Nhị Điện phán đày 5 năm ở ngục Giá Băng, hàng ngày chịu cảnh băng đóng cứng, thân lạnh thịt đông, đau đớn muôn phần, hối hận không còn kịp nữa. Xin người nói với Ngục Quan tha tội cho tôi để tôi sớm thoát khỏi cảnh khổ đau này, có được không?

Dương Sinh : Xin Ngục Quan giảm bớt tội một hai phần có được không?

Ngục Quan : Đây là luật âm phủ xử phạt, nếu không có lệnh của Minh Vương, tôi không dám sửa đổi. Bây giờ tôi có thể cho uống thêm chút nước gừng cũng kể như là ưu đãi lắm rồi, không được cầu cạnh thêm gì nữa. Có thể hỏi thêm bà lão kia xem vì cớ gì mà bị đày xuống địa ngục này.

Dương Sinh : Bà lão này bị đông lạnh chịu không nổi, ngã lăn ra đất, hỏi làm sao bà ta trả lời được? Tướng Quân cho bà ta uống chút nước gừng giải lạnh để hồi tỉnh lại.

Tướng Quân : Được, uống mau đi, để còn trả lời những câu hỏi của Thiện Sinh, trái lệnh sẽ bị xử tội nặng thêm.

Tội Hồn : Ôi! tôi đau khổ quá rồi, cái lạnh giá băng giống hệt cái lạnh của nhà xác chuyển ướp tử thi ở dương gian. Người thấy tôi toàn thân xanh mét, thê thảm không còn chút máu. Lúc sống tôi là tú bà, chuyên nuôi em út, ăn nấu nơi nhà nhỏ, phòng dơ, chứa trên mười thiếu nữ, trong số đó có gái giang hồ, gái nhà lành, gái trốn học. Hàng ngày tôi bắt họ phải tiếp khách, nếu không phục tòng thì bị bắt giam, hoặc bị các tay du côn chuyên dắt mối trừng trị. Trong số đó rất nhiều thiếu nữ được người nhà hoặc khách chơi chuộc ra, cứu thoát khỏi biển khổ, phục hồi lại sự tự do cho tấm thân, tôi bèn lớn miệng đòi một

sở tiền to, có kẻ không đủ tiền chuộc thân suốt đời chôn vùi tuổi thanh xuân trong động buôn hường bán phấn. Lúc tôi 51 tuổi, vì hút xách rượu chè vô độ cho nên bị xuất huyết mã chết. Sau khi chết mới được rõ là đã bị Minh Vương giảm thọ 10 năm. Vì nghiệp ác quá sâu trước bị đày ở Ngục Bùn Phân Nước Tiểu, chịu khổ 5 năm. Sau khi mãn liền bị chuyển qua đây tiếp tại Ngục Giá Băng 31 năm. Mãn hạn kỳ này chưa rõ sẽ còn bị tái giam ở những ngục nào? Từ khi chết tới nay, não như chịu khổ vì bùn phân nước tiểu, băng giá lạnh buốt, hiện tại thì thê thảm, tương lai khổ còn nhiều, chỉ biết oán hận chính mình đã tạo quả báo quá nhiều.

Ngục Quan : Còn tội hồn sau chót này, mau đem chuyện đã làm ở cõi thế khai hết ra. Tướng Quân lấy nước gừng đổ cho nó phục hồi nguyên khí để nó nói cho trôi chảy.

Tướng Quân : Tuân lệnh.....thưa đã giải hăn cho nó xong.

Dương Sinh : Xin hỏi tiểu thử, vì cớ gì cô phải tới Ngục Giá Băng?

Tội Hồn : Nói ra càng thêm xấu hổ, lúc 18 tuổi tôi theo một đoàn ca vũ, cùng các đoàn viên đi biểu diễn các nơi, thường là biểu diễn thoát y để câu khán giả. Về sau vì làm ăn không khá, đoàn giải tán, bèn đổi nghề "gái đi khách" thường được kêu đi khách, hoặc biểu diễn thoát y cho khách coi, do đó làm quen với một thương gia giàu có, mướn nhà ở riêng làm vợ bé. Năm 36 tuổi vì hai người không hợp ý nên chia ly, có lần vì quẩn trí uống độc dược tự tử. Khi chết bị giam tại thành Chết Oan 5 năm, sau đó bị đày tiếp tại Ngục Giá Băng, đến nay đã 3 năm, còn 20 năm nữa mới mãn hạn. Hiện thời đau khổ quá mức, hàng ngày bị băng đóng, tay chân buốt cóng, khí lạnh thấu tim, hối hận không còn kịp nữa. Khuyên nữ phái ở thế

gian, ngăn lần chớ nên đi theo con đường không chính trực cuả tôi.

Ngục Quan : Tội hồn này, lúc sống không hành nghề lường thiện, chuyên vũ khoả thần, biểu diễn các màn dâm đãng, phá hoại các phong tục tốt lành, lúc sống đã không chịu mặc quần áo tườm tất, sau khi chết đã bị xử đày ở ngục Giá Băng, khiến nàng cố tìm quần áo để che cho bớt lạnh nhưng chẳng được. Có tội thì chịu báo ứng, tội hồn này còn nhiều tội khác, sau khi mãn hạn ở đây, sẽ còn giải giao qua điện khác. Mong phụ nữ trên thế gian coi đó làm gương. Tướng Quân! mau áp giải ba tội hồn này trở lại ngục.

Dưỡng Sinh : Địa ngục này sương trắng bốc lên như khói toả, thấy hiu hiu lạnh.

Tế Phật : Đó là khói lạnh, khí lạnh toả ra đó.

Ngục Quan : Phàm kẻ nào ở đời nhận tiền bạc, đồ vật cuả kẻ khác gởi mà lấy lén, chiếm làm cuả riêng. Mở nhà chứa điếm, không cho gái giang hồ hoàn lường. Lãng phí xa hoa quá mức, coi thường đồ nội hóa, mặc toàn tơ lụa nhập cảng để chứng tỏ mình giàu. Không biết dùng số tiền mua quần áo đó để giúp đỡ dân nghèo khỏi rét. Đàn bà thích mặc đồ hở hang, dùng toàn quần áo hở lưng, hở bụng, hở đùi cố ý phô trương thân xác để mê hoặc người ta v..v.....Các loại người không sợ lạnh giá, những kẻ tham cầu trang sức, sau khi chết tất cả đều bị xử phạt, đày ở ngục Giá Băng để được hưởng cái thú vị cuả sự mát mẻ.

Tế Phật : Bữa nay thời giờ đã cận, chúng tôi sắp trở lại Thánh Hiền Đường.

Dưỡng Sinh : Đa tạ Ngục Quan cũng Tướng Quân đã chỉ giáo. Mong sớm được gặp lại.

Ngục Quan : Xin tiễn chào.

Tế Phật : Dưỡng Sinh mau lên đài sen

Dưỡng Sinh : Thưa thầy con đã sẵn sàng, mình có thể trở về Hiền Đường.....

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiền Đường, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI LĂM

DẠO ĐỆ TAM ĐIỆN GẶP TỐNG ĐẾ VƯƠNG

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 9 tháng 10 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Huy loan xiển giáo trứ thư mang
Thực phỏng u minh tả cẩm chương
Địa ngục môn khai nghinh đạo khách
Tu chẩn hà tất uý Diêm Vương.

Dịch

Phát huy đạo giáo sách ra công
Hỏi chốn u minh viết tỏ tường
Mở cửa âm ti mời khách đạo
Thực tu hã tất sợ Diêm Vương.

Tế Phật : Bữa nay dạo chời âm phủ tới Đệ Tam Điện, mười ngục cuả các điện chỉ cần thăm nhưng ngục tiêu biểu chính cũng đủ. Nếu không vậy, đi hết mười cửa ngục sẽ mất mấy năm. Vì quyển Địa Ngục Du Ký phải xuất bản sớm để hoá độ chúng sinh cho nên chỉ viết các phần quan trọng. Dương Sinh chuẩn bị dạo địa ngục, mau lên đài sen.

Dương Sinh : Xin vânglệnh, thưa con đã sẵn sàng, mời thầy lên đường.....

Tế Phật : Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Phía trước có một tấm bảng hiệu treo trên lầu, y hệt các bảng quảng cáo trước lan can các cửa tiệm chốn dương gian, trên dán miếng giấy đỏ, có nhiều quan quân âm phủ bu quanh đọc, mình cũng đi tới coi thử xem viết gì?

Tế Phật : Ta đã biết rồi, còn con muốn rõ hãy đi tới coi đi.

Dương Sinh : Tại sao quan quân âm phủ thấy mình tới họ đều lộ vẻ sợ hãi, tránh xa?

Tế Phật : Vì họ biết con là người phàm, đích thân mang ngọc chỉ, nên tránh xa không dám đụng chạm, con thấy giấy đỏ trên lan can viết gì?

Dương Sinh : À thì ra là ngọc chiếu của Thượng Đế nói rằng:

" U Minh Giáo Chủ thừa uỷ nhiệm Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn ra lệnh: Trấm ngự ở điện Linh Tiêu, cai quản 3.000 thế giới, nắm quyền sinh sát ở chín cõi u linh, sáu đường luân hồi. Nhớ lại từ khi nguyên linh giáng thế đến nay, thời đại thượng cổ, lòng người hồn nhiên tính trời thuần hậu chân thật, cho nên được sinh làm người, sau khi chết về trời, vốn không thiết lập địa ngục. Đến thời trung cổ lòng người dần dần ác độc, tính trời ngày càng nhiễm bụi trần, luân thường đảo lộn, các thứ ăn chơi được bày ra, do đó mã tự tạo địa ngục. Trừ những người giữ trung, hiếu, tiết, nghiã cùng tu nhân tích đức luyện đạo ra, tất cả đều đắm chìm trong sáu cõi luân hồi là trời, người, atula, súc sinh, ngạ quỉ và địa ngục. Nay gặp buổi thế gian tồi tệ, lòng người quá nhiều tham dục, ham lãm những điều quá tàn ác, các thói gian manh, dâm đãng, phạm pháp gia tăng. Chính khí nguyên linh của trời đất phú cho đã sa đọa, tự lãnh lấy tai họa, cho nên hoạn nạn không dứt. Trời vốn hiếu sinh, không nỡ để cho chúng sinh chìm đắm hết, cho nên phổ giáng chân đạo để dẹp tai ương, cứu giúp người lương thiện. Nay có Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trực thuộc sự cai quản của Châu Nam Thiên, Nam Thiểm Bộ nhận lãnh sắc chỉ phát huy đạo giáo, trên kế tục nhân nghiã của Khổng Mạnh, dưới thừa tiếp đạo Phật chân tông, chấn hưng đạo đức văn hóa, phổ độ thiên hạ chúng sinh, sự nghiệp huy hoàng. Trấm muốn cho người đời biết cảnh địa ngục ở âm phủ nên ra lệnh cho Thánh Hiền Đường viết cuốn sách quí Địa Ngục Du Ký, sai Phật Sống Tế Công dẫn thánh bút Dương Thiện Sinh dạo thăm mười điện, đem những hình phạt mắt thấy tai nghe ở các ngục âm ti tiết lộ cho người đời rõ. Cùng lúc dạo chơi âm phủ, khai thị chân lý, phá trừ mê hoặc của chúng sinh. Trong thời gian viết sách, nếu như Phật Sống Tế Công dẫn Dương Sinh tới, quan quân các điện phải nghinh tiếp, hỗ trợ công việc viết sách để cuốn sách quí này sớm hoàn tất.

Ngày ngọc chỉ đến, các đạo phải tuân theo, nếu

như vi phạm, sẽ bị nghiêm phạt chẳng tha. Nay ra lệnh.

Ngày 15 tháng 8 năm Bính Thìn (1976)

Dương Sinh : À thì ra là sắc chỉ của Ngọc Hoàng ra lệnh cho các ngục ở âm ti.

Tế Phật : Đúng đấy, muốn viết nên Địa Ngục Du Ký, ngoài việc giáng chỉ cho dương gian, còn phải thông báo cho cõi âm. Mau tới trước Đệ Tam Điện bái kiến Tống Đế Vương.

Dương Sinh : Thưa Đệ Tam Điện còn cách đây bao xa? trên đường chỉ thấy các vong hồn cũng âm binh lui tới, không thấy điện phủ.

Tế Phật : Chẳng còn bao xa nữa sẽ tới, tiết kiệm thời gian, mau lên đài sen.

Dương Sinh : Dạ phải, xin thầy khởi hành.

Tế Phật : Đã tới nơi, mau xuống đài sen, phía trước là Đệ Tam Điện, mau tới vái lạy Minh Vương. Tống Đế Vương cũng các quan văn võ đều ra khỏi điện nghinh tiếp chúng ta.

Dương Sinh : Đúng đúng. Xin ra mắt Tống Đế Vương cùng chư vị Tiên Quan. Hôm nay chúng tôi phụng chỉ dạo thăm âm phủ để viết sách, kính xin chỉ giáo tường tận cho.

Tống Đế Vương : Mời Dương Thiên Sinh đứng dậy, xin chớ quá lễ độ, sớm được rõ quí Hiền Đường ra sức hoằng dương Thánh giáo, khuyến hóa được nhiều kẻ ác cải tà qui chính, cũng hướng dẫn được nhiều người tu đạo đạt thành chánh quả, từ lâu ngưỡng vọng. Mời hai vị vào trong điện nghỉ ngơi rồi đàm đạo.

Dương Sinh : Cảm tạ Minh Vương khen ngợi,

nhưng xấu hổ không dám nhận, tệ Đường tử Khổng Thánh Đường ra lãnh đạo tới giờ, toàn thể các môn sinh đều đồng tâm hiệp lực, thay trời giáo hóa, chỉ gắng làm hết thiên chức mà thôi, đâu dám nhận là đức lớn.

Tế Phật : Chớ quá khách sáo, chúng ta vào trong điện nghỉ ngơi.

Minh Vương : Mời hai vị ngồi, bàn ghế bằng gỗ thô sơ, không thể so sánh với sa lông êm ái trên dương gian. Tướng quân mau đem trà mời hai vị.

Dương Sinh : Đa tạ. Gian phòng khách này trưng bày nhiều đồ cổ rất thanh tịnh, trên tường treo đầy tranh thuỷ mặc, có rất nhiều sách đạo.

Minh Vương : Đúng đấy, các quan viên của bản điện khi rảnh rang thường đến đây đàm đạo, bàn bạc suốt ngày. Các quan viên ở âm phủ là những người lúc tại thế chịu tu hành có đạo đức mới được đề cử, cho nên được ở vào hoàn cảnh như ý muốn, bởi vậy không phải cứ xuống địa ngục là khổ hết. Địa ngục như nhà tù ở dương gian, chỉ những kẻ phạm tội mới phải chịu khổ sở. Các kẻ tả hữu giúp đỡ tôi ở đây giống hệt các quan viên coi nhà giam ở trên dương thế, họ làm việc tự do. Cho nên những kẻ lòng không độc ác, lúc tại thế thường làm việc thiện, hồn đến cõi âm, chúng tôi đều lấy lễ mà đối xử. Điều này tôi rất mong thế gian tỏ tường. Nếu như lúc sống hành động gian manh, không theo chính đạo sau khi chết ắt xuống địa ngục, tay bị xiềng xích, cổ bị cũm gông, roi đa đánh đập, chẳng được hưởng cảnh thanh nhàn như ở đây.

Tế Phật : Bữa nay đã hết giờ rồi, Dương Sinh sửa soạn trở lại Hiền Đường, đa tạ Minh Vương đã chỉ giáo, ngày khác có duyên hẳn còn gặp lại.

Dương Sinh : Đa tạ Minh Vương cùng Tướng Quân đã hậu đãi, vì thời giờ eo hẹp chúng tôi phải về,

xin từ giã quí vị.

Minh Vưởng : Miến lễ. Kính tiễn hai vị, mong bữa khác gặp lại.

Tế Phật : Mau rồi điện, sửa soạn trở lại Hiền Đường.

Dưởng Sinh : Thật là gấp gấp gấp gấp, thực tại thời gian quá ngắn.

Tế Phật : Thôi chớ nhiều lời, chúng ta lên đường trở lại Hiền Đường.....Đã tới Thánh Hiền Đường, Dưởng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI SÁU

DẠO ĐỊA NGỤC MÓC MẮT

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 19 tháng 10 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Hoàng tuyền lộ thượng bức nhân hàn
Thảm khiếu ai thanh cảm tỵ toan
Nhứt niệm chi sai di cổ hận
Dưởng gian thích thích tổng nan man

Dịch

Suối vàng đường sá lạnh run người
Tiếng khóc bi thương dạ ngậm ngùi
Một ý sai lầm ngàn thuở hận
Dưởng gian thận trọng chớ sai lời.

Tế Phật : Mùa đông lại tới, tiết trời hết sức lạnh lẽo, nhưng các môn đồ của Thánh Hiền Đường lòng vẫn ấm áp không cảm thấy lạnh chút nào, thật khiến ta cảm động vô cùng. Nếu như sách Địa Ngục Du Ký khi viết xong, lưu truyền muôn thuở, môn sinh cứ nối tiếp không dứt. Dưỡng Sinh, bữa nay sửa soạn dạo âm ti.

Dưỡng Sinh : Đêm nay khí trời giá băng lạnh lẽo, đường âm phủ càng ám đạm thê lương, xin ân sư ban cho con một viên thuốc tiên để trợ giúp nguyên khí, không rõ cao ý của thầy thế nào?

Tế Phật : Được, ta lại cho con ba viên thuốc Ôn Nguyên, mau uống đi để trợ giúp dưỡng khí, ích lợi cho việc dạo âm ti.

Dưỡng Sinh : Đa tạ ân sư.....con đã uống xong, cảm thấy toàn thân ấm áp. Con đã lên đài sen, mời thầy khởi hành.....

Tế Phật : Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dưỡng Sinh : Thưa đây là đâu? lại có mấy vị tướng quân vận đồ như người thường đã tới thềm đá phía trước.

Tế Phật : Trên thềm đá này là Tam Điện, khu cai quản của Minh Vương, phía trên là một dẩy tù ngục bất tận. Mau tiến tới trước đón chào Tướng Quân.

Dưỡng Sinh : Xin ra mắt chư vị Tướng Quân, thầy trò chúng tôi phụng chỉ viết sách, hôm nay đi tới đây, xin Tiên Quan chỉ giáo tường tận cho.

Tướng Quân : Miễn lễ, xin mời Tế Phật cùng Dưỡng Thiện Sinh vào trong nhà nghỉ ngơi. Sảnh đường này là nơi quản lý tất cả các ngục thuộc Đệ Tam Điện, phía sau sảnh đường là các nhà ngục.

Tế Phật : Vì thời giờ có hạn, tôi thấy chẳng

cần ngồi nghỉ, xin hướng dẫn Dưởng Sinh đi thăm các ngục là được rồi.

Tướng Quân : Càng hay, quí Hiền Đường phụng chỉ viết Địa Ngục Du Ký, chúng tôi đã sớm biết như vậy, giờ lại được Tế Phật trực tiếp cho hay muốn dạo thăm chốn nầy, mời hai vị theo chúng tôi đi về phía bên trái.

Dưởng Sinh : A, một quảng trường quá lớn, các phòng ốc đều kiến trúc bằng gỗ, gần đây có tiếng kêu đau đớn vọng ra, phía trước có một cái ngục, trên đề Địa Ngục Móc Mắt.

Tướng Quân : Bữa nay chúng tôi hướng dẫn quí vị thăm Địa Ngục Móc Mắt, trước hết phải vào nhà nầy để tôi trình với quan coi ngục.

Ngục Quan : Vui mừng đón tiếp hai vị tới thăm bản ngục, tôi xin hướng dẫn quí vị vào xem xét bên trong ngục, nếu như có chỗ nào không rõ, Dưởng Thiện Sinh chớ ngần ngại, cứ hỏi.

Dưởng Sinh : A, những phạm nhân trong nhà ngục nầy, đều bị móc hết mắt, máu tươi chảy ròng ròng, kẻ nào kẻ nấy khóc lóc thảm thưởng, hai tay chận máu chảy từ trong hốc mắt ra, quả là tàn nhẫn. Phía bên trái có một kẻ trung niên đang bị âm binh dùng chĩa sắt móc mắt ra, tránh né không được, kêu thất thanh, tròng con mắt trái rớt ra, hồn mê sảng thân ngất xỉu, nhưng vì bị trói vào cây cột, nên chỉ có đầu gục xuống, âm binh móc thêm mắt còn lại, tôi chẳng dám nhìn, hành vi dã man quá.

Tế Phật : Dưởng Sinh, con chớ hoảng sợ mà quá lời, đây là luật báo ứng ở cõi âm, tại sao lại phát ngôn bừa bãi, quá vô lễ.

Tướng Quân : Chúng tôi không ngạc nhiên, Dưởng Sinh chẳng cần giữ ý, có điều chi thắc mắc cứ hỏi.

Dưởng Sinh : Tôi vừa lỡ lời, xin Ngục Quan cùng Tướng Quân lượng thứ. Xin hỏi Ngục Quan tình hình Địa Ngục Móc Mắt ra sao? cơ thể trình bày rõ ràng cho tôi được biết không?

Ngục Quan : Có thể được, phàm những kẻ bị phán xét giam ở ngục này, khi vào tới ngục, trước tiên bị trói vào cây cột, rồi sau móc hai mắt, tội hồn ắt đau đớn kêu la, chết đi sống lại. Mỗi ngày bị hành hình ba lần, trước khi hành hình thì lại đem hai mắt ráp vô, dùng nước hoàn hồn rửa, tri giác của tội hồn tức khắc hồi phục, sau đó lại thụ hình, như vậy mới làm tội hồn đau đớn được.

Dưởng Sinh : Không rõ phạm tội gì mới phải tới ngục này?

Ngục Quan : Để tôi gọi mấy tội hồn tới tự thuật rõ chuyện thực. Tướng Quân mang tới đây ba tội hồn đã ráp mắt, rửa nước hoàn hồn để tiện khai rõ những tội mà nó đã phạm lúc còn sống, để viết vào sách quí, khuyên răn người đời.

Tướng Quân : Tuân lệnh. Đã lo liệu xong, tội hồn này sẽ thuật rõ tội ác đã làm cho mấy vị từ dưởng gian xuống nghe, cùng tâm trạng bị hành hình sau khi chết để Thiện Sinh truyền lại những tiếng lòng của tội hồn hầu khuyến hóa thế nhân.

Tội Hồn : Ô hô! Hai mắt tôi đau nhức chịu không nổi, còn bắt tôi nói cái gì?

Ngục Quan : Tướng Quân, mau dùng nước phép rửa sạch để tội hồn trấn tĩnh lại.

Tế Phật : Khỏi cần, nhìn ta hóa phép.....

Tội Hồn : Bây giờ bớt nhiều rồi, đa tạ sự giải cứu của hòa thượng. Tôi, lúc sống quá kiêu ngạo, vì sau khi tôi tốt nghiệp đại học, lại đương có gia đình, do đó xem khinh các kẻ cùng

khốn và những người không học tới đại học. Vì cao ngạo khinh khi, nhìn người bằng nửa con mắt, lúc sống hưởng thụ cảnh giàu sang, kết giao cũng giới thượng lưu quyền quí. Sau khi chết liền bị Minh Vương phán tội, phạt tôi vì lúc sống nhãn quang quá cao, khinh thị tất cả những người bình thường, bảo mắt tôi là "mắt thế lợi". Tôi tới ngục này đã được hai năm ba tháng ngoài, còn hai năm nữa mới có thể ra khỏi ngục, vì lúc tại thế còn phạm nhiều tội khác, sau khi xuất ngục, đường đi dữ nhiều, lành ít. Xin các vị thiện nhân phải khuyên răn người đời là du co tiền bạc, có thế lực cũng không được "đương mắt chó coi khinh kẻ khác". Vì coi rẻ khinh khi người khác, sau khi chết sẽ bị đày đọa như tôi. Kính nhờ thiện nhân thay mặt tôi xin với Minh Vương giảm bớt tội dùm tôi.

Dương Sinh : Xin hỏi Tướng Quân, tội hồn này đã hộp tác nói rõ tình trạng phạm tội để khuyên răn người đời, nghĩ thấy có công có thể tha thứ cho tội hồn này được không?

Tướng Quân : Tôi không dám tự tiện.

Ngục Quan : Việc này về điện tôi sẽ thưa lại với Chúa Công, tội hồn có thể được tha thứ một đôi phần. Mau áp giải tội hồn này về, đem hai tội hồn khác ra đây để họ thuật lại tình trạng phạm tội khi còn sống.

Tướng Quân : Tuân lệnh, đã đưa hai tội hồn tới, cũng được rửa nước phép, thân thể đã tự nhiên khôi phục. Trước hết, tội hồn phía tay mặt, hãy thuật lại cho Dương Thiện Sinh là người dương gian rõ những tội ác đã phạm khi còn sống

Tội Hồn : Tôi lúc còn sống thường đắm say nữ sắc, xã hội dương gian chẳng lạ gì cảnh ấy. Tôi thường nhìn lén thiếu nữ hàng xóm cùng đàn bà lúc tắm rửa. Cũng từng để cho bạn bè rủ rê tới những căn phòng kín đáo xem phim con heo. Về sau ham

thích quá độ, tự động tìm kiếm kích thích, cuối cùng theo chân bạn bè đến một khách sạn, có sẵn gái, chỉ việc kêu tới biểu diễn thoát y để hưởng lạc. Một năm trước đây, tôi chết vì tai nạn xe cộ, hồn tới âm phủ nhưng tuổi thọ chưa hết, liền bị Minh Vương phán giam tại Ngục Mốc Mất, hằng ngày chịu hình phạt mốc mất vô cùng thê thảm, con cháu tại thế hoàn toàn không hay biết, có hối cũng chẳng còn kịp nữa. Mong Thiện Sinh sau khi về trần, tuyên bố giáo hóa nhiều để cho người đời được rõ cảnh này. Những điều mình làm khi sống tưởng là thần không biết, quỉ không hay nhưng sau khi chết, hồn tới trước đài gương soi ác nghiệp thì lập tức những tội lỗi hiện hết ra, không sót một mảy may.

Tướng Quân : Tội hồn này già mà không nên nết, già còn ham cô đầu con hát, lúc sống có tiền của không biết hưởng tuổi già cho trọn tuổi thọ lại đi ham hố những chuyện bậy bạ, chuyên dòm lén sự dâm ô, hai mắt thất đức, do đó phải tới địa ngục mốc ra rửa ráy cho sạch sẽ. Lại kêu tội hồn phía trái tới, bắt phải cung khai những việc ác đã làm khi còn sống một cách mau lẹ.

Tội Hồn : Tôi bị đày ở ngục này do tội của tôi đã phạm từ khi còn là học sinh, gặp kỳ thi đã gian dối, dòm lén bài của thí sinh khác, cùng mở sách ra coi. Ham thích đọc tiểu thuyết dâm ô, xem hình lõa thể cũng phim ảnh khiêu dâm. Sau khi chết bị Minh Vương phán tới ngục này để thụ hình. Tôi đã bị đày ải nửa năm, còn hơn ba năm nữa mới có thể ra khỏi ngục.

Dương Sinh : Thiệt sợ quá, con lúc còn đi học, gặp kỳ thi cũng xem bài của kẻ khác, đều không bị giám khảo bắt được, sau khi chết chắc cũng phải tới đây thụ hình?

Tế Phật : Gian dối phạm trường qui, nhưng con cũng đừng quá sợ hãi, trời cao không nỡ kết tội kẻ đã biết ăn năn hối cải, con đã qui y của Hiền

Đường, thay Trời giáo hóa, làm sứ giả của Trời, công đức to lớn, đem công bù cho tội, hẳn là được miễn tới đây.

Ngục Quan : Tướng quân, mau đem tội hồn tống giam vào ngục. Nếu như có điểm thất lễ, xin Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh tha thứ.

Dương Sinh : Không dám.

Ngục Quan : Phàm mắt của người đời bất chính, thích ngắm sắc đẹp, xem sách dâm ô hoặc nhìn người bằng con mắt khinh thị, những kẻ mắt không lương thiện, sau khi chết ắt bị đày ở Ngục Móc Mắt. Nếu như sau khi coi sách Địa Ngục Du Ký mà tự biết hối cải cũng phát tâm ấn tống sách này để khuyến răn giáo hóa người đời, thì sau khi chết đi tội này sẽ tiêu tan hết.

Tế Phật : Bữa nay thời giờ eo hẹp, thầy trò chúng tôi sắp phải ra về, xin đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân. Dương Sinh mau cám ơn quí vị đi con, sửa soạn rồi ngục trở lại Hiển Đường.

Dương Sinh : Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã chỉ giáo, xin từ biệt.

Ngục Quan : Xin tiến Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh.

Tế Phật : Dương Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Hiển Đường.

Dương Sinh : Con đã sẵn sàng.....

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiển Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BẢY

DẠO ĐỊA NGỤC DAO SẮT DAO ĐỒNG LÓC DA MẶT

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 29 tháng 10 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Dâm phong biến bố thực kham thương
Tội ác thao thiên thắng hổ lang
Ký ngữ dương gian tham sắc bối
Cải đầu hoán diện mạc dương cuồng.

Dịch

Thói dâm tràn ngập thật là thương
Tội ác lòa trời quá hổ lang
Nhắn nhủ dương gian phường hám sắc
Đổi đầu thay mặt chớ điên cuồng.

Tế Phật : Lối đạo gian nan, người tu đạo bị ma quỉ thử thách không ngừng, ai là kẻ thuận buồm xuôi gió tới cõi Phật? Giữ vững niềm tin dầu chết chẳng rời, bởi chết vì đạo linh chứng sẽ tối cao. Gặp nghịch cảnh càng thêm nỗ lực, cắn chặt răng còn sợ gì gió quỷ mưa ma đầy trời. Thánh nhân đã nói: *"Kiến quái bất quái, quái tự vong"* (thấy sự kỳ quái mà không cho là kỳ quái, sự kỳ quái đó tự tiêu tan). Đường đạo gặp chướng ngại cản trở, rút gươm tuệ chém tan tơ rối, phải trải qua một phen lạnh thấu xương, mới mong hái được hoa mai nở, hưởng thơm ngào ngạt. Bữa nay dạo ấm phủ, sửa soạn lên đường. Con hãy lên tinh thần, phải cố gắng đi hết con đường gian truân này mới đủ gọi được là tay hảo hán kiên trì vì đạo.

Dưỡng Sinh : Đa tạ ân sư đã khuyến khích, con tự biết nghiệp nặng không tu khó thoát khỏi ma nạn trùng trùng. Xin thầy yên lòng, con sẵn sàng theo thầy dạo cõi âm ti.....

Tế Phật : Đã tới, mau xuống đài sen, bữa nay thầy trò mình dạo thăm địa ngục dao sắt dao đồng lóc da mặt.

Dưỡng Sinh : A! Ngục Quan cùng Tướng Quân đã ra trước ngục. Kính lạy ra mắt chư vị Tiên Quan, tôi là môn sinh của Thánh Đế tại Thánh Hiền Đường, bữa nay do Tế Phật dẫn đường xuống thăm quỉ ngục để viết sách Địa Ngục Du Ký hầu khuyên răn giáo hóa người đời để họ hiểu rõ những hình phạt mà các tội phạm phải chịu ở các ngục nơi âm phủ. Kính xin chư vị Tiên Quan cấp cho tôi các phương tiện để tìm hiểu.

Ngục Quan : Không có chi, chớ quá khách sáo. Thôi đứng quỉ, hãy đứng lên. Hoan nghênh Dưỡng Sinh cùng Tế Phật đã tới thăm bản ngục, xin mời vào trong ngục tham quan.

Tướng Quân : Bản ngục là Địa Ngục Dao Sắt Dao Đồng Lóc Da Mặt, chuyên xử phạt những kẻ phẫm nhân vô liêm sỉ, chẳng biết yêu da mặt. Mời hai vị vào trong.

Dưỡng Sinh : Trước ngục âm binh áp giải biết bao tội hồn, nào gái nào trai, tuổi tác lớn có nhỏ cơ, kẻ nào kẻ ấy gục đầu, vẻ mặt kinh hoàng tái đờm. Trước tiên dẫn tới cửa ngục biện lý để làm thủ tục khai báo, sau đó mới áp giải vào trong ngục.

Tế Phật : Chớ có ngó lâu, mau theo Ngục Quan cùng Tướng Quân tiến vào trong ngục tham quan.

Dưỡng Sinh : Ái chà, tiếng kêu khóc thảm thương từ trong ngục vọng ra.....các tội phạm bị trói vào những cột sắt, quỉ binh đầu trâu mặt

ngựa đang hành hình bằng cách dùng dao dồng, dao sắt lóc da mặt tội nhân, giống y hệt đồ tể lóc da heo ở các lò heo. Các tội hồn kêu khóc thảm thương, toàn thấy thịt đỏ máu rơi, chỉ nghe tiếng la mà không nhận ra mặt. Sau khi lột da, đầu bầy nhầy trơ sọ đỏ lòm, trông thật tàn nhẫn. Xin hỏi Ngục Quan, các tội hồn này đã phạm tội gì mà tới nỗi phải phạt tới ngục này để chịu khổ đau.

Ngục Quan : Một lời nói khó hết, chẳng thà kêu mấy tội hồn ra để Thiện Sinh hỏi cho tỏ tường.

Dương Sinh : Vậy thì tốt quá, có được chứng cớ cụ thể.

Tướng Quân : Nam tội hồn kia mau ra đây, hồi còn sống làm ác thế nào, kể hết sự thực ra cho Dương Thiện Sinh người ở dương gian nghe.

Dương Sinh : Xin hỏi tội hồn, tại sao lại đọa lạc ở ngục này?

Tội Hồn : Lúc còn sống, cha mẹ tôi mất sớm, tôi không được giáo dục, bị người sai khiến cảm thấy khổ sở. Tôi bèn nghĩ ra kế đổi nghề làm ăn mày, mỗi nhà nếu cho một đồng, một ngày chìa tay xin một trăm nhà cũng đủ sống rồi, có tiền tiêu lại đỡ cực. Nhưng thân thể tôi tráng kiện, sợ rằng chủ không cho ra nên mới ăn đói hai tháng, hằng ngày chỉ ăn chút cháo cũng uống nước lạnh, quả nhiên thân thể ốm o yếu đuối, lại còn lấy bùn đất bôi mặt cho lem luốc, mặc quần áo rách rưới, chân giả què, đi khắp nơi kêu gọi lòng thương xót của người để xin tiền. Gặp ai cũng than thở hoàn cảnh khổ sở, thân đơn chiếc, chân tàn phế, nhiều người nhìn tôi thương xót cho tiền. Cơ tháng được tới bốn, năm ngàn đồng. Về nhà lấy làm sung sướng lắm vì rất dễ dàng có tiền, tối đến mặc đồ mới, ra phố ăn uống no say hoặc đến khu ăn chơi đàng điếm trụy lạc, cũng thường tới quán rượu say sưa, nghe nhạc dâm dục. Về sau vì muốn làm

giàu, nên mỗi lần xin, xin từ mười đồng trở lên, người ta cho hai ba đồng đều không thèm lấy, do đó thường bị những kẻ hà tiện chửi mắng, không thèm ngó mặt. Sau khi chết bị Diêm Vương phán đày ở ngục này để chịu hình phạt lột da mặt, đau đớn vô cùng, hối hận thì đã trễ rồi.

Ngục Quan : Nghiệp súc sanh, nói về tội hồn này, kiếp trước không tu, sinh vào gia đình bất hạnh, không nghĩ là mình tuổi trẻ, sức lực cường tráng, chăm chỉ làm việc để mưu sinh, lại giả dạng tàn phế, mặt dạn mày dày đi ăn xin. Phàm kẻ có huyết khí phải lăn lóc cho tới sớn cùng thuỷ tận, chứ đâu lại cúi đầu, chìa mặt ngửa tay ăn xin. Đã vậy lại còn đem tiền xin được tiêu phí trong chốn tửu sắc, thật quả là ngỗ ngược, quả là vô đạo. Lúc còn sống không thương da mặt để tới nỗi sau khi chết phải chịu hình phạt lóc da mặt khiến không còn mặt mũi nhìn kẻ khác. Mong người đời đề cao cảnh giác. Trở lại ngục mau. Tôi kêu một tội hồn nữa ra để Dương Thiện Sinh hỏi tiếp.

Dương Sinh : Đa tạ tướng quân. Xin hỏi tội hồn, tôi thấy tội hồn chỉ mới khoảng ngoài ba mươi tuổi, tại sao còn trẻ mà đã chết, lại còn bị xử phạt đày ở ngục này?

Tội Hồn : Nói ra đã xấu hổ, lại càng thêm nhục tổ tiên. Năm mười bảy, mười tám tuổi, khi tôi còn học ở bậc trung học, thường rủ rê bạn bè tới công viên chơi, gặp con gái chạy theo chọc ghẹo, hoặc tán tỉnh kiếu đầu đường xó chợ, thường bị chửi la "đồ lưu manh" "đồ mất dậy" "đồ mặt dầy". Càng bị chửi tôi càng lấy làm hãnh diện khoái trá. Gặp những con đường vắng tôi thường chạy theo chọc ghẹo đàn bà, ôm đại eo con gái, hoặc lạng xe thò tay quấy phá thân thể phụ nữ, có lần còn dám cả gan cưỡng dâm một thiếu nữ. Tuy lúc sống chưa từng bị cảnh sát trừng trị, nhưng có lần cởi xe thò tay mò bậy, bị một cô la to, tôi hoảng kinh, xe lao xuống vực tôi chết ngắc.

Minh Vương giận dữ la tôi là có tánh ác mà không chịu sửa cho nên giảm tuổi thọ của tôi mười năm. Sau đó phán đày tôi vào ngục này để chịu hình phạt khổ đau. Đến nay đã hơn năm năm, phải trên mười ba năm nữa mới ra khỏi ngục. Rồi lại còn bị giao cho các điện khác xử tội để chịu hình phạt tiếp, thực đáng thương. Mong người nhân từ thay tôi xin với Minh Vương giảm bớt một hai phần tội của tôi

Ngục Quan : Không được nhiều lời, ai biểu mi lúc sống chơi bời lêu lổng, không biết giữ lễ nghĩa liêm sỉ, dâm là đầu của mọi tội ác, làm tội thì mang hoạ. Đã thiếu học còn làm nhục tổ tiên, cha mẹ. Lúc còn sống không thương mặt của mi, chết đi chịu quả báo vì tội cưỡng dâm. Sau khi thụ hình xong sẽ giao mi qua điện khác để trừng phạt tiếp. Tướng Quân mau đem tội hồn này tống giam vào ngục.

Tướng Quân : Tuân lệnh.

Tế Phật : Thời giờ đã trễ, thầy trò ta chuẩn bị trở lại Hiền Đường. Dương Sinh mau rời ngục.

Ngục Quan : Có điều chi thất lễ, xin Tế Phật cùng Dương Sinh tha thứ.

Dương Sinh : Không dám, đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã giúp đỡ để hoàn thành trách nhiệm viết sách. Xin từ biệt hai vị.

Tế Phật : Mau lên đài sen.

Dương Sinh : Con đã sẵn sàng, thầy có thể trở lại Hiền Đường.

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI TÁM

DẠO ĐỊA NGỤC TREO NGƯỢC

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày mồng 9 tháng 11 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Thi lâm biến dã dục chiêu hồn
Ố huyết thành hà nhiễm thảo căn
Đảo trí luân thường hình đảo điếu
Di lưu nghiệt họa báo nhi tôn.

Dịch

Đầy nội rừng thây muốn gọi hồn
Tràn sông ngập cỏ máu nhơ tuồn
Luân thường đảo lộn thân treo ngược
Mầm họa để dành báo cháu con.

Tế Phật : Giữa mùa đông giá, vô cùng lạnh buốt, nhà giàu sửa soạn lò sưởi, củi đốt, mình mặc áo lông, áo da cừu, ăn đồ đun nóng trên bếp lửa. Nhìn lại nhà nghèo, ai nấy áo lạnh mỏng manh, hai hàm răng trong miệng đánh vào nhau nghe côm cốp, muốn phần thê lương. Kiếp trước không tu, kiếp này chìm nổi, mùa đông tới thân lạnh lẽo. Mong những ai no cơm ấm áo ở cõi đời này phải có tinh thần cứu giúp những kẻ nghèo đói khốn cùng, phải tu nhân tích đức để kiếp sau được phúc báo dồi dào, nếu không phúc sẽ hết, kiếp sau phải đầu thai vào gia đình nghèo khổ. Kẻ có trí tuệ, giỏi lo toan không thể không trù tính trước. Bữa nay sửa soạn dạo âm phủ, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh : Con đã sẵn sàng, mời thầy khởi hành.....

Tế Phật : Đã tới nơi, Dương Sinh mau xuống đài sen.

Dương Sinh : Ái chà, tiếng kêu khóc thảm thương từ đâng trước vọng lại, giống hệt tiếng heo kêu lúc bị đồ tể trói, khênh ra chọc tiết ở làng quê.

Tế Phật : Không được nhiều lời, phía trước Ngục Quan cùng Tướng Quân đã tới, mau tới đón chào.

Dương Sinh : Kính chào Ngục Quan cùng Tướng Quân. Tôi và Tế Phật phụng chỉ dạo địa ngục viết sách Địa Ngục Du Ký để khuyên đời, xin chỉ giáo nhiều cho.

Ngục Quan : Miễn lễ, từ lâu tôi đã ngưỡng mộ danh lớn Thánh Hiền Đường. Quí Hiền Đường phổ thánh giáo mở rộng đạo, ấn tống kinh hay, sách quí dạy điều thiện để phổ độ chúng sinh, khuyên răn giáo hóa tinh thần người đời, khiến rung chuyển cả ba cõi, đã thức tỉnh được biết bao kẻ liều mạng, mê lầm, công lao hỗ trợ luật pháp khiếm khuyết ở thế gian thật là to lớn. Bữa nay có duyên gặp gỡ, mời Tế Phật cùng Dương Sinh theo tôi vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh : Đa tạ. A! thì ra đây là Địa Ngục Treo Ngược, trên cửa có bảng đề rõ ràng.

Tế Phật : Đúng đấy, bữa nay chúng ta dạo thăm Địa Ngục Treo Ngược, mau theo Ngục Quan cùng Tướng Quân vào trong ngục.

Dương Sinh : Hàng loạt tiếng kêu than như tiếng khóc đám ma, trong ngục là một bãi đất rộng trên mặt hãy còn máu đỏ tươi nhuộm đầm cỏ.

Ngục Quan : Đây là Địa Ngục Treo Ngược thuộc quyền cai quản của Đệ Tam Điện.

Dương Sinh : Cảnh hành hình ở trên sân cỏ rộng hiện ra trước mắt, những trụ sắt trồng thành hàng, trên đầu có căng dây, tất cả tội hồn đều bị treo ngược. Dây thép cứng xuyên qua lòng bàn chân, đầu thòng xuống đất, máu tươi ở chân phọt ra, giấy giụa, kêu gào. Nhưng càng giấy càng đau đớn. Có kẻ bảy lỗ đều chảy máu, im lìm bất động. Tội hồn ở trên cột giống hệt mì sợi đem phơi nắng. Xin hỏi Ngục Quan tại sao các tội hồn đều phải chịu hình phạt này?

Ngục Quan : Người trần thế, luân thường đảo ngược, đạo đức đổi bại, trò khinh thầy không phân biệt ngũ luân, cho nên những tội hồn bị giam tại ngục này ngày một nhiều. Mấy tội hồn bị phạt máu tươi nhỏ giọt xuống đất lâm mọc lên thứ nấm màu đỏ. Vì máu đỏ tươi tưới xuống đất lâu ngày tự nhiên sinh ra loại nấm màu đỏ mã dương gian hiện cũng có trồng. Huyết dịch của tội hồn nhỏ bẩn sinh ra vi khuẩn sau đó mọc thành nấm vậy.

Dương Sinh : Mùi tanh xông vào mũi, khó chịu quá, chỉ muốn mửa.

Tế Phật : Hãy trấn tỉnh tinh thần, để tránh phương hại tới nhiệm vụ viết sách.

Ngục Quan : Tôi kêu vài tội hồn tới kể lại rành mạch trường hợp phạm tội của họ để Dương Sinh nghe.

Dương Sinh : Đa tạ Ngục Quan.

Ngục Quan : Tướng Quân hãy hạ một tội hồn đang treo ngược trước mặt xuống để nó thuật lại tình trạng đã phạm tội cho Dương Sinh nghe.

Tướng Quân : Tuân lệnh..... Đã hạ tội hồn xuống rồi.

Dưỡng Sinh : Xin hỏi tội hồn, vì cớ chi mà bị treo ngược giữa chốn gió lạnh lũa thổi này?

Tội Hồn : Ối chà chà, tội đau đớn quá, hai chân đứng không vững, đau nhức lắm, bị treo ngược ruột gan cơ hồ muốn ói luôn ra. Tôi lúc còn sống cư ngụ tại Đài Nam, nhân chú tôi không có con, từ bé tôi đã rời nhà tới ở với chú, nhận chú làm cha, được chú nuôi cho tới khi khôn lớn, học hết bậc trung học. Vì chú tôi mở công ty bách hóa, lại chỉ có tôi là con trai duy nhất, cho nên chú tôi rất thương mến tôi, do đó những nghiệp vụ của công ty chú tôi giao cho tôi toàn quyền lo liệu. Tới năm tôi 37 tuổi, có người láng giềng mách cho hay là tôi không phải con đẻ của chú tôi, lòng tôi liền nẩy sinh ý muốn trở về sống với cha mẹ ruột mình thì hay hơn. Từ đó tôi lén lút chuyển tiền bạc về nhà cha mẹ đẻ, cha tôi thấy vậy cũng không ngăn cản, tôi còn đem hãng hóa giá trị của công ty bán hết đi cũng biên thêm một số chi phiếu, sau đó bỏ nhà chú trở về nhà cha mẹ ruột lo hưởng thụ vinh hoa phú quý. Khi rõ được sự tình chú tôi nghiến răng trợn mắt, bầm gan tím ruột, chửi trời trách đất. Chi phiếu tới kỳ hạn không tiền bảo chứng, các chủ nợ rần rần kéo tới cửa đòi tiền, vì chú tôi đứng tên trưởng chủ; do đó phần bị bức bách, phần không có cách nào giải quyết nên đành nuốt hận tự tử. Hồn chú tôi tới âm phủ liền tố cáo tội của cha con tôi với Diêm Vương, Diêm Vương liền thụ lý án này. Chú tôi mất được một năm thì cha con tôi bị bệnh ma nhập vào thân, đã tiêu phá hết tiền của, bệnh lại nhập vào tim phổi nên cả hai đều thác. Hồn cha con tôi xuống tới âm phủ mới biết là đã bị giảm bớt tuổi thọ. Tam Điện Minh Vương quá giận phán đày tôi vào Địa Ngục Treo Ngược. Nghe nói cha đẻ tôi cũng bị xử đày nơi ngục khác để chịu hình phạt.

Ngục Quan : Quân súc sanh ngược ngạo, mi được chú nuôi nấng khôn lớn, không biết đền ơn, nửa đường thay lòng đổi dạ, đảo ngược luân thường đến

nổi phải xử đày ngục này để thụ hình, còn nói năng gì nữa? Tướng Quân hãy áp giải nó đi hành hình, cởi trói thả hai tội hồn phía trái xuống để nó khai tội với Dương Thiện Sinh hầu chép vào sách Địa Ngục Du Ký.

Tướng Quân : Tuân lệnh..... Đã dẫn tội hồn tới.

Ngục Quan : Mau khai hết tội mà mi đã phạm lúc còn sống cho Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở dương gian nghe.

Tội Hồn : Tôi hiện tại muôn phần thống khổ! Hàng ngày chịu hình phạt treo ngược, cớ miệng mã như câm, hai mắt muốn lời tròng. Lúc còn sống tôi ngụ ở Đài Trung, đã có gia đình còn kết giao với một thiếu nữ, lén lút sống chung với nhau, lần lần bị bại lộ, thiếu nữ đó không cha, chỉ có một bà mẹ cô đơn, tuổi đã ngoài bốn mươi mà nhan sắc còn mặn mà. Tôi thường mượn cớ này cớ nọ lui tới nhà bà, dùng lời đường mật quyến rũ, bà liền bị tôi mê hoặc rồi thất tiết vì tôi, ngựa quen đường cũ, lui tới gặp gỡ hoài, cuối cùng ăn ở với nhau công khai, hưởng thụ mọi khoái lạc. Vì quá sung sướng thành lóa mắt không tự biết kềm chế bớt. Cuối cùng bị tai nạn xe hơi, thân thể nát bấy, hồn bất tỉnh. Trong lúc hôn mê quỉ đầu trâu mặt ngựa mang chiã sắt, xích sắt tới áp giải xuống âm phủ, khi tới trước đài gương soi ác nghiệp, những hành vi xấu xa bẩn thỉu trước đây hiện rõ lại nguyên hình, thẹn nhục tới nỗi chẳng còn dám ngó mặt một ai. Minh Vương quá giận dữ liền xử đày tôi vào Địa Ngục Treo Ngược với thời gian là ba mươi năm, hiện thời tôi mới chịu tội được hai năm, như vậy còn quá lâu, không biết tới bao giờ mới dứt khổ?

Ngục Quan : Quân súc sinh, mi chẳng khác gì gà chó, cha mẹ không nhìn, tội gian dâm là tội đứng đầu muôn nghiệp ác, mi gian dâm với con gái nhà người ta là tội lớn, đã không tự biết lại còn

lầm tới, phá hoại thêm tiết hạnh cuả người quả phụ, gian dâm cả mẹ lẫn con, tội mi đáng chết. Sau khi thụ hình ở ngục nầy, mi còn bị đầy tiếp tại ngục A Tỳ, vĩnh viễn không được đầu thai.

Tế Phật : Không giữ giữ ngũ luân, làm bại hoại đạo đức, người đời nếu như không tôn kính thầy, dùng lời xấc xược đối với người trên, không hiếu thảo với cha mẹ, gian dâm với cả hai mẹ con mà bị xử phạt đầy ở Ngục Treo Ngược này kể cũng còn là nhẹ, phải đầy xuống Ngục A Tỳ mới là chỗ chôn thân. Người đời mau sớm tỉnh ngộ, để sau khi chết khỏi phải đày xuống ngục này. Bữa nay thời giờ đã cận, thầy trò chúng ta sửa soạn phải trở về.

Dương Sinh : Đa tạ Ngục Quan cùng Tướng Quân đã mở đường khai lối, chúng tôi phải trở lại Hiền Đường, xin từ giã hai vị tiền quan.

Ngục Quan : Miễn lễ, có chỗ nào sơ xuất xin Tế Phật cùng Dương Sinh lượng thứ cho.

Tế Phật : Xin đừng khách sáo. Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh : Con đã sẵn sàng, xin ân sư trở lại Hiền Đường.

Tế Phật : Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI CHÍN

DẠO PHỦ HOÀN HỒN BỐN LOÀI SINH VẬT

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 19 tháng 11 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Phi mao tái giác thất nhân thân
Tại thế phi vi chủng nghiệt nhân
Vạn vật đồng tuần thiên lý chuyển
Tứ sinh bội đạo thái vi nhân.

Dịch

Thân người hóa vật mọc sừng lông
Lầm quấy trần gian giống ác trồng
Chuyển biến lẽ trời muôn vật đổi
Bốn đời phản đạo phá cưởng thường.

Tế Phật : Bửa nay sửa soạn dạo địa ngục, Dương Sinh mau theo thầy lên đài sen.

Dương Sinh : Thưa vâng, nhưng không rõ bửa nay mình đi đâu?

Tế Phật : Lần dạo âm phủ bửa nay thật khác xa các lần trước, có một cảnh đặc biệt, phải lên tinh thần, tâm chớ hoang mang, kẻo ảnh hưởng tới việc viết sách.

Dương Sinh : Vâng vâng, con đã lên đài sen, xin thầy khởi hành..... A, tại sao phía dưới lại lóng lánh ánh vàng, có người đầu toả hào quang, ngời sáng không trung.

Tế Phật : Ai biểu con lén mở mắt ra? Đó là ánh đạo ngời toả từ Thánh Hiền Đường, bởi vì chúng ta tọa đài sen nổi ở giữa không trung, nên trong Hiền Đường có chư thần phò hộ, có các môn sinh thiền định tập trung tinh thần, hai khí âm dương hội tụ ở tiểu điểm, tự nhiên phóng ra ánh sáng. Đó là công trình tu tập gian lao của các môn sinh tại Hiền Đường.

Dưỡng Sinh : Xin hỏi ân sư, ánh đạo của các môn sinh trong Hiền Đường có thể bảo trì mãi mãi được không?

Tế Phật : Phàm sau khi rời Hiền Đường, đạo tâm không bỏ, hành đạo chuyên cần, ánh sáng càng ngày càng mạnh, càng ngày càng sáng. Nếu như sau khi rời Hiền Đường, bỏ mất tâm đạo, muốn gì làm nấy, lén lút làm chuyện tổn đức, ánh sáng liền biến thành bóng tối, mất đi vẻ sáng ngời. Nếu như trong Hiền Đường có tam giới cao chân giáng lâm, thì ánh đạo mạnh vô cùng. Do đó, kẻ gần gũi người có đạo hay chùa miếu, thánh đường, ma ở ngoài chẳng dám xâm phạm. Sau khi rời Hiền Đường, nếu như hành động bất nhân ác đức, đèn tâm lập tức tắt ngấm, ma quỉ thích tối sợ sáng, do đó dễ xâm nhập vào trong người, khi ánh sáng bạn mai lộ dạng, quỉ ma tức khắc thối lui. Người đời không thể không thận trọng điều đó. Dưỡng Sinh mau nhắm chặt hai mắt, để tối âm phủ dạo thăm.

Dưỡng Sinh : Dạ dạ, con đã nhắm thật chặt hai mắt, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật : Đã tới nơi, Dưỡng Sinh mau xuống đài sen.

Dưỡng Sinh : Tại sao phía trước lại có dã thú, gà vịt cùng chim chóc tụ họp, có nên theo đường nhỏ này tới đó xem?

Tế Phật : Đó là bốn loại sinh vật sau khi chết trở lại địa ngục, vì phía trước là ranh giới

giữa cõi âm với cõi trần.

Dương Sinh : Bữa trước tới đây, tại sao con không nhìn thấy cảnh nầy?

Tế Phật : Bởi vì con là người phàm, ta sợ con thấy quá nhiều, tinh thần sẽ bấn loạn, bởi vậy tạm dùng pháp thuật che mắt để con khỏi trông thấy cảnh bốn loại sinh vật trên đường trở về âm phủ.

Dương Sinh : Thì ra con đã bị ân sư đem phép tam muội ra rỡn mà không hay. Những động vật nầy tới âm phủ tại sao lại kinh hoảng kêu la, bay nhảy, giống như bị người ta lùa đuổi vậy?

Tế Phật : Bốn loài sinh vật nầy đầu thai ở dương gian, khi chết phần lớn đều bị người ta giết, do đó còn hoảng kinh chưa an định, một sớm đoạn tuyệt dương khí, liền bị âm khí bổ vây, tất cả đều trở về địa ngục để lãnh ba kiếp nhân quả. Nghiệp chướng của bốn loài sinh vật này khá nặng, tính linh u tối, nguyên khí suy nhược, lúc chết chẳng cần âm binh áp giải, tự nhiên bị hấp lực của địa ngục hút trở về, điểm nầy người đời phần lớn đều chưa rõ.

Dương Sinh : Đúng rồi, quả con mới nghe lần đầu trong đời. Chúng ta đi về phía trước phải không?

Tế Phật : Đúng đấy, chúng ta theo đám gia súc trâu, ngựa và dê nầy mà đi, đến như các loại hóa sinh, thấp sinh, hình dáng li ti, khi chết hồn phách nơ nhỏ như hạt cát bị gió thổi tung lên, tốc độ bay rất lẹ, mắt phàm khó mà nhìn thấy rõ. Chúng bay về tụ họp ở âm ti, đợi sau khi đã hoãn hồn, sẽ được xét xử lại, hầu rõ về ba kiếp nhân quả.

Dương Sinh : Đa tạ ân sư đã chỉ giáo, nếu không con sẽ chẳng hiểu gì. Phía trước là cửa

ngục cuả quỉ, tại sao hồn bốn loại sinh vật này không đi vào cuả lớn?

Tế Phật : Vì cuả ngục quỉ do linh hồn người làm chủ, bốn loài sinh vật nầy nghiệp quá nặng, cho nên phải đi vào bằng cuả nhỏ hai bên.

Dưỡng Sinh : Đã vào trong cuả ngục quỉ, tại sao nó không tới Giao Bộ Sảnh báo cáo?

Tế Phật : Có nơi khác lo liệu cho chúng, nơi đó cách đây cũng chẳng xa, ta hãy đi theo chúng, mau mau lên.....

Dưỡng Sinh : A! phía trước có một khu đất xanh mướt, giống như khu chăn nuôi, phía tay phải có một điện phủ, trên đề "Phủ Hoãn Hồn Bốn Loài Sinh Vật". Bốn loại sinh vật này vừa kêu la thảm thiết vừa kéo tới tụ họp tại đây, đầu hướng về phía điện phủ gật gũ lậy tạ như muốn giải bày tội trạng.

Tế Phật : Phía trước chính là phủ Hoãn Hồn Bốn Loài Sinh Vật. Phàm bốn loài sinh vật chuyển kiếp đầu thai dưỡng thế để lãnh nghiệp báo, sau khi trả hết nghiệp báo ắt trở lại phủ nầy để hoàn hồn trở lại hình người, mau đi tới trước phủ.

Dưỡng Sinh : Ba vị quan viên từ trong phủ đi ra, không rõ họ là ai?

Tế Phật : Đó là Thiên Tuế cũng quan viên phủ này, mau tới trước chào ra mắt.

Dưỡng Sinh : Kính lạy Thiên Tuế cũng chư vị Tiên Quan.

Thiên Tuế : Miễn lễ, mau đứng dậy, hoan nghênh Tế Phật cũng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường đã quá bộ xuống thăm bản phủ.

Tế Phật : Bữa nay tôi dẫn Dương Thiện Sinh là

môn sinh cuả Thánh Đế tại Thánh Hiền Đường, ở Côn Đảo thuộc Đài Trung trên dương gian, tới quí phủ tham quan. Xin Thiên Tuế chỉ giáo nhiều cho.

Thiên Tuế: Được được, mời hai vị theo tôi vào trong ngục nghỉ ngơi.

Dưởng Sinh : Đa tạ Thiên Tuế đã tiếp đãi quá nồng hậu.

Thiên Tuế: Mời hai vị ngồi, tướng quân mau dâng trà.

Dưởng Sinh : Nơi đây tiêu điều, tất cả đều cảm thấy hoang vắng, xin Thiên Tuế chỉ giáo nhiều cho.

Thiên Tuế: Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật này, người đời rất ít kẻ biết, còn trường hợp quí Hiền Đường vì phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Ký, có lệnh đặc biệt của Ngọc Hoàng nên Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật phải mở cửa để quí vị vào tham quan. Quả thực đó là hành động náo loạn cõi Trời.

Dưởng Sinh : Cảm tạ thiên ân thánh đức, xin Thiên Tuế chỉ giáo cho.

Thiên Tuế: Tôi cai quản phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật này, lãm chức Thiên Tuế vì bốn loài sinh vật này như loài rùa, sống tới 1.000 năm, do đó bản phủ lấy cái tên Thiên Tuế mà xưng hô, không gọi là Diêm Vương. Phàm lúc sống tội ác quá nhiều, sau khi bị đày đọa ở Thập Điện xong còn bị phán đày tiếp trong lục đạo thuộc hãng bốn loài sinh vật luân hồi, giáng thế bèn thay đầu đổi mặt, làm mất đi cái hình thể người quí báu. Tứ sinh chia ra làm thai sinh, noãn sinh, thấp sinh, hóa sinh. Bốn loài: thai sinh là cấp một, noãn sinh là cấp hai, thấp sinh lã cấp ba, hóa sinh là cấp bốn. Vì nặng nghiệp cho nên phải đầu thai dương thế để nhận quả báo. Khi bốn loại nãy

chết đi, loại thai sinh, noãn sinh hồn phách giống người nên linh hồn toàn vẹn. Thấp sinh, hóa sinh nghiệp quả nặng, hồn phách bị tan rã. Bởi vậy hai loại này khó mà hoàn hồn, phải đợi toàn thể hồn linh tập hợp lại, hoàn chỉnh đâu đó xong xuôi, khi ấy mới phục hồi nhân thân được.

Tế Phật : Đã tới giờ rồi, thầy trò tôi phải trở về Hiền Đường, lần khác lại xin tới làm rộn nhiều hơn nữa.

Dưỡng Sinh : Được nghe lời chỉ giáo quả là sung sướng, xin tạm biệt, đa tạ Thiên Tuế đã chỉ vẽ cho. Chúng tôi cần phải trở lại Hiền Đường.

Thiên Tuế : Có điều chi khiếm lễ xin rộng lòng tha thứ. Lần tới xin trở lại thăm bản phủ.

Tế Phật : Dưỡng Sinh mau rời phủ, sửa soạn trở lại Hiền Đường.

Thiên Tuế : Xin tiễn chào.

Tế Phật : Cảm tạ lời vàng ngọc của Thiên Tuế. Xin được bao dong che chở

Thiên Tuế : Chớ quá lễ độ. Vì giờ trở lại Hiền Đường của Dưỡng Sinh đã tới, tôi không tiện lưu giữ.

Tế Phật : Dưỡng Sinh mau lên đài sen.

Dưỡng Sinh : Con đã sẵn sàng, xin thầy trở lại Hiền Đường.....

Tế Phật : Thánh Hiền Đường đã tới, Dưỡng Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯƠI

LẠI DẠO PHỦ HOÀN HỒN BỐN LOÀI SINH VẬT

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 11 năm Bính Thìn (1976)

Thơ

Thiên lý chiêu chiêu thùy thuyết vô
Nhân duyên các dị biệt hình khu
Tu tòng lục đạo khai tân lộ
Mạc học thiềm tiền kết võng thù.

Dịch

Lẽ trời vằng vặc chẳng nên bàn
Khác biệt căn duyên khác biệt thân
Sáu ngã tối tăm tìm ngả mới
Đừng giăng lưới nhện trước thềm hiên.

Tế Phật : Ai nói đạo trời không có báo ứng? Hãy nhìn bốn loài động vật trâu ngựa, gà vịt, cá tôm, côn trùng, nhân duyên kiếp trước bất đồng cho nên kiếp này hình dáng cũng khác nhau. Người đời là loại chúng sinh cao quí nhất nên được coi là loại có tính linh trong muôn loài, cho nên phải biết quí trọng thân mình, mau tầm đạo tu đức, để tránh khỏi phải bị đầu thai làm một trong bốn loài động vật, mỗi loài phải giữ một bổn phận để tiêu tan các nghiệp báo chất chứa. Từ trong đường súc sanh mở ra một luồng ánh sáng để sớm tới kỳ phục hoàn nhân thân, đừng giống như con nhện trước rèm, tự tạo ra cái lưới mê lầm để rồi bị khốn đốn trong đó, suốt đời bị trói buộc không thoát ra nổi. Dưỡng Sinh sửa soạn dạo địa ngục.

Dương Sinh : Tuân lệnh, con đã sẵn sàng.....

Tế Phật : Đã tới, phía trước Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật, thấy Thiên Tuế cùng quan viên đã chờ sẵn nơi cửa phủ để nghinh tiếp chúng ta.

Dương Sinh : Bái kiến Thiên Tuế cùng chư vị Tiên Quan, bữa nay thầy trò chúng tôi lại tới quấy rầy, xin chỉ giáo nhiều cho.

Thiên Tuế : Chớ lễ độ quá mức, bữa trước chưa được đàm luận nhiều, bữa nay mừng đón Tế Phật cùng Dương Thiện Sinh lại quá bộ tới thăm. Mời vào trong nghỉ ngơi, đi đường xa chắc là mệt mỏi lắm.

Dương Sinh : Không cảm thấy khổ cực chút nào, khi ngồi đài sen chỉ nghe tiếng gió thổi mã thôi.

Tế Phật : Chúng ta theo Thiên Tuế vào trong phủ nghỉ ngơi một lát.

Dương Sinh : Đa tạ Thiên Tuế đã tiếp đãi trọng thể.

Thiên Tuế : Mời uống trà, xin chớ khách sáo.

Dương Sinh : Bản đường phụng chỉ viết sách Địa Ngục Du Ký, do tôi đảm nhiệm việc dạo âm ti, biết là hết sức vinh dự, nhưng còn nông cạn về đạo học, tình hình ở Minh phủ hầu hết lại chưa tỏ tường. Vậy xin Thiên Tuế chỉ cho tôi biết thêm về tình trạng hiện thời của Phủ Hoàn Hồn Bốn Loài Sinh Vật, hầu người đời biết rõ mà tránh phạm phải những lỗi lầm.

Thiên Tuế : Tôi đích thân dẫn Dương Sinh đi thăm sân hành hình, cùng ở bên cạnh giải thích cặn kẽ, như vậy hẳn là sẽ hiểu rành mạch.

Dương Sinh : Đa tạ Thiên Tuế.

Thiên Tuế : Dương Sinh hãy theo tôi tới chính điện.

Dương Sinh : Tuân lệnh. Kìa! con nai rừng kia tại sao lại đón đường chào Thiên Tuế, hình như nó có điều chi muốn nói?

Thiên Tuế : Đúng đấy, con nai này kiếp trước là đệ tử của Phật, nhưng vì thân nhuốm trọng bệnh, sinh lòng oán ghét Phật Tổ vì đã không bảo bọc, bèn bỏ chay phá giới, phản tục hoàn trần, lập gia đình đẻ con, nhưng vẫn còn hủy báng Thần Phật. Sau khi chết phải đầu thai làm thân nai. Lần này là lần luân hồi thứ ba, nai được sanh tại núi sâu, ăn cỏ xanh, uống nước suối, suốt đời chịu khổ vì gió sương, để trả nghiệp kiếp trước. Ở chốn non sâu, ăn cỏ, uống sương sống như một vị đạo sĩ tu hành, đó gọi là nhân quả báo ứng. Hiện nay con nai đã hoàn toàn trả xong nghiệp báo, bị âm khí dắt đến điện địa phủ, nghiêng đầu làm lễ là ý muốn nhờ ta giải cứu, để phục hồi nhân thân.

Dương Sinh : Một niệm nghĩ sai, bèn bị ác báo, âm luật khó thoát, thiệt là đáng sợ, Nhưng tôi còn có điều chưa rõ, bốn loài sinh vật, sau khi chết đi tại sao lại tự nhiên bị âm sai dắt dẫn xuống âm phủ, lẽ đó là thế nào vậy?

Thiên Tuế : Tôi xin thưa rõ là: Thiên địa tạo hóa hoàn toàn do một khí vận hành, cho nên trong đạo giáo có thuyết "Nhất khí hóa tam thanh" (một khí hóa ba trong), kỳ thực không phải một khí chỉ hóa được ba trong, mà một khí có thể hóa muôn ngàn. Trời có thiên khí, đất có địa khí, người có nhân khí; trời đất người không lúc nào không một thở ra, một hút vào. Nếu như thiên khí dứt tuyệt, trời ắt sa xuống; địa khí dứt tuyệt, đất ắt sụp đổ; nhân khí dứt tuyệt, người hẳn chết queo. Cái điểm chân khí này tức là tâm khí. Gần đây khoa học gia ở dương gian mới chỉ

khám phá được cái gọi là "Địa tâm dẫn lực", nhưng còn mấy cái lực khác mà họ chưa biết đó là "Thiên tâm dẫn lực" và "Nhân tâm dẫn lực". Cái gì trong nổi lên trên là Thiên, đó là do "Thiên tâm dẫn lực". Cái gì đục thì ngưng đọng xuống dưới lãm đất, đó là do "Địa tâm dẫn lực". Tính dục động, đó là "Nhân tâm dẫn lực". Ba loại dẫn lực nầy tạo thành tất cả các hiện tượng, các vật chất trong thế giới. Như trong bốn loại thai sinh, noãn sinh, thấp sinh và hóa sinh đều do kiếp trước nghiệp trần sâu nặng, sau khi chết đều bị địa tâm hấp dẫn, tự động đọa địa ngục để Diêm Vương phán xét. Nếu như có kẻ não tu hành, một điểm tinh linh trong nhẹ tự nhiên bay lên trời, âm binh muốn bắt giải xuống âm phủ cũng không được. Giống như một khinh khí cầu chứa đầy hơi, bay lên trong không trung, muốn kéo lại, ắt bị kéo theo luôn. Cho nên người đời thành Tiên Phật hay thành ma quỉ đều do kiếp trước tu hay không tu. Còn nếu muốn siêu độ linh hồn tổ tiên thì phải tạo công đức hiện tại, nếu không sẽ tốn ngàn vàng mà vô ích. Kẻ muốn siêu độ tổ tiên trừ việc lo tu hành bản thân ra, nên ấn tống kinh sách để dạy điều thiện mới là công đức lớn nhất. Bởi Tiên Phật lấy việc xuất thế, độ người thoát khổ lãm đại nguyện, thì kinh sách dạy điều thiện là tiếng lòng của Tiên Phật, cốt yếu giúp người đời tu tâm dưỡng tính, cho nên phổ biến kinh điển, ấn tống sách dạy điều thiện chính là phù hợp với lòng của Tiên Phật, công đức đó lớn vô cùng, lấy công đức đó mà hồi hướng cho linh hồn tổ tiên, thì tổ tiên thoát khổ mau lẹ nhất. Như muốn tụng kinh siêu độ cũng phải cơ kinh sách làm bằng, điểm đó người đời không thể không biết. Ngoài ra, giúp kẻ nghèo thương kẻ khổ, công đức đó cũng đủ làm nên thiện nghiệp.

Dưỡng Sinh : Lời vàng của Thiên Tuế rất đúng lẽ đạo, Tiên Phật truyền pháp thuyết giáo đều ghi vào kinh sách, phổ kinh in sách đúng là hợp ý trời, công đức đó lớn vô cùng, linh hồn tổ tiên tự nhiên được "Thiên tâm dẫn lực" hút lên chốn

siêu sinh cực lạc.

Tế Phật : Lời của Dương Sinh thật hợp nghĩa đạo "Thiên kinh" tức là "Địa nghĩa", người đời phải hết lòng nhân nghĩa, đó là nhân cách hoàn toàn, sẽ được dự phần Thiên Tiên vậy.

Thiên Tuế : Con nai này đã luân hồi ba kiếp ở thế gian là do cái nhân quả trước, ta xóa bỏ các tội xưa, sai Tướng Quân dẫn con nai này tới Dinh Hoàn Hồn cho nó uống nước hoàn hồn.

Tướng Quân : Tuân lệnh, xin mời Dương thiện Sinh đi với tôi hầu quan sát cho thật tỏ tường.

Dương Sinh : Phải phải, đa tạ Tướng Quân. Kế bên quả nhiên có một cái dinh trên đề Dinh Hoãn Hồn, trong có một ông già đưa từng chén nước cho mỗi con vật uống, con nào con nấy đều hiện lại hình người, có trai, có gái, có già, có trẻ.

Tướng Quân : Dương Sinh hãy đứng ở bến cạnh mà coi, để tôi lấy một chén nước hoàn hồn cho con nai này uống.

Dương Sinh : Được, xin cứ tùy tiện. Ý! giống hệt như ma bãy thuật. Con nai rừng sau khi uống xong thì hình hài lập tức thay đổi biến thành một ông già khoảng ngoài 50 tuổi, đầu trọc, trên đỉnh sọ quả nhiên có dấu hương châm thụ giới, đó là tướng mạo sau khi hoàn tục ư?

Tướng Quân : Đúng đó. Người này đã xuất gia còn hoàn tục, bỏ chay phá giới, cho nên mới bị chuyển kiếp thành loại thú, vì sau khi uống xong nước hoàn hồn ảo thân biến hóa, tức khắc hoán xác thoát thai, khôi phục nguyên hình.

Dương Sinh : Không biết vị người nai này hiện tại xử lý ra sao?

Tướng Quân : Vị người nai này hoàn hồn xong